

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

# ĐỜI MỚI

SỐ 122

Từ 15-7 đến 22-7-54

Nam Việt. . . . . 6 đồng

Trung, Bắc, Miên, Lào . . 8 đồng

Warm  
AP 95  
V6  
D64+



Chủ nhiệm  
TRẦN VĂN AN

Quản lý  
TRÁC ANH

In tại nhà in  
riêng Đời Mới.  
117 đường Trần  
h. Đạo, Chợ Quán

CL.  
TRUNG

NỤ CƯỜI DƯỚI HOA

(Ảnh của Nghiêm Vĩnh Căn)

TẠP CHÍ SỐ IN NHIỀU NHẤT TRONG NƯỚC





## Hộp thư Tòa soạn

**Bạn Nguyễn Hoài Chi (Huế):**  
Nếu khả quan sẽ xin chiếu ý bạn.

**Bạn Huy Phương (Huế):**  
Nếu bạn Thanh Minh gửi thư, chúng tôi sẽ chuyển đến bạn. Cảm ơn bạn.

**Bạn Hải Khê (Hải phòng):**  
Lời thơ của bạn nhẹ nhàng và đẹp lắm. Có dịp sẽ đăng. Đa tạ.

**Bạn Nguyễn Thu Minh (Huế):**  
Như « Liên Hoàn » à? Đợi nhé. Đã xem thư bạn. Hoàn nguyên.

**Bạn Thanh Thuần (Huế):**  
Đã nhận được thư và bài. Đa tạ. Cần hướng tùy bút về đời sống xã hội nhiều hơn là về đời sống thiên nhiên. Thân mến. Đ.T.T.

**Bạn Phong Sơn (Huế):**  
Nhiều « Quê » quá rồi! Đề tài mới chứ. Đợi đấy! Thân mến.

**Bạn Sinh Việt:**  
Chúng tôi đang xem « Người nữ cứu thương » của bạn. Cảm ơn.

**Bạn Trương Cẩm Việt (Huế):**  
Chúng tôi không nhận được thư đề ngày 8-6. Bạn nên nghiên cứu kỹ vấn đề ấy. Lời thơ sao bị quan trọng?

**Bạn Nguyễn Yên (Tây ninh):**  
Chết chưa! Đừng nên bảo người trai ấy « hãy uống rượu cho say » nhé. Họ không có « lá vàng rơi » đâu. Đợi những bài thơ khác của bạn. Thân mến.

**Bạn Trà Lãm (Nhà trảng):**  
Đa tạ — Truyện ngắn của bạn đang xem.

**Bạn Lê Phong (Hội An):**  
Đợi loạt bài khác của bạn « Kiều » đã nói nhiều rồi. Cảm ơn.

**Bạn Bùi thanh An (Đà Lạt):**  
Bạn quên, đã viết lên hai mặt giấy?

**Bạn Thanh Thanh (Hải phòng):**  
Đã nhận được « Chiều » « Bên bờ » của bạn. Đa tạ.

**Bạn T.P. (Huế):**  
Hoàn nguyên ý thơ mới mẻ của bạn.

**Bạn Liên Thanh (Hải phòng):**  
Có gắng nhiều, sẽ có ngày thu được kết quả. Thân mến.

**Bạn Trần Bằng Giang:**  
Bạn quên đã viết lên 2 mặt giấy.

**Bạn Mộng Huyền (Đà Nẵng):**  
Cảm ơn bạn đã mến Đ.M. đề bộ lộ ra thơ.

**Bạn Lê Danh:**  
Đã nhận được « Ai gây khói lửa » của bạn. Đa tạ.

**Bạn C.N. Hồ:**  
Đã nhận được bài của bạn.

**Bạn Thiên Tư:**  
Đã xem hai bài thơ của bạn. Cảm ơn.

**Bạn Thu Sơn (Quinhon):**  
Hoàn nguyên sự cộng tác của bạn. Thân mến.

**Bạn Phương Thu (Hà Nội):**  
Rất tiếc ít thì giờ để gửi thư riêng cho bạn. Cần viết rõ ràng hơn. Và đề tài mới. Đa tạ.

**Bạn Xuân Viên:**  
Đã nhận được « Hè tha phương » của bạn. Cảm ơn.

## CÙNG CHUNG NHIỆM VỤ

Bấy lâu nay, trong nguồn Thông cảm cũng như trong Sự Cộng Tác giữa bạn đọc và Tòa Soạn, nhất là về mặt Văn Nghệ, chúng ta đã thấy biểu lộ được khá rõ ràng cái phần sâu xa và đậm thắm nhất của **TÍNH CHẤT DÂN TỘC** Việt Nam nhà: đó là đời sống mọi mặt của đồng quê, thôn dã. Thành Công đáng kể đã giúp một phần khá lớn vào công cuộc xây dựng một **NẾP TÌNH CẢM MỚI** cho thời đại, đồng thời cụ thể hóa nỗi lòng thương Nước, thương Nòi của toàn dân đang tranh đấu giành Độc Lập, Tự Do, Thống Nhất và Dân Chủ.

Song, dân tộc Việt Nam nhất định không phải chỉ cần các nguyên tố vào thành phần nông dân — mặc dầu phần này gồm đa số « **BÀN TAY SẴN XUẤT** ». Xã Hội Việt Nam còn do nhiều « **KHOÍ ỐC MÀN TIẾP** », nhiều « **TRÁI TIM TINH TẾ** » góp phần vào công cuộc cứu quốc và kiến quốc nữa: tìm óc này hiện nay đang hoạt động trong các « phòng thí nghiệm » và các « bài vở giống » là: những nhà máy, xưởng thợ, trường học, những đài truyền thanh, phòng văn nghệ, « viện » văn hóa, cũng như những trụ sở đoàn thể tôn giáo hoặc chính trị, rải rác khắp nơi khắp chốn.

Ngoài ra lại còn nhiều thành phần vô danh đang sống nhầy nhụa và oai hùng ở các đường, lề phố ở các hầm mỏ, chợ búa, cũng như ở sa trường, chiến địa, ngày lại ngày đem mồ hôi nước mắt và xương máu ra « nuôi nấng », tô điểm, gìn giữ giang sơn.

Thì người cầm bút tự trọng phải có bổn phận làm thông ngôn trung thành cho những tiếng nói của dân chúng ấy hòa chung mới tránh được cái lỗi « trốn thực tế tàn nhẫn để lánh về ngao du nơi đồng nội », và đáp đáp được thành nên **VĂN NGHỆ TÁ-CHÂN PHÉ-BÌNH**, nghĩa là thám hiểm và sửa chữa đủ mọi khía cạnh của xã hội.

Tin chắc rằng dân tộc đang bước vào một giai đoạn mới — giai đoạn **THỰC HIỆN ĐỘC LẬP THỐNG NHẤT DÂN CHỦ** — chúng tôi thấy nhiệm vụ của nhà văn nơi đây lúc này, ngự cả ở trong việc **BIỂU HIỆN ĐỜI SỐNG ĐỘC LẬP — THỐNG NHẤT — DÂN CHỦ** của **TẤT CẢ CÁC TỪNG LỚP NHÂN DÂN**.

Bởi vậy tha thiết mong bạn đọc xa gần cùng chúng tôi hướng **NỬA PHẦN NĂNG LỰC SÁNG TÁC VÀ NGHIÊN CỨU VỀ ĐỜI SỐNG THỊ THÀNH**. Để cho tờ Đ.M. xứng đáng là tấm gương sinh hoạt đầy đủ của xã hội mới.

Tiện đây, chúng tôi thành khẩn kêu gọi các cây bút trẻ tham gia vào việc xây dựng đắp nền cho lâu đài **VĂN NGHỆ TÁ-CHÂN PHÉ-BÌNH**, và nhiệt liệt hoan nghênh các tác phẩm (dù ngắn dù dài) **PHẢN CHIẾU ĐÚNG ĐÀN ĐỜI SỐNG DÂN TỘC**.

**TRONG GIAI ĐOẠN MỚI NÀY.**

Cần  
**ĐỜI MỚI**

**Bạn Hùng Phương (Saigon):**  
Đã nhận được « Nhà tranh ». Đa tạ.

**Bạn Vũ Nguyên:**  
Rất hoan nghênh. Truyện ngắn của bạn đang xem. Cảm ơn.

**Bạn Ngọc Duyên (Chợ Lớn):**  
Có nhạc điệu trong thơ nhưng nội dung cũ quá. Đợi bài khác của bạn. Đa tạ.

**Bạn Thương Lan (Huế):**  
Sẽ tin cho người muốn quen biết với bạn. Mong đợi. Đã đọc thư bạn. Thân mến.

**Bạn Hoàng Thúy Mai:**  
Đã nhận được Tùy bút « nước tôi » của bạn. Cảm ơn.

**Bạn Văn Hứa (Huế):**  
Thơ bạn đã nhận được. Đa tạ.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tòa soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu, nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa tạ.

## MỤC LỤC

| BÀI                                                                         | TRANG |
|-----------------------------------------------------------------------------|-------|
| — Cùng chung nhiệm vụ . . .                                                 | 2     |
| — 7 ngày quốc tế . . .                                                      | 3     |
| — Tuần lễ trong nước . . .                                                  | 4     |
| — Thời tiến . . .                                                           | 5     |
| — Ý và việc — Tiến . . .                                                    | 6     |
| — S.O.S hình chữ S . . .                                                    | 7     |
| — Sờ tay chính trị                                                          |       |
| — Trần văn Ân viết . . .                                                    | 11    |
| — Đọc khắp các báo . . .                                                    | 12    |
| — Chủ nghĩa xã hội sa lầy                                                   |       |
| — Hà Việt Phương viết . . .                                                 | 13    |
| — Tìm hiểu nội chiến vừa xảy ra ở Guatemala                                 |       |
| — Giang Tân dịch . . .                                                      | 14-15 |
| — Lá thư bạn gái. Phóng sự người chồng lý tưởng của Thương Lan . . .        | 16    |
| — Nghệ thuật viết của Lâm ngữ Đường . . .                                   | 17    |
| — Giải đáp thắc mắc của Hoài Vinh . . .                                     | 18    |
| — Tiếng nói của quả đất tùy bút của Thanh Thuần . . .                       | 19    |
| — Nhớ đất Thần kinh hồi kỷ của Duy Sinh . . .                               | 20    |
| — Bầy nư cười tạp oán của Kiem Minh . . .                                   | 21    |
| — Từng mảnh vụn của Thanh Lan Võ ngọc Thành . . .                           | 22-23 |
| — Thơ của Huy Phương Minh đăng Khánh . . .                                  | 22-23 |
| — Nghẹn ngào tân truyện của Yến Khanh . . .                                 | 24-25 |
| — Văn nghệ quốc tế: Ba Kim Vương xương Linh. Thomas Hood. Victor Hugo . . . | 26    |
| — Một chuyện phim hay Song Nhất Nữ thuật . . .                              | 27    |
| — Người Việt đáng yêu của Đặng Tâm Thành . . .                              | 28-29 |
| — Dân Ca của Viên Lăng . . .                                                | 29    |
| <b>3 TIỂU THUYẾT DÀI:</b>                                                   |       |
| — Niềm tin của Vĩnh Lộc . . .                                               | 32    |
| — Người nữ cứu thương tiểu thuyết phóng tác của Hoàng Thơ . . .             | 34    |
| — Làm lại cuộc đời . . .                                                    | 40    |



**CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN**  
**QUẢN LÝ: TRÁC ANH**  
117, đại lộ Trần Hưng Đạo — Chợ Quán  
Điện thoại: 793 Chợ Lớn  
Hộp thư: 353 Saigon



## Hội nghị Đông Dương tiếp tục nhóm kín

Phiên nhóm kín của hội nghị Genève đã tiếp diễn ngày 6-7-54. Đại biểu Trung Cộng ông Lý kế Mông trình bày ý kiến về sự hoạt động của hai ủy ban hỗn hợp và ủy ban trung lập quốc tế kiểm soát đình chiến ở Đông Dương. Ông muốn rằng ủy ban trung lập quốc tế không có quyền chỉ huy đối với ủy ban hỗn hợp (Pháp, V. M.)

Về thành phần ủy ban trung lập, ông đề nghị lựa chọn Ấn, Balan và một nước từng có dự hội nghị Colombo hay là 5 nước sau đây: Ấn, Hồi, Calan, Tiệp khắc và Nam dương. Đại biểu Trung Cộng ông Chauvee tuyên bố rằng lập trường trên đây của Trung cộng không khác gì mấy lập trường của Pháp.

## Các điểm trong văn kiện của Pháp

Văn kiện do Pháp đưa ra gồm có những điểm sau đây:  
— Chính ủy ban hỗn hợp (Pháp và V.M. sẽ trông nom sự thi hành hiệp ước đình chiến.  
— Các ủy ban quốc tế trung lập sẽ kiểm sát các ủy ban hỗn hợp, song không có quyền hành nào. Các ủy ban quốc tế trung lập sẽ báo cáo công việc cho các cường quốc bảo đảm cuộc ngưng chiến. Ủy ban quốc tế trung lập chỉ can thiệp khi xảy ra những vụ tranh chấp về quan niệm không thể giải quyết được.

## Vấn đề thành phần ủy ban trung lập

Hiện giờ, chỉ còn lo giải quyết vấn đề tổ chức thành phần ủy ban trung lập quốc tế là xong tất cả công việc.

## Bác sĩ Trần văn Đỗ cầm đầu phái đoàn V.N.

Bác sĩ Trần văn Đỗ Ngoại trưởng V.N. sẽ sang Genève cầm đầu phái đoàn V.N.



Si Kaddour Ben Chatbrit (Algérie) vừa mới tạ thế ở Paris.

thế ông Nguyễn quốc Định.  
Các ông Châu ân Lai, Molotov, Eden và Mendès France sắp sửa đến Genève. Chưa rõ ngày nào ông Foster Dulles, Ngoại trưởng Mỹ sẽ sang Genève.

## Sứ thần Anh Lamb sẽ tổ chức

## 2 cuộc hội đàm quan trọng

Ông Lamb là một nhà ngoại giao, từng có lưu trú nhiều năm ở Trung hoa. Chính Thủ tướng Churchill đã lựa và gửi ông Lamb đến từng sự trong sứ quán Anh ở Thụy sĩ trước ngày có hội nghị Genève. Và ông Lamb đã lập được kỳ công « ngoại giao bí mật » này: ông đã tổ chức cuộc hội đàm Mendès-France — Châu ân Lai.

## Sẽ có cuộc hội đàm Mendès France — Hồ chí Minh?

Bây giờ, ông Lamb được Thủ tướng Churchill giao phó sứ mạng mới khác nữa có tính cách vô cùng quan trọng: là tổ chức cuộc hội đàm Hồ chí Minh — Mendès France.  
Ông Lamb đang bay qua lại giữa Genève — Paris — Tân Đê Li — Bắc Kinh — Luân đôn để chuẩn bị cuộc tiếp xúc hệ trọng ấy.

## Ông Châu ân Lai đã tiếp xúc với ông Hồ chí Minh

S. u khi hội thương với Thủ tướng Pháp Mendès-France, Thủ tướng Ấn độ Nehru và Thủ tướng Miến điện U-Nu, ông Châu ân Lai, Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Trung cộng mới đây đã gặp ông Hồ chí Minh gần biên giới Hoa Việt.

Mục tiêu cuộc hội đàm giữa hai yếu nhân Việt Hoa là vấn đề hòa bình ở Đông dương. Các quan sát viên ở Genève cho rằng cuộc hội đàm đó có tính cách gấp gáp cho hội nghị Genève tiến triển thêm mau lẹ.

## Anh phản đối việc thành lập vôi và minh ước Đông Nam Á trước khi hòa hội Đông Dương kết liễu

Về cuộc hội thương Anh Mỹ tại Hoa Thịnh Đốn mới rồi, báo Pháp cho biết thêm nhiều chi tiết quan trọng như sau đây. Thủ tướng Anh Churchill và Tổng thống Mỹ Eisenhower đã hội đàm một cách thân mật suốt bốn hôm tại Bạch Cung.

Hai yếu nhân đã thảo luận về các dự án phòng thủ Đông Nam Á Châu. Sau hội nghị ấy thông cáo xác nhận rằng các quyết định của Churchill Eisenhower có mục đích đối phó với tình hình do sự kết một hiệp ước về Đ.D hay do sự thất bại của cuộc thương thuyết về Đông dương sẽ tạo ra.

(xem tiếp trang 42)



# Tuần lễ trong nước

## TIN CHIẾN SỰ

Pháp rút lui khỏi Bùi Chu, Phát Diệm, Thái Bình, Nam Định, Phú Lý.

Đại tướng Paul Ely, tổng ủy kiêm Tổng tư lệnh Đông Dương trước khi lên phi cơ để trở về lại Saigon có tuyên bố:

« Tôi có trách nhiệm phòng thủ vùng Trung châu. Tôi đã bố trí binh lực để thực hiện cuộc phòng thủ ấy trong những điều kiện thuận lợi nhất.

« Cuộc hành quân « Auvergne », đã được trù liệu và ấn định từ mấy tuần trước. Hành quân ấy đã có một tánh cách quân sự và không liên quan gì đến những giả thuyết đã đưa ra về ý nghĩa của nó ».

Và trong một cuộc họp báo chí tại tư dinh ở Hanoi, đại tướng Salan tuyên bố:

« Trong cuộc triệt thoái này, tuy chúng tôi bị thiệt thòi nhiều về phương diện tinh thần nhưng về thực tế chúng tôi được nhiều thắng lợi chắc chắn. Cuộc triệt thoái ấy giúp cho chúng tôi có một khí giới lợi hại, có thể khi cần đánh được mạnh hơn và có một vị trí thuận lợi hơn ».

Cuộc rút lui của quân đội Pháp ở vùng Nam Trung Châu cung cấp cho sự bố phòng của Pháp thêm 20.000 quân sĩ, và một số dụng cụ khổng lồ.

.....

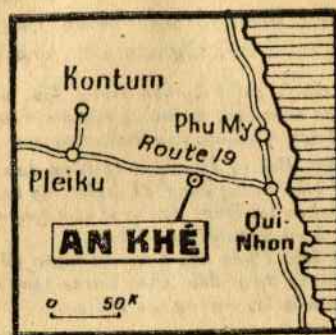
.....

Bộ tư lệnh Pháp tổ chức những cuộc tập trung vũ khí hạng nặng, phi cơ và xe



thiết giáp để đối phó với cuộc đại tấn công của Việt Minh sắp tới.

Ở Trung Việt, quân đội Pháp đã triệt thoái khỏi An Khê.



## Hội nghị Trung Gia đã khai mạc

Hội nghị Trung Gia đã khai mạc vào ngày 4-7. Dưới đây là thành phần của hai phái đoàn Pháp Việt và Việt Minh.

### Thành phần phái đoàn:

#### PHÁP:

Trưởng phái đoàn: Đại tá LENNUYEUX

Đại biểu và sĩ quan liên lạc:

Trung tá Trần văn CHÍNH

Trung tá Alain LE RAC

Thiếu tá Antoine SAVANY

Thiếu tá LEFLAHEC

Thiếu tá Ng. Phước ĐĂNG

Đại úy Nguyễn BỬU

Thiếu tá JACQUIN

Thông ngôn: Đại úy LOHMANN

#### VIỆT MINH:

Trưởng phái đoàn: Thiếu tướng Văn Tiến DỨNG

Đại biểu và sĩ quan liên lạc: Đại tá Sùng THAO

Đại tá Lê Quang ĐÀO

Trung tá Lê MINH

Trung tá Nguyễn V. LONG

### Các phái đoàn vô văn phòng Hội nghị

4 Sĩ quan Pháp và 3 sĩ quan V.N. mặc quân phục ka ki vàng đi theo đại tá Lennuyeux. 4 sĩ quan V.M. mặc quân phục màu xám xanh cổ đứng đi sau Thiếu tướng Văn Tiến Dững.

### Đại ý bài diễn văn của tướng Văn Tiến Dững

Đại ý bài diễn văn như sau:

« Hội nghị này mở ra tại đây thật là có ích lợi. Những cuộc bàn bạc sẽ đến cần phải nhằm vào thực tế và cụ thể.

« Hội nghị này chính là một sự thắng trận của các dân tộc ở Đ. D. và của nước Pháp đã thành thật muốn đi tới hòa bình. Ở đây, chúng ta sẽ có thể đưa ra nhiều đề nghị giúp ích cho Hội nghị đang nhóm ở Genève vậy ».

Tới phiên đại tá Lennuyeux đứng ra nói lời với một giọng giáo sư, đại ý như sau:

« Mục đích cuộc hội nghị này là xem xét những vấn đề quân sự mà có thể giải quyết ngay tại chỗ được ».

« Ở đây phái đoàn Pháp không muốn bàn cãi về các vấn đề chính trị là những vấn đề mà có thể vịn vào đó để tuyên truyền. Các vấn đề chính trị sẽ đem ra giải quyết tại Hội nghị Genève ».

### Các nhà viết báo gặp nhau

Tất cả các nhà viết báo Tây phương đều xoắn xít chung quanh phái đoàn V.M.

Trong số các nhà báo Việt Minh có một nhà nhiếp ảnh người Nga.

### Hiến binh Pháp hiệp với quân sĩ V.M. giữ việc canh phòng

— Các thông tin viên báo chí « Tây Âu » được tự do đi lại và tự do mở cuộc đi lại trong hai « khu » của Pháp và của V.M. trong làng. Trong hai khu, đều có những chòi canh dựng lên rất rặc, mỗi chòi cao 4 thước.

Trong mỗi chòi có hai hiến binh Pháp cao lớn, y phục chỉnh tề, quần [sọc, sơ mi, nón đi rừng mới tinh, vai khoác tiểu liên, đứng sát cạnh các lính của Việt Minh, bé nhỏ hơn trong bộ binh phục màu xanh lá cây, đội nón ra trận cùng có chung trách nhiệm canh phòng.



### Lễ giao chính quyền cho Tân Thủ Tướng

Theo nghi lễ của chương trình đã ấn định, 10 giờ sáng hôm qua 7-7, tại Thủ tướng Phủ đã cử hành lễ trao quyền giữa Chánh phủ cũ và mới. Trong dịp này nguyên Thủ tướng Bửu Lộc và Tân Thủ tướng Ngô đình Diệm có đọc diễn văn.

### Quân đội Pháp Việt triệt thoái vùng phía Nam Trung châu

Trong tuần này việc quan trọng nhất trong nước là việc rút binh của quân đội Pháp Việt khỏi khu Nam Trung châu.

Ngày 4-7, người lính Pháp sau chốt đã ra khỏi Nam Định.

Cuộc đời binh 4 thành phố Phát Diệm, Bùi Chu, Nam Định và Thái Bình cũng như Phú Lý đã hoàn toàn kết liễu.

Cùng các bạn gửi bài đăng báo. — Tôi soạn tiếc không đủ thì giờ để viết thư riêng cho các bạn yêu cầu, nên phải trả lời trên mặt báo. Các bạn hiểu mà thể tình cho. Đa tạ.

## THỜI TIỀN



UẦN LỄ... giải lao.

Đề cho khán giả Năm Châu nghĩ lấy hơi.

Nhưng kỳ thực là đề cho các vai trò chính chạy lên, chạy lút ở trong hậu trường:

MỸ thì nhất định nều Pháp, nội trong tháng tám tới đây, phải khai diễn vở « CỘNG ĐỒNG PHÒNG THỦ CHÂU ÂU ». Mà đã khai diễn là phải cho màn cảnh màn võ, nghĩa là phải chuẩn y C.B.P.T.C.A. — Bằng không thì ông Chủ Rạp kiểm chủ kết ấy, ông sẽ khóa sổ lương lại ngay.

ANH thấy vậy liền ăn miếng trả miếng lập tức nên với thúc ông « điều thuyền » Nehru phải « hủ » làm sao cho được ông « lá bố » Chu An Lai để ông này chấp thuận một thư hội nghị « CỘNG ĐỒNG PHÒNG THỦ ĐÔNG CHÂU Á » (gồm có những phần đất chưa bị « đỏ la hóa » và dĩ nhiên là chưa bị « Cộng Sản hóa » sau khi biết mình đã nắm chắc được thuộc quốc, nhờ có cuộc phiêu du nữ hoàng Elisabeth II.

Vị chi, trên cụu lục địa, sắp diễn ra hai trò « cộng đồng » đối chọi nhau (kiểu LOCARNO năm 1920, để bảo vệ Tây Âu; nhưng 1920 giữa mấy cường quốc châu Âu còn cái thế quân binh lực lượng nên mới giữ nổi Hòa Bình trong 49 năm liền chứ còn nay, bên kia thì ông Nga, bên này thì ông Hoa đang quỹ quyết và tham lam rất mực như vậy thì hồi liệu ông Đức ở Tây, ông Ấn ở Đông này có đối phó lại nổi không? mà mầu mè như vậy thì có khác chi trời mình nộp cho địch chứ!).

PHÁP bị tổng... tình tức phía (Mỹ van Cộng đồng Tây Âu; Anh nều Cộng đồng Nam Á; Nga Hoa rừ « Cộng đồng phòng thủ (!) Việt Nam »; Việt Minh mời « Cộng đồng phòng thủ (?) Bắc Việt; Việt Quốc đòi « Cộng đồng phòng thủ (!) ... Thừa Thiên » nên đôi lúc « bưng con mắt giậy » thấy mình « lăm mồi, tối năm không ! » nên nhiều chuyển phải hứa thực mạng đi với lại nhân tình phụng vụ kia (kính chuẩn y C.B.P.T.C.A., C.B.P.T.... mọi nơi) rồi đối nội thì « Hợp Kín » luôn luôn, và đối ngoại thì lập đường Hàng không Paris — Moscou (đáp tình với Nga), tăng cường Quân đội Viễn chinh để... thất chặt dây tình nghĩa với Việt Cộng và Hoa Cộng.

Nga xem về thoả mãi lắm nên dắc trí ngồi sửa... râu, nghĩa là lo việc thiên lương tâm Lénine và Staline, từ Công trường Đỏ ra... ngoại ở Moscou (chức danh ngôi dất tốt xưa nay kia cho một vị cha già Dân tộc nào đó « sắp được cháu Trời, theo kế hoạch... trăm tuổi »), giữa lúc cử Chu An Lai đi Quảng Đông gặp Hồ Chí Minh chắc đề trao chỉ thị của Bá chủ cho một chư hầu về vở « Ngưng bắn ở Đông Dương ». Và hèm! hèm! lấy giọng báo lín Molotov lại sắp sang Đơ Neo phổ hội.

Giữa lúc mấy ông tướng sầm sầm, thậm thui, thập thò với nhau thì mấy ông lính chạy hiệu cũng lúi nhúi vào một góc khá sáng sửa để mà bày binh bố trận « chơi » ngấm một vài hoạt cảnh xóm xóm, như loại:

NHẬT tái vũ trang, với quân số 140.000 đầu người;

VIỆT phát triển về ngoại thương, trong vòng 3 tháng đầu 1954 với con số 626 tàu biển cập bến Saigon (chứa đựng 762.000 tấn hàng) tức là trội hơn thời khoảng kia về năm ngoài những 20%.

Nội các NGÓ ĐÌNH DIỆM thụ phong, có vẻ sán lạn về đạo đức và nhiệm mầu sắc trí thức, nếu không hơn thì ít nhất cũng ngang « kíp chính quyền » của hoàng thân Bửu Lộc — hơn, là vì nội các Bửu hoàng vẫn còn có đại diện chính đảng (Đại Việt tham gia) chứ nội các Ngô quân thì tuyệt nhiên không chính đảng nào cả.

Màn « TRUNG ĐÔNG ĐẠI NÁO », diễn trọn năm giờ đồng hồ liền, có mười lăm đạo kép thiết mạng giữa đám đông Israel và Jordanie.

Rút lại tuần lễ vừa qua, chương trình « trung » (Trung gia, ở Việt Nam) đã thay thế cho chương trình « nịnh » (nịnh thần, ở Giơ Neo) để dáo dầu cho chương trình « phản » (phản quốc sắp được diễn ra ở khắp mọi nơi rồi đây).

THẾ NHÂN

8 - VII - 54



## Ý VÀ VIỆC



của THIÊN CUÔNG

### ...thứ ba học trò!

Xưa, trong truyện NHI ĐỘ MAI, có kể lại vụ thi sinh đón đường đánh quan trường (Lư Kỳ, Hoàng Tung) vì hai gã này đã ám hại người hiền.

Nay, hôm 29-6-54, ở xóm La tinh thành Ba Lã, học sinh kiêu thì sinh Tú Tài đã họp nhau biểu tình thì uy — nghĩa là phá phách — nghe đâu để phản đối các ngài giám khảo đã cố ý ra đầu bài hắc búa hồng « trù » thanh niên.

### trật tự

Cái việc Quân đội Pháp rút lui khỏi mấy tỉnh trung châu Bắc Việt rất có trật tự bao nhiêu, thì lại làm cho dư luận thế giới mất... trật tự bấy nhiêu.

Quả có là thế đấy à.  
Vi Mỹ kêu ầm lên rằng : « Tinh nghĩa Đông... mình với nhau mà các ông làm những chuyện tây đình như vậy mà còn cho mình biết chỉ cũ — là nghĩa lý gì? »

Đề cho ông Pháp trả lời bằng cái... yên lặng.  
Và ông Anh thì dĩ nhiên là... phớt tỉnh, kiêu... « Yàng cát lỵ » — như thường lệ.



### Sau họ Phan đến họ Trần

Vào khoảng 1924-39, chính giới nước nhà đã vang rền lên toàn có « danh tính » của các bậc chí sĩ họ Phan : Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Phan Văn Trường, Phan Văn Hùm, Phan Khôi, Phan Bội, Phan Thanh, Phan Anh « chắc đề nói giới cho xứng đáng với mấy cụ Phan Thanh Giản, Phan Đình Phùng ».

Thế rồi bỗng đi đến nay, lại tới thời hồi vận của họ Trần. Chắc cũng để cho xứng đáng với anh linh của các cụ Trần quốc Tuấn, Trần quốc Toản, Trần nhân Tôn, Trần bình Trọng thế nào ấy, cho nên danh sách của Tân chính phủ vận vận có tám vị Tổng trưởng thì đã thấy vền vền có tám vị Tổng trưởng thì đã thấy Trần văn Chương, Trần văn Đổ, Trần văn Cúa, Trần văn Bạch) ấy lại chưa kể mấy ông, cũng họ Trần, như Trung Dung, Văn Tuyên, Văn Lý, Văn An v.v. vớ lý do này họ chưa tham gia Nội các họ Ngô.

Thì ra « xuất chính » có khi cũng là nhờ ở vận hạn của từng họ đấy.

Chúng tránh được, ở từ CLIMATS (số 443, 24, 30-6-54, cũng lại có một ký giả họ Trần nào đó tán tụng Tân Thủ Tướng, coi ông là món đồ của Saint Just. Và người thường dân đất Việt có kẻ cũng muốn đổi ra thành họ Trần... Trần Như Nhộng, à!

### Thành phần xã hội

Nội các Ngô Đình Diệm gồm có :

1 Ký giả : Lê Quang Luật.  
2 Cựu quan lại : Ngô Đình Diệm, Nguyễn Ngọc Thơ, Bùi Văn Thỉnh.

3 Luật Sư : Trần Văn Chương, Trần Chánh Thành, Lê Ngọc Chấn.

3 Giáo Sư : Nguyễn Dương Đôn, Phạm Duy Khiêm, Nguyễn Văn Thoại.

3 Bác Sĩ : Trần Văn Đổ, Nguyễn Tăng Nguyên, Phạm Hữu Chương.

5 Kỹ Sư : Trần Văn Cúa, Trần Văn Bạch, Phan Khắc Sửu, Trần Bửu Phương, Hồ Thông Minh.

Đại thể, khuynh về kỹ thuật chuyên môn nhiều hơn là về cách mạng chính trị.

### Chuyện ! Thế nào là loạn ?

— Lúc sắp Hòa Bình thì thế nào tình thế cũng... loạn nhất.

Đúng vậy thay, lời sấm truyền ấy!

Thì đây ! Ngưng chiến đến nơi rồi mà quân đội thì giết nhau hàng hơn bao giờ hết ở Phú Lý (Bắc Việt), ở An Khê (Cao nguyên)... còn dân chúng thì chen nhau kéo hàng chục vạn con người về Hà Nội — Hà phòng, để chống chất lên nhau, dưới sức nóng 40°.



### Một triệu chứng

Thiên hạ đồ xô vào « Công an » xin giấy thông hành xuất dương tập nập đến nỗi mới đây ông Tổng giám đốc Công An toàn quốc phải nhờ công luận để cảnh tỉnh những ai « hờ hững sẵn, hờ hững tâm » hãy thử ở lại trong nước mà làm tròn bổn phận người dân lãnh xem sao.

Thì ra có vô số người đang định thực hành câu ngôn ngữ : « AN UỐNG TÌM ĐẾN ; ĐÁNH NHAU TÌM ĐI » thế nào ấy!

### Cuồng hòng của Hoa Nam

Là ở đâu ?

— Há không phải là ở trên con đường từ Lào Kay đến Hải Phòng ?

Cho nên quân đội Viễn Chinh Pháp rút về đóng quanh cái ông « thực quân kiêm huyết quân » — là con đường Quốc Gia số 5 — hề cũng chẳng có gì là lạ cả.

Hãy là Người ta nhìn xa mà.

### Con tò vò mà nuôi Con Nhện

« Đến ngày nó lớn, nó quyền quyền nhau đi... »

Tò vò ngồi khóc tỷ ! tỷ ! tỷ ! tỷ !

Nhện ơi ! nhện ơi ! nhện đi đằng nào ? »

không biết tình trước nên cứ ý lại vào ngư vi, nhất thiết không chịu gây thực lực thì... đến lúc Nhện nó lớn nó quyền quyền nhau đi, tất tò vò chỉ còn hai bàn tay trắng, hỏi không khóc thì làm trò gì khác được nữa, cơ chứ ?



TRANG 6



### Đại Cự và Tiểu Kế

THIÊN hạ có hạng người rất là tinh ma quỷ quái về những trò vắn vặt ở trên đời, nên dĩ nhiên họ phải thành công ở như những chuyện vắn vặt của cuộc đời. Nhưng cũng chỉ ở trong lãnh vực vùn vụt thôi. Vì động đến công việc đại sự, cần đến đại đóm, thì một là họ lạc lõng, hai là họ so vỏi lại ngay, rồi làm không nổi hay không dám làm.

Họ lấu chứ chưa khôn.

Họ xạo chứ chưa tài.

Họ vào rừng thì chỉ nhìn và nhớ có từng cây một thôi, chứ không nhìn và có khi không nhớ đến... rừng nữa.

Họ thuộc vào loại tiểu xảo.

Trên trường chánh trị, cũng có hạng chiến sĩ cách mạng « tiểu xảo » chỉ chăm chú tới thủ đoạn vật đề đối phó với những « vụ » có tính cách nhất thời và địa phương thôi.

Chẳng hạn như lúc này thế giới đang đảo điên vì nạn tranh giành thị trường thương mại kinh tế, giữa hai khối đế quốc cũ (Anh, Mỹ, Pháp, v.v) và đế quốc thực dân mới (Nga, Hoa, v.v) thì hạng chiến sĩ tiểu xảo vội nghiêng rặng nghiêng lợi, lao mình vào thủ đoạn « thân » phe nọ phe kia, hay « bợ » phe này phe khác để la liếm thứ quyền lợi cơm thừa canh cặn, mà thâm tâm họ cho là có ích cho thiên hạ lắm ! Chứ nhất định không tài nào họ nghĩ được đến đại cục là tập trung lực lượng vào việc giáo dục và tổ chức nhân dân để gây lấy cái thế lớn, chống lại mối nguy lớn.

Rồi, giữa lúc quốc gia đại biến

thì hạng chiến sĩ « tiểu xảo » vội dồn ngay khả năng vào việc tán ông lãnh tụ này một câu, phỉnh ông lãnh tụ nọ một lời, cũng không ngoài mục đích cố công « có vừ những mảnh vụn của một tấm áo đã đến ngày mún ra rồi », công việc mà riêng họ vẫn cho là ích quốc lợi dân lắm. Chứ tuyệt nhiên không tài nào họ nghĩ được đến đại cục là gây cái Thế Đại Đoàn Kết, bằng cách đặt một cơ sở Lý Luận và Hành Động chung — nghĩa là dựng một Ý thức hệ, một Lý tưởng — chung cho mọi thành phần lãnh mạnh trong nước cùng có đất đứng, nghĩa là đất sống.

Rút lại thì, ở đây, lúc này, có thừa chiến sĩ « tiểu kế »,

Bởi vậy nên mặt trận mới thiếu thống nhất, hàng ngũ mới thiếu chặt chẽ. Thì rồi đây tất nhiên là sẽ đi tới cảnh tan rã :

Tiểu kế làm hại đại cục là thế đấy.

BẮT HỮ



S.O.S

### BÁN đảo chữ S ?

Đã có một thời — nghe đâu là vào cái năm 1945 - 46 gì đó — thiên hạ gọi bán đảo chữ S là bán đảo S... ANG trọng, S... UNG sừng... Sau ngót một thế kỷ, bán đảo chữ S đã là bán đảo... So rụi, Súi quây !

Thế rồi, thời thế biến thiên, mười năm qua, thì bây giờ bán đảo chữ S lại hóa ra bán đảo SƠ SẮC, gọn hơn, đó là bán đảo SỢ !

Sợ đủ mọi sự :

Sợ chiến tranh với đối, khát, chết chóc, nhục nhã, ly tán...;

Sợ đủ mọi người : ai là giặc ? ai là quan ? ai là thân ? ai là thù ?...

Sợ đủ màu da, màu cở : trắng, đen, vàng, đỏ...

Sợ đủ mọi chuyện : loạn lạc, hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, quân chủ, độc tài, giải phóng...

Sợ đủ mọi mặt : văn hóa, kinh tế, chính trị, quân sự, xã hội...

Sợ đủ mọi cảnh : « KHÓ LO GIỮ ĐẦU. GIÀU LO GIỮ CỬA » ; Thân Cộng sợ không thân Cộng, không thân Cộng sợ thân Cộng. Quốc gia sợ Quốc tế, Quốc tế sợ Quốc gia...

Sợ đủ mọi đường : Nam sợ Bắc, Bắc sợ Tây, Tây sợ Đông, Đông sợ Nam...

Sợ đủ mọi nỗi : hợp nhất thì sợ xích hóa, phân tán lại sợ thực dân ; đi với « Dân chủ cũ » thì sợ mất nước, đi với « Dân chủ mới » lại sợ mất nòi...

Sợ lung tung, sợ quanh, sợ quàn, sợ chung thân, sợ mãn kiếp : Viô Nam sợ « chiến lược bao vây Đông Nam Châu Á » ; ra Bắc sợ « chiến thuật nguyên tử tiêu thổ » ; sang Tây sợ « tự do quá trớn » ; sang Mỹ sợ « tư bản độc tôn » ; lên tinh sợ... tổng tinh ; về quê sợ... tổng tiên.

Chữ S ơi ! dân chúng Việt Nam « S... ơ... nặng mi lắm !

S = S.O.S = sợ ơ sợ !

Dương ba Dương



**TRẦN VĂN AN**  
**PTIQUE SCIENTIFIQUE**  
**LUNETTERIE**  
 12. PHAN THANH GIẢN SAIGON

Do cựu cai quản nhà bán kiến thuốc Solirène-Heumann trên 25 năm kinh nghiệm đảm nhận.

Giữ cho giấy quí Bà mới mãi  
**Phấn HẢI QUANG**  
 trắng, mịn không dính quần áo.

**HÀNG HƯNG LỢI**  
 xuất—nhập cảng  
 vận tải, khai quan thuế  
 72, đường Lefèvre — Saigon  
 cần thận, mau chóng, giá rẻ

**Chải Brillantine BOBEL**  
 Tức là xức dầu thơm  
 thứ quí nhất

**Khóa dạy hàm thụ**  
 Vô tuyến điện

Lần thứ nhất trên lãnh thổ VIỆT NAM khóa học RÁP và SỬA máy VÔ TUYẾN ĐIỆN dạy bằng lối HÀM THỤ Bài vở dễ hiểu bằng Việt-Ngữ. Thực hành đầy đủ như AU MỸ. Hết khóa học sẽ phát CẤP BẰNG và được trọng dụng về ngành chuyên môn. Bồn trường đã đào tạo được rất nhiều anh em theo học được kết quả mỹ mãn. Ghi tên học lúc nào cũng được. Tại trường có khai giảng khóa : 1. HIỆU THÍNH VIÊN V. T. Đ. H. H. 2. ĐIỆN TÍN VIÊN. 3. RÁP và SỬA máy tàu thanh V.Đ.T. Viết thư hỏi học tại trường Chuyên Nghiệp V.T.Đ. LECTASON 278, đường Trưng Nữ Vương (P. Blanchy) Saigon Đ.T. 22.087

**Chải GOMFIX**  
 Bạn đẹp thêm và dễ tắm gội



Mỗi gia đình sáng suốt  
 nên chú ý mua sẵn :

1.— 1 gói  
**BEKINAN Tiên**  
 (Euquinine actioée)  
 cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu  
 Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2.— 1 hộp  
**LONKINAN Tiên**  
 (Quinine actioée)  
 cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu  
 Trị ban nóng và rét rất hay  
 Hygiène --- Santé --- Qualité  
**Pharmacie Tiên**  
 98, Bd. Bonard — SAIGON

**Đại tửu lầu SOAI KINH LAM**  
 496, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169  
**PHÒNG RỘNG RẢI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT CHIẾU ĐÁI AN CẦN**  
 Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà  
 Retenez cette adresse :  
**Grand Restaurant SOAI KINH LAM**  
 496 rue des Marins, Cholon  
 SALLES CONFORTABLES, SPÉCIALITÉS CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

**KỸ LƯỜNG và MAU LẺ**  
**NGUYỄN-TRUNG**  
 150, RUE GIA LONG - TEL. 21.503

**VIỆT NAM BỊ QUA PHÂN** là việc đương tiền hành. Tập hợp các khu Việt quốc và Việt cộng sẽ đề ra vấn đề quốc gia Việt Nam không theo Trung Hoa và Việt Nam về với Nga Hoa.

Nhưng, đừng tưởng dễ. Việt Minh có lắm ngón chánh trị cao thâm rất đáng sợ. Họ sẽ lên tiếng với quốc dân đồng bào rằng họ đòi thống nhất, họ không Cộng, chỉ mượn thể Nga Hoa mà thôi.

Họ (Việt Minh) sẽ đòi giải quyết các vấn đề chánh trị Việt Nam, giữa Việt Nam và với Pháp. Họ sẽ đòi tổng đầu phiếu đề thành lập một chánh phủ cho « toàn dân Việt Nam ».

Trên danh từ nghe rất hay, rất hữu lý. Trên thực tế là thiết lập chế độ đảng trị như ở Balan, Tiệp khắc, như Trung Hoa vậy, đề trở nên một chỉ bộ (toàn quốc Việt Nam) của Trung Hoa.

Chánh phủ toàn dân phải là chánh phủ dân chủ. Làm thế nào được sự phát biểu ý chí lành mạnh của toàn dân trong hiện tình Việt Nam ?

Các nhà ái quốc Việt Nam, chủ trương bảo tồn tổ quốc, lấy quốc gia dân tộc làm đơn vị hoà bình, nghĩ sao ?

**ỦY BAN QUỐC TẾ KIỂM SOÁT ĐÌNH CHIẾN** sẽ là Ấn độ, Tích Lan, Miến điện, một nước Cộng Sản và Na Uy.

Ta (Việt Nam) chỉ còn có Na Uy là có thiện cảm đối với phe « không cộng sản » chứ Ấn độ thì rồi, đã bắt tay Trung Cộng, tức là gián tiếp bắt tay Việt Minh. Miến Điện cũng thế. Tích Lan là bàn tay lừng khừng.

Như vậy, là Việt Nam tiến trên con đường thua tới mãi.

Lại thêm, lắm óc trí thức, luận, luận và luận trong phòng, không thực tế chút nào !

**CÓ LẬP HÓA MỸ** Anh và Pháp đã



THỪA SỐ THỜI GIAN (trích báo Manchester Guardian London)

# SỔ TAY CHÁNH TRỊ

của **TRẦN VĂN AN**

thành công. Tức là Nga Hoa đã nhờ trung gian Anh Pháp mà thành công.

Hai phương pháp khác nhau. Một bên thành công một cách độc ác mà được lòng người; một bên thất bại lại còn thất nhân tâm.

Phe Mỹ thất bại lớn nhất là khi sai Ông Marshall sang Tàu, đề rồi mất Trung Hoa.

Nga được Trung Hoa là tiền con « xe » qua Đông Nam Á. Đề rồi nhờ Trung cộng mà lượm dần các con chốt.

Nhìn rộng ra, ta thấy Nga Cộng có chiến lược và chiến thuật hẳn hoi, lại nhứt trí luôn, không như phe Tây Âu lúc nào cũng chao đảo giữa nhau.

Nga có tay sai.

Từ một nước bé tí hon vào thế kỷ 17; Nam có đế quốc Ottoman, Tây có nước Thụy Điển và Ba Lan, Nga vẫn bị kiềm hãm, qua thế kỷ sau Ba Lan không còn; Thụy Điển yếu; đế quốc Ottoman suy sụp. Đứng phải để quốc Autriche và Đại Đức của Bismarck, và bên Đông gặp Nhật Bản quật cường (thua giặc 1905), Nga thua Đức năm 1917.

Thế mà đến 1945, nhờ cường quốc Tây Âu. Nga Cộng thôn tính mất Autriche, Hongrie, Ba Lan và Tiệp khắc, trừ được Đức, dẹp được Nhật, rồi kéo cả Trung Hoa đề nhờ Trung Cộng lũng đoạn Đông Á toàn bộ.

Nga Cộng còn ve vãn Pháp Anh đề phá Mỹ, không cho Đức trỗi đầu. Quả là dễ sợ.

Rồi đây, trước sự tiến triển quá mạnh của Nga Xô, phần động lực của các nước tự do sẽ ra thế nào ? Và có phần động lực chẳng hay là từ Munich Âu châu, họ tiếp qua Munich Á châu ?

**ANH MỸ CHỈNH ĐỐN BANG GIAO?**  
 Kỳ quái thật.

Không đồng ý mà vẫn đồng ý. Đồng ý mà chánh trị cơ sở vẫn tương phản.

Độc thông cáo chung của họ ngày 28-6, cổ: — Cần phê chuẩn C.E.D. (cộng đồng phòng vệ Âu châu).

— Cần phòng thủ Đ.N.Á., nhưng chờ Mendes France thí nghiệm biện pháp hòa bình.

Có thể, mà Anh vẫn giữ ý định lập « hiệp ước Locarno » Á châu, nghĩa là hòa với các nước Cộng trong cái thể thua, đề rồi

Anh đều làm. Cũng dễ hiểu cho Anh, chỉ độc lịch sử Anh là hiểu. Hiểu rằng Anh đánh giặc không mất người, không mất tiền của. Giữ hòa bình ấy lợi về mình, chết ai trời kệ.

Nhưng, phen này đế quốc Nga không như đế quốc trước đó nhé ? Liệu có tồn tại mà thủ lợi chăng ?

**HOA-ẤN** chạy đua thủ huê, nghĩa là đề huê trên đầu các nước nhỏ.

Ấn Độ, tự hào trung lập, muốn làm nước dẫn anh đề che chở các nước nhỏ ở Đông Á, rồi lại bắt tay Trung cộng là một nước bá chủ ở Đông Á.

Thôi thì, từ rày xin đừng lên mặt đàn anh nhé ?

Mà còn muốn, thì phải xử sự thế nào kìa chớ.

Ái ai cũng nhìn về Ấn độ. Sao mà anh cả lếu thế ?

**S.O.S. TỰ CỨU.** Báo Figaro ngày 28 tháng 6, nơi bài xã luận, tựa đề « 15 năm trước... cứu nhau », nhắc lại sau khi Munich các nước dân chủ đều an trí đã có hòa bình. Nhưng, đến chừng Tiệp khắc bị « thất cổ », ông Benès kêu trời, họ ré lên, tự hỏi « làm sao cứu vãn hòa bình khỏi phải quí gối trước Hitler ».

Lùi trước sự tấn công chiếm đoạt Tiệp khắc, phe đồng minh bị bắt buộc khai chiến với Đức, sau khi Ba lan bị xâm lược.

Báo Figaro dẫn tới tình trạng ngày nay 15 năm sau vụ Munich Âu châu, rồi kết mà không kết :

« Nếu chúng ta, Pháp, đứng cô độc, thì rồi đời nước Pháp. Chỉ có hiệp ước thực sự giữa nước mạnh. Chỉ có thể liên minh giữa nước mạnh. Bỏ đồng minh, nước Pháp không còn ».

Còn thêm :

« Sẽ có người Pháp tốt lành, nhún vai, bảo : chúng người mù vì quá chống cộng. »

« Phải. Mù vì sự thật sáng mù người. Đối với Pháp không có hai nguy cơ. Chỉ có một, không có hai đe dọa : Chỉ có một, Chỉ có Cộng Sản »

(Viết tại Paris ngày 29-6-54)



# ĐỌC KHẮP CÁC BÁO NGOẠI QUỐC

## Giặt quần áo không lấy tiền

Tại Anh, quảng cáo cho những tiệm giặt mới khai trương, họ giặt không lấy tiền cho những cặp vợ chồng mới cưới. Nhưng trong thời gian 3 tháng, số tiền giặt không được quá 4.000 quan mỗi tuần. (Echos Paris)

## Tại Cao Ly, mỗi người lính Mỹ dùng 50.000 viên đạn mỗi ngày

Bộ binh Mỹ tại T.T. cho biết một tên lính tiêu thụ trung bình 50.000 viên đạn trong một ngày. Thật là một kỷ lục trong mọi cuộc chiến tranh. Thời nam bác phân tranh giữa nam Mỹ và bắc Mỹ (1863) trong một trận giao tranh kịch liệt mỗi người bộ binh chỉ tiêu thụ độ 208 viên đạn. (New York Herald Tribune)

## Tiếng « Hòa bình » được nhắc đến 300.000 lần tại Liên hiệp Quốc

Từ năm 1945 đến 1953, tại Liên hiệp Quốc các diễn giả đã nhắc tới 300.000 lần hai tiếng « hòa bình » trên diễn đàn cùng thời gian ấy, họ cổ vũ an ninh hợp tới 646 lần. Cuộc đình chiến ở Triều Tiên đã phải triệu tập 375 phiên họp và nhắc đến cả thảy 48 triệu lần hai tiếng « Hòa bình ». Vấn đề « Đức » cũng tốn nhiều nước bọt lắm, từ 1945 đến 53 đã triệu tập 1080 phiên họp và nói tới 43 triệu tiếng « hòa bình » và, nếu tính cả đến kỳ họp tới, họ phải dùng đến 50 triệu lần hai tiếng « Hòa bình ».

## « ÔNG ĂN CHẢ, BÀ ĂN NEM »



(Chồng không biết vợ đang đi với trai)  
Chỗ ngồi ấy tốt lắm, nhưng rất tiếc hình như vợ tôi lại ngồi đây.

Nhưng hơi ôi ! « Hòa bình » chẳng thấy đâu cả. (Stuttgarter Zeitung Stuttgart)

## Lò nướng bằng điện

Lò nướng điện vừa mới được đem thí nghiệm.

- Bánh ngọt sẽ chín trong 3 phút.
- Khoai tây 5 phút.
- Gà nhồi 4 giờ.

Máy nướng này có một ống « magneton » có thể thấm sức nóng xuyên qua các thức ăn. (Les Echos Paris)

## Nghiện thuốc lá đều bị tổn thọ

Theo bản thống kê 5 năm số người nghiện thuốc lá chết gấp đôi so với người không nghiện.

- Từ 50 tuổi chết quá gấp đôi so với người không nghiện.
- 50% bị chứng ngừng tim.
- Nghiện nặng, đa số chết về bệnh ung thư và bệnh đau phổi. (Manchester Guardian)

## Phải giăng giây thép gai quanh pho tượng của vị anh hùng Guidarello Guidarelli

Các du khách qua Ý lấy làm ngạc nhiên pho tượng của vị anh hùng nước Ý đã nhiều phen chiến thắng anh dũng ngoài mặt trận lại có giăng giây thép gai xung quanh. Du khách buồn vì không được lại gần để xem những nét chạm tinh vi vào đá cẩm thạch.

## Barbara Hutton đi Âu Châu để xin ly dị người chồng thứ năm của bà.

Triệu phú Barbara Hutton sang Madrid để xin phép ly dị người chồng thứ năm

## KHI BÁC SĨ MUỐN KHÁM BỆNH CHO MÌNH



— Họ lên nào !

là Porfirio Rubirosa hiện đương đi du lịch Âu Châu với Zsa-Zsa Gabor.

Barbara Hutton năm nay 41 tuổi, từ Madrid đến Tanger, nơi đây bà có một biệt thự 75.000 mỹ kim (hơn 26 triệu quan). Xong bà sẽ quay về nước Pháp.

## Vô tuyến truyền hình bằng màu

Một công ty ở Anh đã đảm đương về việc sáng chế những dụng cụ cần thiết trong việc vô tuyến truyền hình bằng màu.

Chủ tịch của công ty tuyên bố chỉ trong vài năm nữa, vô tuyến truyền hình bằng màu sẽ được thực hiện.



Tensing, người đã chiến thắng ngọn núi Everest vừa đến Thụy Sĩ để theo một lớp học về nghề dẫn đường trên những núi cao.

## Biểu tình thân Hitler

Ở Charlottenberg, trong khu vực Anh kiểm soát, có 5 thanh niên từ 17 đến 18 tuổi đặt vòng hoa ở nơi mà tay sai của Hitler là Hans Eberhard Maikowski, Sturmführer de So bị ám sát vào ngày 30 tháng 1 năm 1933, ngày Hitler nắm chính quyền.

## Những bệnh do bom nguyên tử gây ra

Tại Genève, trong cuộc hội họp hồng thập tự 44 nhà bác học quốc tế đến nghe giáo sư Masao Tszuzuki ở Tokio nói về những thứ bệnh do bom nguyên tử ở Hiroshima và Nagasaki, đã gây ra. Giáo sư Tszuzuki tóm tắt sự nhận xét của 500 y sĩ nói về các chứng bệnh ấy.

Những người sống sót tìm thấy trong đường H 1 ở cây số phân đông đều cảm thấy mệt, ăn uống khó tiêu, mắt kéo màng, răng gãy, tóc rụng. Trẻ con thì chậm lớn; có một đến ba nhất là tại Hiroshima và Nagasaki phần đông đàn bà sinh gái nhiều hơn trai.

(E'les et Eux)

## Đàn bà hay có tính báo thù

Phỏng theo cuộc tuyển lựa đao phủ thủ, số đàn bà đề đơn nhiều hơn đàn ông vì muốn thỏa mãn tính báo thù. Họ bị đàn ông phụ bạc, nhưng cuộc lựa chọn này chỉ đàn ông mới được thụ nhận thôi.

# Nhân Bản Mới ★ Hà Việt Phương ★ Nhân Bản Mới

## Thử đi sâu vào vấn đề

XÉT cho cùng thì bất cứ tôn giáo nào, lúc khởi thủy cũng là một thuyết dùng để giải thích Sự Vật, (tuyên truyền Ý Thức hệ) rồi biến thành chủ nghĩa dùng làm lợi khí tranh đấu để chuyển hóa Sự Vật (làm cách Mạng), sau cùng đọng lại thành giáo lý — thành Đạo — để giữ vững lấy cái Thể đã có của mình (nắm Chính quyền thống trị).

Một khi Học Thuyết đã ngưng lại, thành Đạo giáo rồi thì, từ cái thể Động nó biến thành thể Tĩnh, nghĩa là theo quan điểm chính trị thì từ Cấp tiến nó lui về Bảo Thủ, theo quan điểm xã hội thì nó không còn giúp đỡ gì cho cuộc Tiến hóa của Nhân loại được nữa; nó giữ chặt Con Người chôn chân một chỗ: Chủ nghĩa sa lầy, con người theo nó cũng sa lầy với nó.

Học thuyết của Thích Ca Mâu Ni đã sa lầy thành đạo Phật để giữ vững lấy Con Người chôn chân trong giai đoạn bán du mục bán nông nghiệp của giai cấp Vô Sĩ thống ngự ở Ấn cũng như ở các nước khác trên châu Á.

Học thuyết của Khổng phu tử đã sa lầy thành đạo Nho để kìm hãm lớp lớp dân cày Trung Hoa (cùng thuộc quốc) vui mình trong nền nếp nông nghiệp của giai cấp Tàn địa chủ thống ngự miền Đông và Đông Nam Á.

Học thuyết của Giê du Cơ Đốc, mặc dầu đã cổ nỗ lực « chạy gần » theo trào lưu tiến hóa của nhân loại, ấy thế mà cũng bị sa lầy thành đạo Gia Tô Giáo đồ (Catholicisme apostolique) để trói chặt nhân dân, hết vào vòng phong kiến địa chủ lại vào vòng tư sản tại phiệt chế ngư Châu Âu và Châu Mỹ.

Học thuyết của Ma Hô Mết, mặc dầu thừa thừa sinh khí vì khởi phát gần đây nhất và bắt rễ vào một dân tộc khí huyết phương cương bậc nhất hoàn vũ, ấy thế mà cũng bị sa lầy thành đạo Hồi Hồi để giam hãm triệu triệu dân chúng du mục vào cảnh nô lệ do giai cấp phú thương lữ hành cầm đầu bóc lột ở Cận Đông, Trung Đông và Bắc Phi.

Rút lại bao nhiêu học thuyết cổ xưa đã cạn nguồn sinh khí, vượt qua giai đoạn Chủ Nghĩa để biến thành những giáo lý « bảo thủ » quyền lợi

## II

# CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

# SA LẦY

cho các tầng lớp thống trị rồi, chúng hết năng lực cấp tiến, hết vai trò cách mạng rồi: chúng đã bị « mờ mịt hóa » nghĩa là hóa thành những « xác ướp » rồi, tuy thơm thì thơm thật, quý thì quý thật nhưng không ít thì nhiều đều vô dụng cho bước phát triển của Nhân loại, nhất là để tranh đấu với những học thuyết mới lạ, như

## Xã hội chủ nghĩa

chẳng hạn.

Quả thực là có thể.

Thì đấy, suốt từ khoảng nửa sau t.k. XIX tới khoảng phần tư đầu tiên của t.k. XX, phải đương đầu với C. N.X.H. Khoa học của Mác Ăng ghen, bao nhiêu các « xác ướp » kia đã thi nhau mà rã rời,

## Nhưng,

giữa lúc nhân loại ngược mắt lên chào đón nguồn gió Mác Xít thì, đánh phào! một cái, thiên hạ ngao ngán thở hắt ra mà than rằng:

## CHỦ NGHĨA XÃ HỘI CỨNG THÀNH XÁC ƯỚP MẮT RỜI!

Là vì sao vậy?

— Là vì Học thuyết Xã Hội, sau khi thành Chủ nghĩa Xã Hội để tranh đấu thì đã dần dần hóa ra giáo lý, nhằm lúc cướp được chính quyền ở Nga, cũng như sau đây nhao lên ghế thống trị ở Tàu, ở Việt.

Thực vậy.

Hãy khoan bàn về chỗ « miễn cưỡng » — nghĩa là trái hẳn với chủ trương của Marx — khi Lênine làm Cách Mạng vô sản 1917 (thực hiện xã hội Chủ Nghĩa trong địa hạt chính trị và xã hội ở Nga), hay khi Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh áp dụng chế độ, gọi là Cộng Sản ở Trung Hoa và ở Việt Nam, là ba nơi mà theo « Kinh điển Mác xít » thì « chưa đủ hạ tầng cơ sở về kinh tế kỹ nghệ để xây dựng thượng tầng kiến thiết về mọi mặt chính trị, quân sự, văn hoá theo X.H.C.N. ».

Đây hãy tạm cho chiến lược « đặt

pháo đài C.N.X.H. ở nút yếu nhất của vòng xích tư bản chủ nghĩa » (tức là ở Nga) là đúng đi nữa thì, bởi những lẽ gì mà bắt đầu từ 1924 - 25 trở đi C. N. X. H. đã bị sa lầy trong trạng huống bất động (immobilisme)?

## Bởi những lẽ gì?

Trước hết là bởi các tay lãnh tụ thế chân Lênine để điều khiển bộ máy Đoàn thể (là Đảng Cộng sản đệ tam) ở Nga số, đứng đầu có Staline, đều là những tay cán bộ chiến sĩ (partisan militant)

## Vụ Hành động

nhiên hơn là Lý Luận, cho nên một mặt thì xếp xó tất cả Kinh Luật Luận của C.N.X.H., một mặt thì tra sát tất cả lớp cán bộ giác ngộ (partisan convaincu) xưa rầy vãn « nắm vững đường lối của Đảng », vì chính họ là những lý thuyết gia chính thống tiếp tục và phát triển chủ nghĩa của Mác (họ đây là Boukharine, là Zinoviev, là Kamenev, là Radek, v.v.... và nhất là Léon Trotsky).

Thế rồi, cứ đứng — hay là cứ chết... đứng — trên mảnh đất Thực Hành, Staline và đồng hội đã sao lãng hẳn khía Lý thuyết căn bản của Marx Engels (nghĩa là rời bỏ Nguyên Tắc X.H.C.N.) rồi bởi trong mô chiến lược, chiến thuật và chiến sách Hành động của Lênine (đã « miễn cưỡng » thử thách vào cuộc Cách Mạng 1917) ra lấy toàn những thủ đoạn vật, để cố giữ vững lấy một chế độ, không còn qua chút chila màu sắc X.H.C.N. nữa.

Bằng chứng:

## 1.— Phản bội nguyên tắc chính của C. N. X. H. là luật biện chứng duy vật

Ở chỗ cho xã hội loài người tiến đến chế độ « xây dựng C. N. X. H. ở một quốc gia » — chủ nghĩa (!) Sít ta lin — thì phải tạm ngừng lại đó (chính sách giai đoạn mà!) giữa lúc theo luật biện chứng duy vật thì xã hội loài người phải cùng thực tế khách quan mà luôn luôn biến chuyển (Cách mạng thường trực, hiểu theo nghĩa rộng).

## 2.— Phản bội chủ trương căn bản của Marx là « có cơ sở kinh tế kỹ nghệ mới xây dựng nổi X.H.C.N. »

(Chủ trương này đã bị Lênine

(đọc tiếp trang 30)



Cũng lớn bằng nước Anh, dân cư chừng 3 triệu, giống da da đỏ, Guatemala trước cuộc cách mạng cũng đã nổi tiếng ở Mỹ Châu: làm nút lửa, làm cảnh ngoạn mục, nhiều kho vàng mỹ thuật của dân da đỏ và Tây ban Nha, sản xuất lâm cà phê, nhựa, dầu và chuối, nhất là chuối.

Guatemala cũng là một xứ sản xuất nhiều thứ trái có chất chua (600.000 kilô), sau Mễ tây cơ, cũng là xứ sản xuất nhiều nhũ dịch để làm chewing-gum (40.000 tạ).

Nhưng hai sản phẩm đó cũng không giá trị lắm nên số xuất cảng cũng chỉ lên có 2% mà thôi.

Chuối, thuộc về một Công ty Bắc Mỹ « United fruit » lên đến 20% số xuất cảng, không đem lợi gì cho Quốc gia, nếu có lợi thì trong số 600.000 mỹ kim chỉ mất 20 triệu chi phí về tiền lương và công việc. Đất đai do Công ty « United fruit » chiếm 250.000 mẫu (65% hơn số đất trồng về cà phê). Trong số 70 tỷ quan, số vốn chi tiêu về trồng chuối rất nhỏ, số vốn bỏ vào ngành hóa xa, vào hải cảng Puerto Barrios và San José, vào sở giấy thép, sở điện, các trục giao thông, mà hãng United Fruit kiểm soát gần hết.

Muốn tránh sự kiểm soát đó, chánh phủ Guatemala lập đường sắt riêng, con đường đầu tiên nổi lên kinh đô đến hải cảng San Toma. Đại tá Jacobo Guzman Arbenz lãnh đạo chánh phủ có các đảng xã hội và tự do cộng tác. Sự hợp tác thiên về tả để kiểm soát 56 ghế ở nghị viện. Cộng sản (chính thức bị cấm) giữ 4 ghế dưới nhãn hiệu « lao động » nhưng chỉ huy nghiệp đoàn lớn nhất trong nước.

**T**HỨ sáu 18 tháng 6, còi ở bến tàu Puerto-Barrios, một thành phố thứ hai ở Guatemala ngó mặt ra Đại Tây Dương vừa rít lên báo hiệu giờ nghỉ trưa. Ánh nắng nung nấu vừa đốt khô những con đường ướt đầm trong trận mưa rào tối qua. Những người da đen, mình lấm mồ hôi, áo quần rách rưới, đi chân không, lững thững bước.

Một đoàn va công chở hàng hóa lần theo thung lũng Motagua, đi về hướng Guatemala City, từ rừng cấm đến hồ Jzabal, nơi đây hàng năm có từng triệu người dân Mỹ đến ngoạn cảnh.

Hai phi cơ phóng pháo P. 47, (của Mỹ chế tạo) nghiêng cánh, từ biển bay vào, đâm đầu xuống đoàn tàu, xả liên thanh, rồi thả một chuỗi bom xuống cầu Gualan. Cùng lúc ấy, một hạm đội nhỏ có ba chiếc cập bến Puerto-Barrios. Một ngàn lính, quân phục dị kỳ, mang băng xanh có nổi lên một cây gươm, một dấu chữ thập và châm ngữ: « Chúa và Danh dự », bước lên bến, đi tới một kho đạn để nhận khi cụ. Giấy điện thoại và giấy thép bị phá. Ngòi lửa chiến tranh ở Guatemala bùng nổ.

Kinh đô chưa hay biết gì cả. 12 giờ sau nghĩa là vào lúc 23 giờ 47 phút,

## TÌM HIỂU NỘI CHIẾN VỪA

người ta mới nhận thấy rằng, lần đảo chính thứ 36 đã nổ bùng.

Lực lượng hiện có: 6.000 người, 12 phi cơ trong quân đội chính quy, bên xâm lăng có 5.000 và 16 phi cơ. Đối với một cuộc gây hấn thế giới, đây chỉ là một cuộc chiến tranh táo thanh nhỏ thôi. Nhưng đối với Guatemala, đây là một bi kịch đẫm máu trong lịch sử của họ nếu như họ không chặn đứng được làn sóng xâm lăng nội trong 48 giờ. Tổng trưởng ngoại giao Toriello lập tức kêu gọi đến hội đồng an ninh L.H.Q. Toriello không nghi gì ở cuộc xâm lăng này nữa. Dân Guatemala bị cầm tù cũng chỉ có một ngàn thôi. Ấy là nói con số gồm cả trẻ em và phụ nữ, phe xâm lăng đưa ra con số 5.000. Năm ngàn ấy ở đâu? Toriello cho đó là bọn đánh thuê.

Ông thảo đơn đình điện cho đại sứ của Guatemala ở Hoa thành Đốn để nhờ chuyển cho L.H.Q. Nhưng đường giấy thép không còn nữa. Đường điện thoại cũng không. Và đường xe lửa, 24 giờ sau, Hoa thành Đốn mới nhận được tin. Có những bàn tay bí mật làm tê liệt những nơi đầu não của chính phủ. Toriello lại thấy ám ảnh cơn ác mộng cách đây bốn năm.

Đã xảy ra chuyện gì? Lại phải ngược thời gian 80 năm nữa mới biết được:

Vào năm 1871, một chiếc tàu Mỹ lần đầu tiên chở về nước Mỹ 85 tấn chuối hái ở Jamaïque. Việc làm này xem ra có lợi lắm. Chủ chiếc tàu là Lorenzo Baker cùng 9 người k h á c hùn vốn lập ra một hội lấy tên « Boston Fruit company » với số vốn có vài

ngàn mỹ kim. Công việc của hội xem ra thịnh vượng lắm. Năm 1890, số vốn đã lên đến 531.000 mỹ kim, Tám năm sau, hội ấy hợp với Công ty hỏa xa Mỹ ở Costa-Rica lấy tên: « United Fruit company » nói tắt là U.F.Co. Năm 1903, nhân viên của Công ty lần theo bờ biển Đại tây dương ở Guatemala, một nước theo chế độ phong kiến, ít dân cư, lạc hậu. Trao đổi độc quyền được xuất cảng chuối, công ty U.F.Co. nhận việc chuyên chở không lấy tiền từ cho Guatemala Công ty dựng lên một hải cảng ở Puerto Barrios, quốc gia Guatemala chịu tiền. Công ty lập ra con đường xe lửa chạy từ Puerto Barrios và Guatemala City.

Đến năm 1912, Công ty U.F. Co mua lại con đường xe lửa từ Guatemala City đi ra bờ biển Đại tây dương. Vốn của công ty lúc ấy đã lên quá 11 triệu mỹ kim. Công ty mua thêm hai hải cảng San José và Chamerico. Công ty lại được nhượng con đường chuyên chở trên sông Motagua và một số đất đai rộng rãi. Đến năm 1925, số vốn của công ty quá 205 triệu mỹ kim. Rồi công ty U.F.Co kiểm soát cả



## XÂY RA Ở GUATEMALA

Quốc gia Guatemala: Công ty giữ độc quyền chuyên chở trên đường bộ, đường xe lửa, trên sông, độc quyền nhà giấy thép, đường giấy thép và điện thoại, các nhà máy điện, tất cả các hải cảng, chiến thuyền thương mại của quốc gia. Họ có đội cảnh binh riêng, dùng đến 35.000 nhân công canh nông khai khẩn 1 phần 10 đất đai trong nước, lại còn một số đất hoang dự trữ nữa.

Chính phủ vẫn tồn tại, Công ty U. F. Co cai quản. Công ty nắm lấy quyền hành thật sự và người ta nói « Công ty United fruit mua chuối với giá cao và mua các chánh trị gia giá rất hạ »

Những chánh trị gia nào? Năm 1925, tổng thống là Estrada Cabrera, một đại tướng mù chữ. Ông chẳng biết làm gì hơn là thi hành những lời người ta nhắc ông làm. Ông giao cho Công ty U. F. Co 250.000 mẫu đất. Kể từ đại tướng là đại tướng Ubico lên nắm quyền hành vào năm 1930, trị vì luôn 14 năm. Trong thời kỳ ông nắm chánh quyền, ông chỉ dựng lên có một trường học mặc dầu dân số tăng mỗi năm là 5%, mực sinh sản đứng vào hàng nhiều nhất thế giới. Dân số tăng lên 790.000 người. Họ cũng mù chữ như « đại tướng » Cabrera. Việc nhập cảng sách báo hoàn toàn bị cấm.

Năm 1944, sinh viên và là những bộ trưởng tương lai của Guatemala học kinh tế chính trị theo tài liệu của Charles Gide, ngoài ra không có tài liệu gì thêm.

Tiếng « thợ » (obrero) không được dùng trong nền học chánh và trên báo chí vì tiếng ấy có âm vọng cách mạng. Phải nói tiếng « thợ » ra tiếng « lao công » (trabajador) Lương bổng mỗi ngày là 20 xu, tức 70 quan. 3 phần tư đất thuộc về 2% dân chúng.

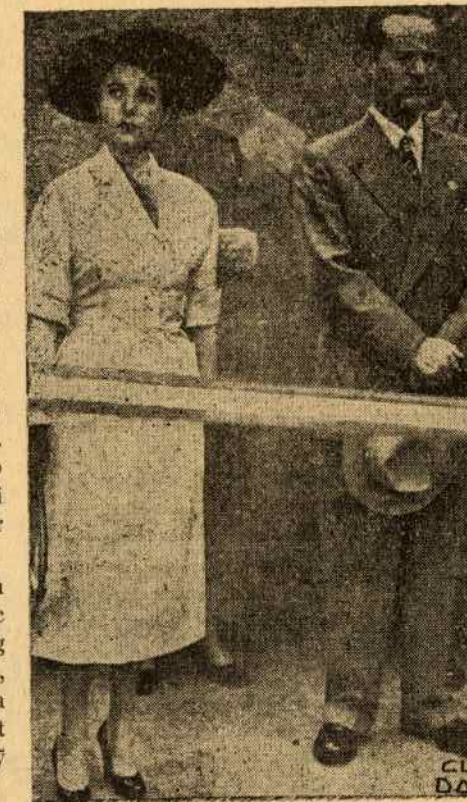
Năm 1944. Quân đội đồng minh tiến mạnh trên khắp mặt trận. Ở Mỹ được ban hành khẩu hiệu: « Vận động chống phát xít » Ở Tây ban Nha, Franco hấp hối. Các nước Cộng hòa Nam Mỹ đều tham chiến. Roosevelt thi hành một chánh sách mới với Mỹ Châu.

Hoạt động của công ty U. F. Co được Hoa thành Đốn kiểm soát chặt chẽ. Chính là lúc một số sĩ quan trẻ tuổi muốn làm một cuộc đảo chính sau 180 ngày gieo náo động, những

sĩ quan trẻ tuổi ấy đi về Buenos-Aires tìm ông thầy tinh thần của họ, giáo sư Juan-José Arevalo.

Arevalo bị đày sang Argentine từ 20 năm nay đồng ý tổ chức một cuộc « cách mạng dân chủ » như trường hợp một quốc gia tư sản ở thế kỷ thứ 20 mà không phải một quốc gia phong kiến ở thế kỷ thứ 17. Trước hết là tự do. Không cấm một cuộc vận động chính trị nào dầu biết là thiên hữu hay khuynh tả. Arevalo không chủ trương dùng vũ lực với ai tất cả, với cả những người chống với đạo luật của ông đặt ra và đã dùng cả đến chính sách bạo động chống ông.

Kết quả: 29 vụ phản nghịch chống Arevalo. Arevalo không tuyên án tử hình một ai cả. Ông thảo luật lao động, định lương công nhật tối thiểu là 420 quan. Ông cũng không nghiêm trị các chủ tư nhân không thi hành đạo luật. Và đạo luật không hiệu nghiệm mấy. Arevalo dựng thêm 135



Jacobo Arbenz Guzman, con một nhà bảo chế, người Thụy sĩ. Ông là người giúp việc Arevalo và đã trúng cử tổng thống. Hình trên đây Arbenz cùng với phu nhân đang cắt băng danh dự để mở một con đường mới.

nhà trường, tăng số giáo viên, thêm ngân quỹ về giáo dục, tổ chức các lớp chuyên nghiệp dạy nghề cho 98.000 người, lập hội bảo vệ xã hội.

Ủy nhiệm quyền của ông đến cuối năm 1950 là hết. Arevalo tổ chức tuyển cử tự do trong nước. Ông bị thất bại. Một người cộng tác của ông: đại tá Jacobo Arbenz Guzman, con trai của một nhà bảo chế Thụy Sĩ, bộ trưởng quốc phòng, 32 tuổi, chủ một đám đất trị giá 175 triệu được trúng cử với 70 phần 100 số phiếu.

Bí hiểm ở sự thành công của Arbenz ở đâu? Báo chí Mỹ đồng thanh tán dương chức tưng ở chỗ thành công của con người trẻ tuổi ấy, cương quyết có thể làm được việc. Có báo cho đây là một phong trào chống Cộng rành rành mặc dầu có 500 đảng viên Cộng Sản ủng hộ.

Suốt một năm. Arbenz không dám dấn động đến địa phận của công ty « United fruit ». Người ta biết rằng chỉ cần một mệnh lệnh ở Boston, (trụ sở của Công Ty) đưa ra thì xe lửa, cam nhông, nhà giấy thép, nhà máy điện ngừng hoạt động và cũng dễ các hải cảng lại nhận được khí giới phát lậu. Nhân khẩu tăng, bắt buộc Arbenz định giới hạn phần đất đai 180 mẫu dành cho tư nhân.

Năm sau, Arbenz tuyên bố quyền hạn của công ty U. F. Co về phần đất đai chưa trồng trọt, theo đúng bản giao kèo. Diện tích số đất đó là 85.000 mẫu tây và đã đem chia cho dân nghèo. 150.000 người được lãnh phần đất. Công ty U.F.Co phải bồi thường về giá trị số đất đai mà công ty tuyên bố đã thu lấy thuế.

Công việc bắt đầu hư hỏng từ giờ phút ấy. Và người ta cũng bắt đầu nói đến Cộng sản lên nhập ở Guatemala: Chính phủ Arbenz mặc dầu không rõ có một bộ trưởng Cộng nào nhưng dần dần trở thành đặc lực cho Cộng.

Trong thời gian 10 tháng, ngày 29 tháng 3 năm 1953, khí giới được chở đến một cách bí mật từ Puerto-Barrios đến Salama rồi đến tay phe chống đối chiếm lấy thành phố, họ soạn sửa đi thẳng đến kinh đô trước khi bị quân đội chính quy tiêu diệt. Quân đội này từ 4 năm nay không được duyệt một khẩu súng lục. Số xăng của chính phủ dự trữ không dùng quá đến 8 ngày.

(Viết theo tài liệu báo Paris Presse l'Int.)

GIANG TÂN

(đọc tiếp trang 42)





**H**ôm nay, lá thư này đến làm bạn các chị phải phải thì giờ để xem, các chị tha lỗi cho vì em không thể dùng được, chỉ mong các chị hiểu rõ cho ý muốn của em về lá thư này.

Em muốn nói đến hạp trai ở thời đại này, ấy là hạp trai lương gặt mà nhiều bạn gái của chúng ta đã chịu chung một số phận « Tuyệt tình ».

Ở xã hội tân tiến ngày nay, đã sản xuất một số người con trai nguy hiểm, xáo quýt biết lợi dụng thời cơ: Trong lúc bao nhiêu người đang khuyến khích phong trào « Phối hợp hôn nhân do quyền con được kén chọn » để tránh những việc tự tử vì yêu một người mà cha mẹ không bằng lòng, đem gả cho một người chưa từng trao đổi tình yêu bao giờ. Từ xưa nay những vụ tự tử theo trường hợp này đã xảy ra luôn luôn không ngày nào là không có. Đến nay nhờ những bậc cha mẹ chúng ta biết theo thời thế tân tiến mà hướng ứng phong trào, những vụ tự tử kể trên cũng gần hết. Có chăng, chỉ ở những làng mạc xa xôi.

Thì nay, hạp trai này đột ngột mọc lên, không kém phần nguy hiểm có thể nói họ là hạp trai nguy hiểm gần gũi phá hoại phong trào này một cách gián tiếp vậy.

Từ ngày phong trào « Phối hợp hôn nhân do quyền con được kén chọn » thịnh hành thì những tờ nhật báo hằng ngày mất hẳn cái tin tự tử vì cha mẹ ép duyên con mà thay vào đó những vụ tự tử « Tuyệt tình » do một hạp trai mà em sẽ nói sau đây, gây ra cũng không kém.

Không phải em cố ý chỉ trích hay đã đảo phong trào này đâu, trái lại em rất hoan nghênh, em chỉ nói đến tâm lý hạp trai và mong chị em ta tránh được một phần nào chăng?

Hiện thời hạp trai này có khá nhiều, chuyên dụ dỗ những bạn gái nhẹ dạ, thơ ngây có nhiều tình cảm. Đã biết bao bạn gái bị tuyệt tình vì không hiểu rõ tâm lý của hạp trai này.

Đã có nhiều bạn gái nông nổi quá tin ở sắc đẹp của mình có mãnh lực không thể làm thay lòng đổi dạ người đàn ông được rồi để dãi trong việc tình duyên để tình duyên dẫn đến sự sáng suốt, đến khi bị tuyệt tình và đã mang cái kết quả của cuộc truy hoan không thể chịu nổi điều đau đớn và xấu hổ, chỉ còn cái chết mới chấm dứt được sự đau đớn. Thế là gây ra bao vụ tự tử như: thắt cổ, lao mình

## NGƯỜI VỢ LÝ TƯỞNG

# CÙNG CHUNG TƯ TƯỞNG

**G**ặp nhau ở bờ dâu trông mới « thơ » làm sao! Hai chúng tôi đứng nói chuyện dưới màu hoa khế, y như một đôi nhân tình sửa soạn « sang mùa ». Tôi nói bằng quơ:

— Nàng đi rồi...

Bạn tôi nhìn nằng trằn trên mấy vòng rau khoai, sưng sốt hỏi:

— Đi rồi? Sao thế?

— Nghĩ mà buồn cười anh ạ! Hôm trước nàng đọc trộm thiên điều tra của tôi...

— Điều tra?

Tôi cười, mấy chiếc hoa khế li ti màu tím nhạt rơi lác đác! Đẹp quá! Thấy tôi chưa trả lời, bạn tôi chừng như sốt ruột hỏi tiếp.

— Phải không Lan?

— Tôi vừa viết xong mấy bài của thiên điều tra về « người bạn đường muôn thuở » của bọn nam nhi chúng mình, nàng đọc thấy những sự thật quá « bực mình » nên cuốn gói ra đi và thề sẽ không bao giờ trở lại nữa...

— Thế ư?

Tôi tán công tiếp:

— Nhưng thôi nói xa nói gần chi bằng nói thiệt, tôi cũng đến hỏi ý kiến anh về vấn đề ấy đây.

— Thế ra anh điều tra tôi?

— Quả thế Anh bằng lòng chứ?

Bạn tôi cười:

— Lan cứ tự do hỏi. Nhưng ta cũng nên « yêu nước » một tí chứ cũng hơi khô cổ rồi ă

Tôi nóng ruột vì đã mất khá nhiều thì giờ, nên « xung phong « vào » phòng tuyến » bạn:

— Thôi cũng không cần uống lắm. Xin hỏi ngay điều này: Anh thích phương diện nào nhất trên con người mà anh thương?

— Quan trọng nhất là « quan niệm về cuộc sống »; vì nếu bất đồng nhau về điểm ấy thì khó mà hưởng hạnh phúc. Lan thử nghĩ khi tôi cho rằng cuộc đời không như mình tưởng vì có lắm sự thật quá phù phàng thì vợ tôi lại nghĩ một cách khác, cho rằng đời quả là tốt đẹp và chỉ cốt có mấy điểm: ăn ngon, diện đẹp, mơ ước nhà lầu, tu bin v.v...

xuống giếng nước, uống thuốc độc, v.v... cũng có nhiều cô không có đủ can đảm tự tử thì lại nhảy vào nhập làng ăn chơi, đem thân bán ở những hộp đêm để lấy tiền độ nhật.

Vậy muốn tránh những trường hợp kể

## PHONG SỰ của ★ THƯƠNG LAN ★

— Tại sao anh lại nghĩ thế khi anh có đủ phương tiện để làm thỏa mãn những nhu cầu của vợ anh? Tôi tưởng ai là người chẳng thích sướng? Ai chẳng được đầy đủ, ai chẳng muốn được đi tu bin, ở nhà lầu, có người hầu hạ mình? Bạn tôi cười, hơi chua chát:

— Lan nói đặc cả mùi tư bản phong kiến. Chúng ta cần phải hiểu sinh ra làm người là phải làm việc. Tại sao ta lại có quyền sai khiến những kẻ khác? Phải chăng vì ta được sinh vào chốn nhiều tiền? Không, tôi không tin chúng ta có thứ quyền tối vô lý ấy. Tôi cảm thấy thật là quá đề tiện khi sắp hàng người theo với địa vị xã hội và bạc tiền!

Vừa lúc ấy, một cô tiểu thư đi qua ngoài bờ dâu « mặt mày dễ ngó, áo quần bánh bao ». Tôi hỏi trong tiếng cười:

— Ví dụ có một người vợ như cô nàng ấy anh có thích chăng? Ra đường dừng dấn, ăn mặc sạch sẽ v.v. và v.v...

Bạn tôi nhìn theo bóng người thiếu nữ trả lời:

— Không, tôi không tin rằng người tôi thương giống cô ấy vì rằng anh đã chắc gì cô ấy dừng dấn không? Biết đâu ầu ầu nấp sau những lớp màu tư bản ấy lại chẳng có một tâm hồn bệnh tật? Vì đã chắc gì một tiểu thư khuê các đã có một nhân phẩm bằng một thôn nữ nghèo nàn? Anh có thấy không? Chính cái bộ cánh « ốm ờ » của cô ấy, đã phản lại cái bộ tịch nghiêm trang và vệt của cô. Mỗi bận gió bay tà áo, tôi có cảm tưởng như đang xem một bức tượng thần vệ nữ. Cái bản tính « không dừng dấn » của cô đã hiện rõ trong tính chất của những thứ vải mà cô mặc. Nhân phẩm và giá trị của cô cũng đều do đó mà ra cả.

— Thì cũng phải tiến bộ chứ?

(xem tiếp trang 33)

trên. Em xin có ý kiến này: Theo sự phối hợp hôn nhân do quyền con được tự do kén chọn, chúng ta nên theo đúng, chỉ được quyền kén chọn mà thôi.

QUYNH LAN  
(Nhà Trang)

## Văn Phong và Tư tưởng

« Một áng văn hay, hay dở là tùy như ở chỗ nó có duyên dáng và mùi vị hay không. Về phía Duyên dáng thì làm gì có quy tắc để tạo ra duyên dáng đâu. Duyên dáng tỏa từ một áng văn ra, đúng như khói thuốc bốc từ ống điếu lên, hay đúng như đám mây bay từ đằng sau ngọn đồi bay tới mà chẳng rõ từ đâu rờn đến. Văn phong tối hảo đích là thứ văn phong « của mây trời, của nước chảy », như là văn xuôi của Từ Tương Phố vậy.

« Văn phong là một hòa phẩm về ngôn ngữ, về tư tưởng và về nhân tính. Thế mà có ít nhiều văn phong chỉ toàn thấy có ngôn ngữ không thôi.

« Thật rất hiếm khi thấy được những tư tưởng sáng sủa gói ghém bằng một ngôn ngữ tối tăm. Thường thường gặp phải những tư tưởng tối tăm được biểu hiện một cách sáng sủa. Văn phong như thế là thứ văn phong tỏ một cách mờ vậy.

— Biểu hiện những tư tưởng sáng sủa bằng một ngôn ngữ tối tăm thì đó là sự việc của một chàng độc thân mãn kiếp. Vì chẳng bao giờ hẳn được ngộ tâm sự với đàn bà cả. Tỷ dụ như Emmanuel Kant. Cả đến Samuel Butler lắm lúc cũng hóa ra nực cười về khoản đó.

« Văn phong của ta bao giờ cũng nhuộm màu sắc văn phong của tác giả ta yêu dấu. Mỗi lúc ta mỗi giống thêm tác giả đó ở trong cung cách suy tưởng và ở trong phương tiện biểu hiện. Đối với kẻ tập sự viết văn thì đó là thẻ thức độc nhất để mở mang văn phong của mình. Rồi sau đấy, mình sẽ tìm ra văn phong chân xác của mình trong khi mình khám phá ra chính cái tôi của mình.

« Đọc một cuốn sách mà mình oán ghét tác giả thì không học hỏi được gì hết. Đã là giáo sư thì luôn luôn nhớ lấy điều ấy.

« Tính nết của con người ta, một phần là thiên bẩm; thì văn phong cũng vậy. Còn mọi điều khác đều chỉ là chuyện truyền nhiễm cả thôi.

« Người không có một tác giả đề mà nâng niu thì đó là một linh hồn tàn vong rồi. Y thật như là một nhụy hoa không được kết thành quả. Một tác giả cung hay một mối duyên văn nghệ thật đích là phần hưởng của một tâm hồn.

« Ai ai cũng vẫn có một tác giả cung ở trên đời, ấy thế mà ít ai chịu bỏ công đi tìm kiếm lấy nguồn an ủi nâng niu đó.

« Tập sách được coi như là tấm tranh của một đô thị hay của một cuộc đời. Có nhiều độc giả được nhìn bức tranh của Nữ Ước hay của Ba Lê, mà chưa bao giờ hề được trông thấy Ba Lê hay Nữ Ước. Hiện nhân, quần tử thì đọc cả ở trong sách lẫn ở ngoài đời. Vũ trụ là một cuốn sách lớn, và cuộc đời một trường học to.

« Đọc giả biết đọc thì len lỏi vào nội thể của tác giả, đúng như một kẻ khó lặn mạnh áo ra để bắt rận vậy.

« Có nhiều tác giả luôn luôn kích thích bạn đọc, in như mạnh áo đẩy rận làm rầy kẻ khó vậy. Ngựa ngày là một câu chuyện vĩ đại.

« Vương Chung (27-100 sau Tây lịch) đã



# NGHỆ THUẬT VIẾT

II

## của LÂM NGỮ ĐƯỜNG

phân biệt giữa các chuyên viên và các bác học, giữa văn sĩ và triết gia. Tôi cho rằng chuyên viên thành được bác học khi nào kiến thức của y rộng thêm ra, và văn sĩ thành triết gia khi tri giác của y sâu thêm nữa.

« Nhà bác học thì như giống quạ nuôi con mình bằng thức ăn đã nhai kỹ trong mỏ mình; còn triết

gia thì như giống tằm ăn lá dâu, rồi nhả tơ ra cho thiên hạ.

« Ngòi bút cũng nhờ sự luyện tập mà sắc bén như mũi khoan của người thợ khâu giày. Còn tư tưởng thì mỗi lúc mỗi tròn trặn thêm, như nhơn quan của ta, leo núi càng cao nhìn càng thêm bao quát ».

## Môn phái Biểu Hiện

« Môn phái Thần Linh, do ba anh em họ Nguyễn lập ra về cuối T. K. XVI, hay môn phái Trường An (Trường An là chốn tổ của ba người) là một môn phái biểu hiện bản ngã. « Thần » có nghĩa là « bản chất tư thân », và « linh » là tâm hồn hay sinh khí.

« Vậy thì *Viết tức là biểu hiện của bản chất chính thân mình, và là sự vận dụng sinh khí của mình*. Cái nguồn, tự xưng là *thiên tính* chẳng qua chỉ là làn sóng của sinh khí, và thực tình đã do các kích thích tổ dồn vào dòng máu rồi phát tiết ra đó thôi.

« Khi chiêm ngưỡng một bậc sự phụ, hay đọc một tác giả cổ, thì chẳng qua ta cũng chỉ ngó nhìn làn sóng rất rào của sinh khí các ngài đó thôi. Rồi có đôi lúc, làn sóng tinh khí đó khô cạn đi hay tinh thần độc giả mệt mỏi đi thì ngay đến những nhà văn ưu tú cũng hóa ra thiếu ý vị hay thiếu lửa.

« Còn « Bản ngã », hay cá tính, thì căn cứ vào sự kế hợp của tứ chi, của bắp thịt, gân cốt, lý trí, tình cảm, học lực, suy ngẫm, kinh nghiệm và thành kiến. Một phần thì là kết quả của tự nhiên, một phần là của kiến thức, một phần là do kinh nghiệm Bản chất của con người được quyết định vào lúc y mới ra đời, hay ngay cả trước lúc đó nữa. Có ít nhiều thể sinh ra đã ăn nghiệp và tục tịu rồi, lại có kẻ tự nhiên văn thắng thân và hào hiệp. Những điều đó vốn ở « trong xương tủy » người ta, nên thầy giáo tại giới bậc nhất hay cha mẹ khôn ngoan đến đâu cũng chẳng làm gì nổi. Còn nhiều đức tính khác thì có thể thu hoạch được bằng giáo dục và kinh nghiệm, sau khi ra đời, song bởi nội tư tưởng, ý kiến và tình cảm đều bắt nguồn từ những chốn cực kỳ là phức tạp, nên cá tính của con người ta mới thật là phiền toái. Bởi vậy việc nghiên cứu về các mẫu nhân tính khác nhau vẫn là ngành khoa học khuất khúc nhất đời.

« Môn phái biểu hiện đòi hỏi chúng ta, khi viết ra, thì chỉ biểu hiện có tư tưởng, tình cảm, yên đương và oán ghét thành khẩn, lo sợ và tính nết chân xác của mình thôi. Như thế là không tìm cách giấu giếm cái gì của mình là tốt hay xấu, chẳng ngại lộ về lỗi bịch trước mắt thiên hạ và chẳng e nói ngược lại các vị thánh hiền thuở trước và các nhà nhà quyền chức thời nay.

« Trong sự tôn quý các mối tình cảm thành khẩn, môn phái Biểu Hiện phải có lòng tự nhiên khinh miệt sự tô điểm văn phong. Họ thừa nhận

(đọc tiếp trang 39)

## QUẢN VĂN dịch





Ông Huỳnh Nhân Quân (Đầu tiếng):

Người ta nói đi tu tức là sám hối tội lỗi đã làm. Lại bảo đi tu tức là trốn tránh trách nhiệm với xã hội. Như vậy có đúng không? Người đi tu có phải là ích kỷ chăng?

TRẢ LỜI.— Trước hết ta cần xác định chữ «tu» là gì?

TU theo nghĩa thông thường tức là cải thiện tâm hồn cho được trong sạch hơn. Vậy khi phạm tội lỗi, không nhất thiết phải đến chùa ăn chay, niệm phật mới là sám hối ăn năn. Tu chùa chỉ là một lối sống.

Sau câu: «Đi tu tức là trốn tránh trách nhiệm», cốt ám chỉ RIÊNG những kẻ hen nhát, sợ sống và sợ cả chết: không đủ can đảm vật lộn, vượt những trở ngại ở đời, cũng không đủ can đảm để tự kết liễu đời mình, nên phải trốn tránh đời.

Những kẻ này không đáng kể, không thể so sánh với những người «đi tu chân chính», tức là những người theo một ĐẠO SỐNG riêng biệt. Mỗi người có quyền tự do tín ngưỡng, mỗi người có quyền lựa chọn con đường tôn giáo riêng cho mình. Miễn là con đường đó đừng có phương hại đến lợi ích xã hội chung, đừng chạm tới quyền tự do của những kẻ khác.

Vị đạo đức chân tu, trước hết phải tự giác ngộ, sau rồi giác ngộ kẻ khác, tự nêu gương đức độ của mình cho mọi người soi sáng.

Bạn Huỳnh Đăng (Đà Lạt):

Nếu tự xét mình có những đức tính của một người «chống lý tưởng» trong những bài «điều tra phóng sự». Vậy phải làm thế nào để tỏ cho các cô biết rằng chính mình là người các cô đang tìm hầu tạo lập gia đình hạnh phúc.

Hoặc trái lại, làm thế nào tìm một người «vợ lý tưởng», cần thận như cô T. M., và để dài như cô K. Q.

TRẢ LỜI.— Sao lại muốn tỏ cho «các cô»? Tham thế! Một thôi chứ? Bạn cứ nhắm vào một «mục tiêu»

mà bạn nhận xét thấy có thể «hợp nhãn» với bạn ở điểm nào. Không có lý bạn lại «ngây thơ» và «cả thẹn» để không dám «ngắm» một nàng ư? Đó là giai đoạn thứ nhất. Sang đến thời kỳ thứ hai, bạn tìm cách làm quen... Phải nữ họ cũng tinh ý lắm, họ không gì... đâu mà bạn sợ. Nếu như từ xưa đến nay bạn hằng có tư cách rất đứng đắn. Với một người con gái có chút ít am hiểu về lịch sự, học thức thì không bao giờ họ tỏ vẻ thô lỗ khi bạn cần «hỏi chuyện». Và lại «hỏi chuyện» là «luật» của tự nhiên mà.

Bạn cứ yên tâm, nếu bạn xét rằng bạn không có một «quả trình hoạt động» nào để bạn bị gán cho một cái danh hiệu nguy hiểm là «ét si ka».

Thời kỳ thứ ba là thời kỳ ổn định tinh cảm, và cũng là thời kỳ dễ các bạn tìm hiểu nhau. Lẽ cốt nhiên những đức tính của bạn, năng sẽ rõ..., và bạn cũng tìm hiểu được một phần nào đạo đức của nàng sẵn có.

Và phải có bốn phần «Chỉnh huấn» «chỉnh đốn», «dã thồng» tư tưởng lẫn cho nhau nữa chứ.

Muốn kiến tạo một tình yêu đúng đắn cốt để đi đến đích là hôn nhân, thì phải hiểu nhau từ chân tơ kẽ tóc, phải thành khẩn và thành thật biết cả những cái gì xấu, không giấu diếm thì mới tránh khỏi có những cái để ân hận về sau này.

Bạn Kiều Thảo (Sài Gòn)

Thưa ông tôi thường nghe «Trần tượng hóa» cụ thể, phát sinh sau tác động cơ thể của ngoại vật trên nội tâm, vậy liên hệ đến sự phát hiện tư tưởng ra sao?

TRẢ LỜI.— Khi ngoại vật tác động trên nội giới, ta có những hình ảnh mượn tượng để ghi những cảm quan. Ngoại vật là cụ thể, Hình ảnh trong đầu óc là trừu tượng. Nếu ngoại vật chẳng để lại trong đầu óc những hình ảnh thì chẳng bao giờ ta có một tư tưởng. Đầu óc cũng như cái máy ảnh. Nếu ngoại cảnh không thu hình trong ống kính thì chẳng bao giờ ta có một bức ảnh. Cách thu hình đó là «trần tượng hóa», và nó rất quan trọng khi chụp ảnh, nghĩa là khi thu hình muốn có bức ảnh rõ rệt ta cần phải điều hòa ánh sáng, tốc độ, cự ly, nếu không bức ảnh sẽ bị lóa, mờ, hay không rõ.

Cũng vậy, khi muốn có tư tưởng rõ rệt, khi «trần tượng hóa» nghĩa là khi thu hình ngoại vật (cụ thể) ta cần phải có một sự điều hòa tri não và tâm hồn (cũng như điều hòa ánh sáng, tốc độ, cự ly)

Những người điên, mất thăng bằng

## CHỦ NHẬT

(Lời em bé đầy tớ mồ côi...)

Hôm nay, ngày Chủ Nhật,  
Phố phường đông quá đông  
Tà áo bay phơ phất  
Sắc trắng với màu hồng.

Người người đều vui vẻ,  
Bước bước nhịp vang vang...  
Chỉ mình em ủ rũ  
Mắt chứa một trời tang..

Vì thân phận đầy tớ  
Chê cười rồi thối com.  
Đã quen cùng khổ sở  
Em đều dám giận hờn.

Nhưng mà bà chủ ấy,  
Ác nghiệt quá đi thôi:  
Suốt ngày không có lấy  
Một đôi phút mỉm cười!

Em nhớ ngày hôm qua  
Em luộc sống quá cà...  
Bị ngay hai cái tát,  
Chảy tuôn máu mũi ra!

Nghẹn ngào, em nghĩ tới  
Mẹ em... đã chết rồi!  
— Mẹ ơi, thôi đã hết,  
Những nụ cười trên môi...

Con nhớ lắm, mẹ ơi!  
Nhớ người mẹ xa rồi...  
Chiều nay, con muốn khóc  
Mắt lặng lẽ trông trời...

TƯỜNG PHONG



về lý trí hay tinh cảm, thì chẳng bao giờ có tư tưởng rõ rệt. Có khi nghĩ một đường mà nói một nẻo.

Đó là chưa kể đến «bức ảnh» hay tư tưởng đẹp, mà chỉ nói đến vấn đề cốt yếu là bức ảnh rõ ràng, tư tưởng rõ ràng.

Bạn Vũ Thanh Quế. (Tịnh Mỹ)

Theo lời của bạn phụ trách phần Y học ở Đ. M. thì bạn nên đến bác sĩ khám xét và săn sóc cho cháu. Vì không thể phán đoán theo thơ từ được. Vấn đề bạn thắc mắc sẽ có một dịp nào cho đăng bài để giải thích kỹ hơn.

HOÀI VINH

ĐỜI MỚI số 122

## TIẾNG NÓI CỦA QUẢ ĐẤT

TÙY BÚT của THANH THUYỀN

Hỡi trời sao rưng! Hỡi ngàn tinh thể trong bao la rộng rãi! Sao mà vô tư thế! Chỉ có riêng ta là phải mang nặng trên mình cả một sự sống vĩ đại và mang nặng trong lòng những u uất nghìn đời!

Không biết đã tự bao giờ, trên mình ta, loài người đã dựng lên những chiếc tháp lớn, những mái tranh lồi lòn, những lâu đài tráng lệ và dựng lên cả một sự sống nối tiếp qua thời gian; và không biết đã tự bao giờ, tận lòng ta, loài người đã cảm sâu những tấm bia, những cây thánh giá... Mỗi phút giây, ta lắng nghe một sự sống nhỏ nhỏ vừa lên và mỗi phút giây ta mở rộng cửa lòng đón lấy một hình hài ngã xuống...

Nhìn sự chuyển biến ấy, ta không không thấy nảy sinh trong lòng một triết lý bi quan. Ta thấy ta cao cả trong một tình thương bao la của người Mẹ. Qua mặt đất nhăn nheo, muôn loài đã bám chặt lấy mình ta, rút dần trong ta những tinh túy ứ đầy, đã hút lấy trong ta những dòng máu nóng. Ta đã lấy sự sống để nuôi sự sống. Ta chỉ đợi một ngày kia, sự tàn rụi sẽ kéo ta về với rộng lớn của vô biên...

Nhưng hỡi loài người! Ta đã từng lắng nghe hơi gió lang thang trên bề cả trong những buổi triều dâng; ta đã từng lắng nghe tiếng nói của những linh hồn thì thầm trong những đêm trời mây bất ngát. Đây là những tiếng nói vọng tự lòng đất. Đây là tiếng nói của bất mãn, của oán hờn, của đau khổ đã tích lũy tự nghìn năm qua bao nhiêu thế hệ. Đây là tiếng nói của lũ

đã chết, nhưng tâm linh vùng bật cháy trong một niềm u uất đến rợn người...

Đã từ lâu, những lớp máu lam đỏ cả Đại dương và khô bầm thẫm qua lòng đất. Đã từ lâu, những chiếc đầu người rụng xuống và dựng thành núi ngọn ngang.

Ta không hiểu vì sao với dòng máu vô biên của ta, con người đã sống biệt lập nhau qua từng dòng máu nhỏ; trong tình thương rộng rãi của ta, con người đã chia cách thành từng xứ riêng tây. Trên mình ta, những đường biên giới đã vạch lên chẳng chặt. Và qua một ngọn núi, một dòng sông, con người nhìn nhau bằng những đôi mắt đỏ ngầu. Nhìn con sông đều chảy vào bể cả, nhưng con người lại chia biệt những lạch tình thân yêu...

Ta đã từng chua xót khi nhìn những họng súng đen ngòm đặt quanh những bờ biên giới. Những họng súng sẽ đợi giờ khạc đạn trong lúc con người viết lên trang sử của loài người bằng những dòng chữ máu...

Có lẽ ngoài sự xâu xé lẫn nhau, máu đã đổ vì sự vùng dậy của những tù người bị bóc lột như những lũ tù đầy. Họ đứng lên, hăng hái đứng lên, đập vỡ những sự áp bức và đè nén. Rồi họ ngã xuống, lòng đất mở rộng, nhưng tiếng hét của họ cứ vang mãi đời đời, âm ảnh mãi những kẻ bị bóp chết dưới những bàn tay áp bức...

Ta đã từng sung sướng khi đất trời lên nhạc để chào đón những linh hồn siêu việt ra đời. Đây là Thích ca, Jesus, Không tử. Đây là những kẻ đứng lên



để phá tan những đường biên giới, những hàng rào giai cấp và xóa bỏ những bờ ngăn cách giữa người và người. Nhưng đây là những gì sao bằng vút sáng nhanh trên lưng trời tâm tối. Đường tơ sáng còn sót lại không sáng nổi cuộc đời...

Hỡi loài người! Giữa máu và xương ta vẫn còn nghe những tiếng nhạc đêm cuồng. Các người đưa nhau về chân trời nào đây? Chỉ một cái cựa mình của ta thôi, cũng đủ làm sụp đổ những công trình vĩ đại!

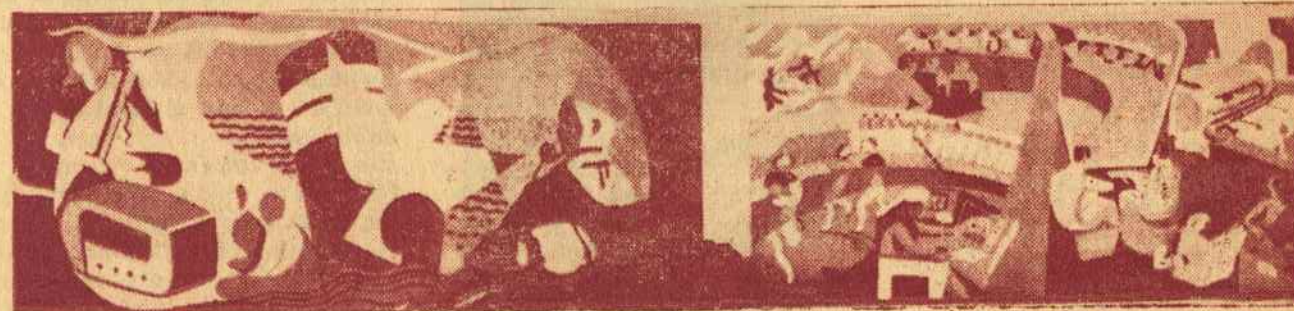
Bây giờ đến lượt các người! chỉ có các người mới xây nổi cuộc đời mà những đấng siêu nhân hằng mơ tưởng... Đêm nay, ta đang mơ một bản Hợp tấu an lành, một hội Hoa đăng rực rỡ; ta đang mơ những đoàn người tâm hướng đều nhau về một chân trời ngập ánh bình minh...

\*\*\*

Hỡi trời sao rưng! Đêm nay ta lắng nghe hơi gió lang thang trên bề cả giữa một buổi triều dâng. Đêm nay ta lắng nghe tiếng nói của những linh hồn thì thầm trong một đêm trời mây bất ngát. Trên mình ta đêm nay máu vẫn và đỏ tiếng súng vẫn xé rách bầu trời. Nhưng bên máu và lửa, ta vẫn tin tưởng

ở sức mạnh và lý trí của con người.

(Huế, một đêm không trăng)



ĐỜI MỚI số 122



# Nhớ đất Thần Kinh

II

AI đã tới kinh thành Huế, mà chẳng có lần bước xuống dòng ngang. Họ có thể xuống dòng Trảng Tiền hoặc qua dòng Thương Bạc. Dòng Trảng Tiền chảy thẳng vào bên trung tâm thành phố, còn Thương Bạc xuất phát từ trung tâm phố ngoại nhân sang mé cuối dòng thị bản xứ.

Họ có thể qua dòng trong những buổi mưa tầm tã, thuyền lác lác, cười sòng, mờ ảo trong làn mưa. Cũng có khi được nhẹ nhàng lướt trên thảm nước lồng trắng bạc trắng, thuyền vật vờ trôi, lơ lững vài cô gái bận đồ đen, điều thuốc Cam Lệ dính trên môi, phi phèo chày, họ vịn mình cây bơi chèo, thân ngả dài trên sóng nước như bóng những thiếu nữ Chăm khuấy nước sông Ô. Mãi chèo đây nước đều đặn, tất nhịp chèo điệu hồ mái đây trong như lọc, chan hòa trong ánh trăng thanh, làm rung rinh thảm nước đang lơ dờ xuôi chảy về chân trời xa xăm...

Đò rộn rã, tấp nập nhất về buổi sáng khi trời vừa hừng nắng và chiều tà lúc mặt trời lặn, vì đó là giờ nhập học và tan trường buổi tới sớm và tan sớm của công chức. Trên bờ sông, chen lẫn với cây lá là đà rừ xuống nước, hoặc dưới gầm cầu son đỏ, có bao mái tóc thả buông xuống đôi vai xinh xắn, nổi bật trên làn lụa trắng, hoặc lẫn trong màu đen của manh áo dài, nữ sinh trường Đồng Khánh và Khải Định chờ sang sông. Nam sáu con đò chở quá số lượng, nặng nề đè nước chậm chạp qua lại chéo nhau như ngày hội đua thuyền vậy. Các cô lái đua nhau vờn mình cây mạnh bơi chèo, khách cổ vũ, họ cùng ganh đua hơn nữa, đò gài nhau, chen nhau vượt nước. Khách hưởng vào những bắp tay chắc nịch, bóng lên như bánh mặt, họ phán đoán sự được thua. Một ông đập vai bạn chỉ vào đò bên, giọng hết sức hào hứng:

— Này « toa » đã lần mò « mác kè en » chưa? Khỏe nhưt đám đó, chèo « moa » phát sợ đi ạ, o béo mốp nờ, thuyền mình e thua mất thôi nọ.

Cả thuyền cười vang, mấy cô lái đò mặt cười theo, bầy bơi chèo thêm mạnh. Một cô nói trong hơi thở:

— Chao ôi! Ông nhìn rứa, e người ta té nhào xuống nước mất thôi nọ, nhìn chi mà nhìn giữ rứa.

Khách hai thuyền cũng rúc rích cười... đò sát nhau:

— Đứng đây tề... « chèo khu chữ » (1) tề... tề... đây ra... đây ra...

Mấy o lái la thất thanh, dây nữ sinh ngồi ở thành thuyền rù lên đứng cả dậy, thuyền đụng nhau, tất cả đều cười rù rượi, thanh niên được dịp nhìn những khuôn mặt hây hây đỏ căng như da tảo của thiếu nữ, khách hai đò mặc sức « lườm » nhau, bao nụ cười duyên dáng, cời mở, tan nát trong bầu trời khoáng đạt... thuyền trông tránh, xoay ngang, họ mắng nhau:

— Lái chi lạ rứa hề. Bác lái ra, bác

## HỒI KÝ của DUY SINH

ra, giỡn chi giữ rứa, chử ở trên đang nhìn đó nọ, tối hung rồi còn chi nữa.

Hai chiếc thuyền rời nhau ra, giọng cười tắt dần, mặt trời thoi thóp từ từ rơi xuống giòng sông, trăng thượng tuần cô đơn, lác lõng trên bầu trời loáng thoáng sao, reo ánh sáng mờ nhạt trên mặt nước biếc, gió chiều lên, thoi lạng thuyền, lạnh gai người. Cảnh vật trở về lặng lẽ,



hai con thuyền nhẹ nhàng cặp bến. Bến Thương Bạc vẫn người, mấy con thuyền không khách lướt băng băng về bến.

Trời về khuya, trăng sáng hơn, gió thoảng lạnh lạnh trên giòng sông vắng, có những con đò lướt như bóng ma, qua lại ngang cầu Trảng Tiền, bóng những chàng trai gầy guộc vịn mình ở mạn thuyền như pho tượng sống. Mãi chèo khoan thai rẽ nước, bắt nhịp cho những điệu hò ngân dài ăm ắp, thoảng trong hơi gió, văng vẳng, trộn lẫn ánh trăng thanh.

Một nhớ mưa Huế

Hai nhớ dòng ngang Huế

Ba nhớ gì đây?

Nỗi nhớ mung lung, vô tổ chức, nằm hỗn độn trong tâm trí, vậy nhớ gì đây? nhớ bánh khoai cầu Đông Ba. Phải quên làm sao được món đặc biệt và thuần túy vào bậc nhất của đất Thần Kinh.

Một buổi chiều mưa dầm dề, ướt át, một người bạn đã lặn lội từ bên kia sông để rủ tôi tới quán bánh khoai ngon nhất ở xứ này. Thế là tôi nón, hai người dắt nhau nhào trong mưa, qua đò, đạp dọc theo bờ sông, lên cầu Gia Hội, men theo bờ sông, rẽ vào con đường đất gồ ghề, tới quán bánh Đông Ba.

Tôi nhớ không rõ lắm, quán bánh này nhỏ nhỏ, lợp tranh thì phải, kê gọn gàng bốn chiếc bàn con, có ghế tràng kỷ, nhìn qua ô cửa sổ là một vườn đầy chậu sứ ươm hoa, bao cánh hồng nứt nẻ vươn lên bên một trái non bệ, ông già tóc bạc phơ da hồng hào đang hí hoáy tỉa giò lan.

Rủ nước mưa ngàn, chúng tôi bước vào quán, mấy cô hàng tươi như hoa, tóc vấn trần đen láy, thân thể cân đối, hẳn lên những đường cong rõ rệt, niềng nở tiệp đôn, rồi cô dọn đồ gia vị, cô di chiên bánh, cứ tới tiếp, tíu tít, tiếng gáo khuấy lách cách trên nền gạch khiến ông bạn Hồ... tôi vừa cười vừa nói:

— Ở đây vừa ăn lại vừa ngắm, một công đôi ba việc ả. Ngó vui không.

Chờ đợi chỉ bằng ra xem các cô chiên bánh, thế là tôi thủng thỉnh ra

(Xem tiếp trang 39)

(4) Bep mòng bây giờ.

ĐỜI MỚI số 122

# BẦY NỤ CU' Đ' I

TẬP VĂN của KIÊM MINH

HỒI tôi còn nhỏ tuổi, tôi có nghe mẹ tôi nói:

— Người nào chết thì ảnh họ bị nỏ.

Tôi không rõ có thật thế không, nhưng mỗi lần nhớ chuyện đó thì tôi lại buồn. Tôi đã nhìn mẹ tôi và nghĩ rằng một ngày kia mẹ tôi cũng phải chết, và đôi mắt tôi rơm rớm lệ. Thì ra trên cuộc đời này cái gì cũng có lúc phải mất đi cả. Người ta chỉ còn giữ lại được kỷ niệm thôi, mà kỷ niệm cũng không chịu tồn mãi. Họ chẳng chỉ còn lưu lại trong tâm hồn người ta một hình bóng phai mờ dần theo thời gian.

Các anh các chị ơi, tôi vu vơ quá phải không nhỉ? không, ngàn lần không, các anh các chị hãy đọc tiếp chuyện này để biết rằng tôi chẳng vu vơ chút nào cả.

Tôi bắt đầu viết về một buổi chiều. Buổi chiều nắng quái. Tôi đã đi trong buổi chiều đó và đã vào một tiệm chụp hình đúng lúc phố xá lên đèn. Không rõ vì sao tôi lại vào đây, à phải! tôi thường vào đây để nhìn những chiếc ảnh, hay nói đúng hơn, những hình người in trên mặt giấy. Vậy thì tôi đang nhìn vào một bể nước. Tôi muốn xem những chiếc ảnh đang còn ngâm trong nước, các anh các chị ạ. Và tôi thấy gì? Và tôi nghe gì? Trong lúc tôi để ý đến một

bức ảnh bảy người thì anh thợ ảnh nói cùng tôi:

— Chiếc ảnh này, tôi không làm nữa vì chẳng có ai đến lấy cả đâu.

— Hồi hôm, tất cả đều đã chết vì nạn. Gia đình này ở vùng X.

— Chết tất cả à?

— Gần gần như vậy?

— ?

— Chỉ trừ đứa bé mà người mẹ ẵm trong tay là còn lại thôi.

Tôi biết gia đình này. Hôm trước họ đã đến đây chụp. Họ chụp ảnh chung lần đầu tiên trong đời họ. Anh thấy bà già ấy chứ. Bà ấy có một người con trai ở xa, muốn có ảnh của mẹ mình. Anh thấy thiếu phụ ấy chứ? Thiếu phụ có một người chồng muốn có ảnh của vợ. Anh thấy các đứa bé ấy chứ? Các đứa bé có một người cha muốn có ảnh của con. Những lời nói của anh thợ như chích vào tim tôi. Tôi không nghe bằng

tai mà nghe bằng tâm hồn tôi các anh các chị ạ. Nhưng lúc đó, tôi cũng bình tĩnh lắm, Tôi đưa mắt nhìn một chiếc ảnh chụp một người đàn ông khác chụp với một người đàn ông không biết hiền hay dữ mà tay thì cầm súng lục. Người đàn ông này mặc áo rằn ri.

Không phải tôi ghét súng đầu mà tôi nghĩ rằng cái người nào đây đến lúc chụp ảnh cũng chẳng chịu hiền một chút để cho mình tự thấy mình đẹp hơn. Khi đó tôi thấy đạn bay từ chiếc này qua các chiếc ảnh khác. Trong bể nhiều thứ ảnh lắm. Có chiếc in hình một em bé đang cười. Có chiếc chụp hai vợ chồng mới cưới. Chàng cười và nàng cười. Có chiếc chụp một người Ấn độ rất dễ thương. Có chiếc chụp đôi vợ chồng Thái Lan vừa đến đây để bày rập xiếc. Có chiếc chụp một người lính có đôi mắt trong đang mơ ước hòa bình.

Nhưng mà thôi, nhiều lắm, tôi không kể xiết.

Tôi đã nhìn người thợ và ngỏ lời xin anh bức ảnh bảy người đã chết trừ một em nhỏ còn sống — để mà chẳng biết sống ra làm sao đây.

Người thợ nhúng tay vào bể nước — nước mắt? — và lấy bức ảnh trao cho tôi.

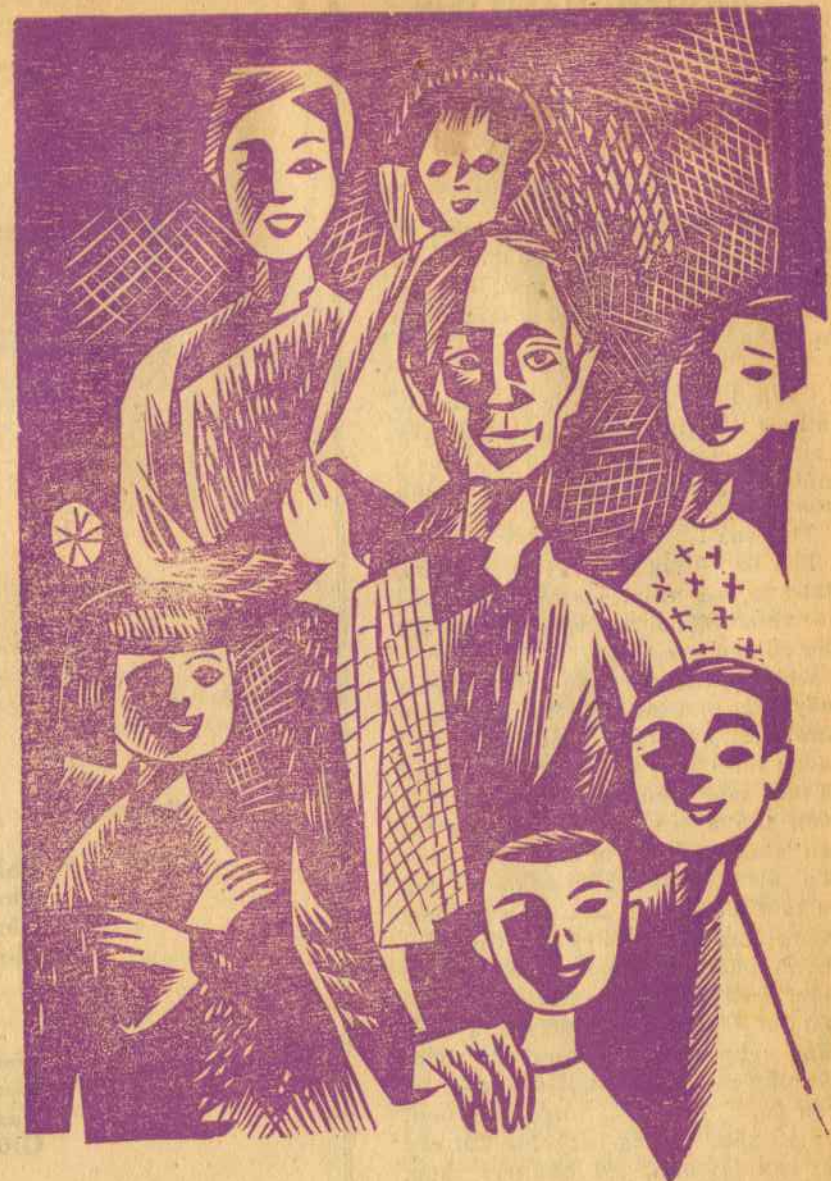
Qua những con đường chật sáng, chật tối tôi đem bức ảnh về nhà, và đặt lên bàn viết của tôi.

Đêm ấy, đang ngồi viết, tôi bỗng thấy bảy người hiện ra trước mắt tôi. Đây là bà mẹ già, một bà mẹ già trong trăm ngàn mẹ già Việt Nam suốt đời vui cười chịu khổ cực để làm cho con cháu được sung sướng. Bà ngồi gần chiếc nôi, và áo quần, thỉnh thoảng ngừng việc này để ru cháu.

Hồ ơi... cái ngủ mầy ngủ cho lâu

Mẹ mầy đi cấy ruộng sâu chưa về...

(xem tiếp trang 41)





## TRI KỶ

Một buổi chiều. Mặt trời đã xuống. Nắng gắt buổi trưa đã tàn và nhường cho ngọn gió mát thổi lại. Đứng trên bờ đê hóng luồng gió mát nhẹ.

Phóng tầm mắt ra xa :

Cánh đồng lúa bạc la phơi mình, lá lướt uốn theo chiều gió. Rặng cây xanh điểm màu hồng tươi của hoa ô môi. Mấy mái tranh núp dưới lá xanh hoa đẹp.

Thơ quá !

Bạn hãy đứng trên bờ đê cao ráo, đằng xa, mà ngắm, mà hít thanh khí và khoan khoái đi, và ngâm lại bài thơ cổ nào bạn thích.

Bạn lội xuống ruộng để cày đến mấy mái nhà kia, Bạn sẽ gặp ngay nước hời, bùn, cỏ úa, lát cắt da, sâu suông vào chân, đĩa đeo vào da. Bạn sẽ thấy mái tranh cũ nát, tấm vách rách nửa lá nửa trời, sân dơ đầy rác rến, những mảnh lu chén vỡ. Nhìn vào nhà, có thằng cha nông dân da xám nắng, tóc dài xù xộp mấy tháng chưa cắt, hàm râu tua tủa, nằm chênh chổng còn ngáy ngủ, há hốc mồm trên bộ ngựa nát với con chó vện ốm nằm một bên. Mấy đứa nhỏ, đang ngụp dưới ruộng đầy bùn, bắt mấy con cá sặt nhỏ. Chị đàn bà trần áo, ngồi dựa bếp, tóc bỏ xỏa, đương bắt chấy. Cái cây gậy cán đầy bùn, cái bừa trụ rỗng, chất đống dưới gốc cây môi.

Khoái cảm của Bạn sẽ bớt đi một phần hứng thú.

Kìa, cô nào lại đẹp thế ?

Hãy nghe tôi ; Bạn nên đứng ở xa, hay núp mình vào cánh cửa sổ trong nhà mà ngắm sắc đẹp ấy, màu da hồng hào ăn nhịp với màu áo ấy, nét đi dịu dàng và những đường cong của tiên nữ ấy. Ngắm đi, trầm trồ đi và chắc chắn đêm nay Bạn sẽ mơ cô trong giấc bướm.

Cái tôi, cứ sát lại gần là Bạn sẽ thấy một vài tàn nhan trên da mặt, một cái sẹo nhỏ ở dưới cằm, hàng lông mi thưa và ngắn, hay một vài nếp nứt ở gót chân, hoặc móng chân có chút bẩn... Thế là bạn thấy giảm đi một chút trầm trở về cái đẹp của mỹ nhân và Bạn sẽ không khỏi tiếc sao con người đẹp lại có vài khuyết điểm.

Có hai người Bạn thân mà chưa một lần nào họ gặp và biết mặt nhau. — Có



## CÁT LẠNH

Chiều nay cát bãi sao mà trắng,  
Như giải khăn tang mấy độ nào.  
Năm trái mình trong chiều vương nắng,  
Mơ về sao xuyên những đêm sao.

Sóng nước băng khuâng tung dào dạt,  
Kéo về hương mặn những miền xa ;  
Vắng bóng dân chài tung lưới hát,  
Giờ đây bãi vắng, buồn bao la.

Đôi cánh chim về tung cánh gấp,  
Mây trắng buồn trôi trong nắng chiều.  
Phi lao theo gió reo vi vút,  
Lòng trôi trống trải những cô liêu !

Mấy mùa rồi, buồn đi chưa lại,  
Cát bờ xa mong đợi ai về,  
Sóng vẫn lên, gió chiều với với,  
Nắng vàng trên cát vẫn lê thê !

Mùa xuống biển

HUY PHƯƠNG



ĐỜI MỚI 122

NHỚ BÓNG  
GÁC CHUÔNG

Đề tặng các bạn xa miền nắng  
có gió Nam. — M.Đ.K.

Gác chuông với với.  
Buồn ! Khuất nẻo xa...  
Ráng chiều đỏ ửng  
Vắng ngân hội thánh hòa ca dân hiền :  
Gabriel... Maria... Jésus...  
Lạy Chúa tôi !  
Amen !

Vang vọng ngập lòng  
Cầu chúa... chờ mong...  
Ngày nào ? trở lại miền sông Lam lành.  
Sông Lam uốn khúc, giòng xanh.  
Núi cao, thông mát, chân thành cổ xưa.

Nhà tôi đấy...  
Gió đưa,  
Kêu kết thân tre,  
Rì rào than thở !  
Miền quê tôi ở,  
Miền nắng có gió Nam.  
Có cam vàng dịu nước,  
Cà pháo ròn, bưởi đường ngọt.  
Là, Lam nguồn nước hai miền  
Trôi xuôi nhập một triền miền vắng dơ  
— Đò đời vắng lái, anh ơi !  
Đò theo giòng lữ xa với biển Đông  
Hồng Hà réo, đỏ nước phù sa.  
Hương Giang lộng bóng trăng già.  
Cừu long chia nhánh chan hòa  
Đồng Nai.

— Em ơi ! Em ở lại.  
— Mẹ ơi ! Con thương mẹ,  
Mái đầu tóc trắng như rụng đồ tơ  
trắng.

\*\*



ĐỜI MỚI 122



« Chuông sớm ngân vang.  
Chuông chiều ngưỡng mộ ».  
Thành đô tin vãng mơ hồ tư vương.  
Tâm tư uốn cuộn tơ tâm.  
Khiến lòng hoài nhớ dăm dăm những  
chiều.

\*\*

Trời chiều, Tháp Rùa rắng đỏ.  
Nhà thờ lớn lên đèn.  
Ngày ngày nối tiếp viên đen những  
ngày.

Hãy hãy má lúm nữ đồng trinh.

Câu kinh nguyện chúa.  
Sánh đôi nhưng mắt chuỗi hạt huyền :  
Đêm ngày khắc khoải lần tay chuỗi đời  
— Mẹ ơi ! xa mẹ từ đây.  
— Em ơi, hãy đợi ngày mai anh về.  
Gió lùa heo hút chân đề,  
Miền xa, mái xóm, con về mẹ vui.

\*\*

Yên vui...  
Chuông chiều...  
Giọng nữ đồng trinh thanh thanh.  
Cầu thanh bình, yên lành theo lối xóm.  
Bóng bồ câu cao lộng,  
Ngợp gió..., mảnh trời xanh.  
Chiều nao ước dáng duyên lành ?  
Chuông dừng « ngưỡng mộ », chuông  
thanh Hòa bình.

(Bóng gác chuông Saigon)

MINH ĐĂNG KHÁNH

## TRI KỶ

một duyên đưa, họ quen nhau trên thơ giấy, đem cả một lý tưởng phổ vào nét mực đề gởi đến cho nhau. Họ không là trai tài gái sắc. Họ không bàn chuyện trăng thanh gió mát, hương ngọt hoa thơm, mà toàn là những lý thuyết khô khan của Đạo học Đạo hành. Thế mà họ mê nhau lắm thích nhau ghê và một trong hai người lại cố ý gặp được bạn mình, tay bắt, mặt mừng, trông nhau, nhìn nhau, rồi đối diện âm trà, đĩa bánh để tán ngược tán xuôi cho thỏa lòng mong muốn.

Trái lại, kẻ kia luôn cố tránh và luôn lý thuyết :

— Tại sao Bạn ân cần và thiết tha trong gặp gỡ ?

— Thiết tha làm gì khi mà người ta luôn cố tránh mình ?

Hãy nghe đây : Thơ giấy không làm cho tận ý sát lời. Đành thế mà hay và thích hơn. Gặp nhau làm gì khi duyên hội kiến chưa đưa. Mà dù duyên có may, đối mặt bắt tay chỉ là cái bận bịu. Sao bằng trong nét mực, ta lại cố gắng để cho nhau cùng thông cảm.

Cái thú « đóng cửa tạ khách » của người xưa ta lại không nên bắt chước ở buổi đời điên đảo này à ? Bạn sẽ cho tôi lần thân. Thật vậy. Người trong tưởng tượng, bạn của văn chương đạo đức, trên thơ trát, lúc nào cũng hay và nên thơ. Tạo được một thiên hữu tri thức như thế ấy, tức là tạo một cái sống thi vị. Tạo được một người vợ như thế ấy, tức là tự tạo một gia đình vĩnh viễn không đổ vỡ.

Thế thì cho hân, cho tạn, cho tỏ, cho trường để mà làm gì khi Bạn muốn giữa Bạn và tôi có một cái gì bất diệt. Sao bằng ở xa mà ngắm, mà thuyết, mà khêu khích, mà diễm, mà chỉ trích sửa chữa trong chân thành với một tấm lòng trên một nền tảng đạo đức. Bấy nhiêu thôi.

Ý trung nhân, dưới trần này, để được mấy người. Bạn tri kỷ đồng tâm, há dễ kiếm lắm sao ?

Tây Thi Phạm Lãi, Quân Trọng Bào Thúc, nào có phải là hạng người dễ gặp ở buổi đời này.

Giai nhân như Tây Thi, xưa nay đã mấy ai ? Đến như tri kỷ, ngoài Di Ngô, Bào Thúc, há được mấy mặt ?

Mà dù có được, thử hỏi ngọc ngà châu báu của thế gian có đem ra mua lấy được cho mình không ?

THANH LAN Vỡ ngọc Thành



**X**ò nhẹ cho cánh cửa bật ra, nó bước vào. Đặt cái bao vải nhỏ ở tay kia xuống đất, nó quay lại khép cửa. Tiếng kêu kèn kẹt của cánh cửa tre vang lên trong túp nhà mà ánh sáng chỉ mờ mờ và mùi đất lạnh ngất bao trùm, nghe rờn rợn như tiếng thân tre cọ nhau ngoài vườn, trong một đêm tối, sương lạnh. Nó chớp chớp đôi mi: ở ngoài sáng lâu bước vào trong tối, nó chóa mắt. Trên cái phản kê xệu xạo sát vách, một đồng lù lù sẽ cử động. Nó bước lại đây. Mạnh chiếu rách nát đắp lên một thân người. Luồn tay vào chiếu, đầu cúi xuống, nó hỏi khẽ:

— Mẹ có bớt không? Mẹ ăn cháo không? có gạo rồi.

Có tiếng đáp lại phều phào qua hơi thở:

— Ba đấy à? Mẹ còn lạnh.

Mẹ nó trở mình, mắt nhắm nghiền: — Gạo nhiều không? Con nấu miếng cháo.

Nó kéo chiếc chiếu lên, che kín cổ. Khốn nỗi, mấy ngón chân mẹ nó, vì thế, lại lộ ra ngoài. Nó kéo chiếu trở xuống chiếc chiếu rách nát, che đầy một cách vụng về thân người nằm trong ấy, bày ra ở một vài chỗ, lớp da nhẵn nhụi, khô nứt, xanh xao. Mặt mẹ nó hốc hác, xương gò má lộ lên thật ghê sợ. May mà đôi mắt nhắm tít, nếu không thì chắc thấy tõm lơ, trắng nhợt, nó nghĩ thế. Nó ghen ngạo, lấy tay quệt ngang đôi mắt vừa chớp mau mấy cái, lần này hẳn không phải vì nó chóa mắt nữa.

Cúi chày sáng, nó lép bép làm cho nó thấy vui vui. Hai ngày rồi, nó mới nấu được 1 nồi cháo đầy, thơm phức. Hôm qua, nó trút hết trong bị ra cũng không được nữa lon gạo. Nó đang cố moi óc tìm một vài chỗ quen để vay gạo, thì may sao, thằng Danh bạn đánh giầy ở kẻ bên chày sang cho nó hay sáng bữa sau có cuộc phát vải và gạo cho người nghèo, do hội phước thiện tổ chức. Và cả buổi sáng hôm nay, nó phơi mình ngoài nắng để chờ đợi.

Tuy phải chen lấn, xô đẩy nhau luôn tay, dưới trời càng trưa càng nắng gắt mà nó cũng không thấy mệt chút nào, chỉ tranh cho được lãnh trước. Sau cùng, nó đến trước một nhóm đông các bà mà chao ôi! Cách ăn mặc cứ làm cho nó trở mắt. Nhưng nó cũng chẳng thêm nhìn lâu và cũng chẳng cần biết là ai, vì nó vừa liếc thấy trên một cái bàn dài, hàng xấp và hàng xấp vải chồng chất lên nhau và dưới đất, độ mười bao gạo to tướng. Nó bước mau đến một bà, đưa bị gạo ra, bành to miệng bị. Bà này đang cho nó bốn lon

# NGHÈN NGÀO

gạo. Hình như đó là phần của mỗi người được lãnh. Bà toan ngừng tay, nhưng hình như thấy cái bị nó chưa đầy, bà lại dong thêm một lon nữa. Vừa cười, bà nói: « Thôi, cho mày thêm một lon nữa đó! » Phúc đưa quá! Nó ngừng lên cảm ơn mặt nó có vẻ ngạc nhiên: bà này chính là bà phán Hai. Mỗi ngày, trước khi về đến nhà, nó phải đi dài theo hè, sát bên lùm vách tường cao, bao lấy nhà của bà. Nó nhớ tới mấy người trong xóm nó thường bảo nhau rằng bà phán hiền đức, hay giúp đỡ kẻ nghèo khó.

Thảo nào hôm nay bà có mặt ở buổi phước thiện này. Nhìn quanh các bà khác, nó thấy bà nào cũng vui vẻ, mặt lộ đầy nét nhân hậu. Lãnh

TÂN TRUYỆN

★ của YẾN KHANH ★

gạo xong, nó chia tay xin xấp vải thì các bà bảo để phát cho mấy người già cả, mấy gia đình đông con.

Nó chép miệng, giá sớm mai này được xấp vải thì hẳn là mẹ nó trông thấy sẽ vui lắm. Mấy hôm nay, mẹ nó đau nhiều, thường phát lên những cơn lạnh dữ dội, run cầm cập. Vậy mà không có một manh áo. Có chiếc chiếu để đắp thì lại rách toang. Nó nhớ tới mà tủi lòng. Cách đây ba hôm, mẹ nó gọi nó đến gần, cố sức nói từng hơi một:

— Mẹ đau nh...ều quá! Ch...ắc chết...t m...ất!

Mẹ nó nghỉ giầy lát để lấy hơi, lại tiếp:

— Mẹ có ch...ết cũng yên.., chỉ ước ao l...úc chết có được cái áo để... , che th...ân... Con c...oi ti...ên còn kh...ông, mua cho mẹ..

Nghe mẹ nó nói mà nó đứng ngẩn người, nước mắt chạy quanh trông và không trả lời gì được. Lát sau, nó ra ngồi tựa cửa khóc thầm. Hình

ảnh cái áo đen mượt còn cứng vết hồ, lờn vờn trước mặt nó. Cái ống tiền lằn qua trở lại dưới chân nó, há cái miệng đen ngòm. Số tiền đựng trong đó đã chui lần ra từ ngày mẹ nó trở bệnh cạn cho đến khi không còn gì cả từ hôm nó không xách thùng đựng đồ đánh giầy rảo quanh các phố. Cho đến hôm nay mẹ nó cũng chưa có cái áo.

Tiếng phản kêu ọp ọp. Nó đứng dậy, bước lại gần. Mắt sẽ mở, đầu lắc lắc, mấp máy môi một lúc lâu mới thốt ra tiếng nhỏ, khô khan:

— Mẹ kh...ó s...ống l...ắm!

Đôi mắt lại nhắm nghiền, mẹ nó mệt lắm. Nó xếp mấy nếp chiếu chồng lên nhau để che bớt mấy chỗ rách, nhưng không được. Qua một vài chỗ rách, bày ra lớp da nhẵn nhụi, khô nứt, xanh xao. Nó trở lại ngồi bên bếp lửa, tay khoanh lại kê trên hai gối, đầu gục xuống. Nó nhớ hôm thằng Danh kéo nó vô rạp chớp bóng để xem hình, nhìn thấy hình một cô đào không mặc áo, chỉ có miếng vải nhỏ che vừa ngực thôi, nó quay qua hỏi thằng Danh:

— Người này chắc nghèo lắm hả mày?

— Mày ngu như bò ấy! Họ giàu hàng vạn, chứ nghèo như mày, mẹ con không có cái áo mặc.

— Nhưng sao họ không mặc áo?

— « Một » đấy mà.

Nó không biết « một » là gì, nhưng ở rạp chớp bóng ra, nó bán khoản mãi, tự hỏi không biết tại sao có người giàu hàng vạn lại không thích mặc áo, còn nó chỉ muốn kiếm 1 cái áo cho mẹ nó thôi lại không đủ tiền bao giờ.

Bỗng nó vụt đứng dậy, quay nhìn lại phản, đoạn bước nhanh ra cửa. Ánh sáng bên ngoài làm nó hơi chùn bước, nhưng nó đi tới, miệng lầm bầm: chỉ còn cách đó. Nó men theo hè, sát bên tường nhà bà phán. Đến

một chỗ vắng nhà, nó dừng lại nhìn quanh quất, xong bước lên bức tường dòm vào trong sân nhà bà phán. Cách tường độ mười thước, trên một sợi dây thép dài, phơi đầy quần áo đủ màu. Mắt nó đưa mau từ đầu giầy này đến đầu giầy kia: áo dài trắng, xanh, quần trắng, khăn, áo ngắn trắng, đen. Mắt nó ngừng tại đây. Trong nhà im lặng. Ngực nó đập thình thịch. Trước mặt nó, cái áo đen phất qua lại nhẹ nhẹ và hình ảnh chiếc chiếu rách bày ra ở nhiều chỗ, lần da nhẵn nhụi, gầy dẹt, xanh xao, lại hiện đến. Nó mim môi, nhảy xuống tay nó run lẩy bẩy, vừa kéo được cái áo xuống thì trong nhà có tiếng la:

— Ăn cắp, thằng ăn cắp áo.

Nó leo mau lên tường, nhảy ra. Lần này 2 chân nó như tê cứng, nên vướng vào nhau, làm nó ngã nhào ra. Mắt nó đập xuống gạch. Nó chồm dậy, cuộn tròn cái áo, ôm chặt trước ngực, cầm đầu chạy. Một lúc nó ngoái cổ lại: không có ai rượt theo nó, nhưng từ trên tường nhà bà Phán, hình như có mấy cái đầu thò ra, dòm theo nó... Nó khê giở mi chiếu lên, rút nhẹ cái áo vào trong, xong lại ngồi cạnh bếp, thờ dốc. Tim nó còn nhảy mạnh, mồ

hôi lấm lấm khắp mình. Nó thấy rát và trơn ướt ở mũi đưa tay lên quệt ngang và khi để tay xuống, nó kinh ngạc vô cùng: một vệt máu nằm dài theo cánh tay.

Có tiếng giầy nện mạnh ở trước nhà. Nó ngó ra, bỗng mặt nó tái nhợt. Trống ngực lại đánh liên hồi. Viên cảnh sát bước vào trước đưa nhanh mắt khắp nhà, theo sau một người đàn bà trạc gần 30 tuổi. Người đàn bà vừa thấy nó, đã xấn tới, miệng liên thoảng!

— Nó đây nè! Nó ăn cắp áo đó. Đầu, mày giấu ở đâu?

Nó còn đứng ngẩn người nhìn chị, chưa biết nói sao, thì viên cảnh sát nhìn nó, chăm bằm:

— Mày ăn cắp phải không? Theo tao về bớt mau.

— Dạ... dạ thưa ông, tôi đâu có ăn cắp. Bây giờ tôi ở nhà đây.

— Mày còn chối phải không? Tao thấy rõ ràng mày chạy vô đây. Mày mau trả áo lại tao. — Vừa nói, mắt chị soi moi khắp nhà như tìm kiếm.

— Tôi ăn cắp áo chị hỏi nào đâu? Nó gàn cổ cãi lại. Nó biết rằng lúc này phải ráng mà chống cự lại, không thì hoài công đi.

Viên cảnh sát thấy nó chối cãi hăng

hải thì hơi đầu đầu:

— Mày có lấy thì trả lại đi. Tao tha cho.

Tiếng dèp đi lẹp kẹp ở ngoài làm cả 3 người cùng ngó ra: bà phán bệ vệ, thông thả dừng lại trước cửa, nét mặt bình thản. Sờ hất hàm về phía người đàn bà, bà hỏi:

— Gì vậy Năm?

— Thưa bà, thằng này ăn cắp áo ở nhà lúc này đây. Con mới chú cái đây đến bắt nó, mà nó chưa chịu trả áo lại.

Viên Cảnh Sát tiếp thêm:

— Thưa bà nó còn chối. Để tôi dắt nó về bớt coi nó chịu đưa ra không?

— Thôi chú cái cho tôi xin, để hỏi nó lại xem. Đến gần nó, bà nhỏ nhẹ:

— Em có lỗi đại, trả lại đi, « qua » tha cho. Nhìn gương mặt hiền từ của bà, nó hơi yên lòng:

— Thưa bà, con không có ăn cắp.

— Năm, mày có thấy nó lấy áo thiệt không? người đàn bà nói oang oang, phản trần:

— Thưa con thấy nó lấy rõ ràng. Cái áo hàng đen của cô Tư con mới giặt hồi sớm mai ấy mà.

Cái phản tre kêu ọp ọp, Mọi người cùng quay về phía ấy, chiếc chiếu rách nát, bày ra ở nhiều nơi, lớp da nhẵn nhụi, khô nứt, xanh xao. Bà phán nhìn sững giầy lâu, rồi như chợt nghĩ ra điều gì, bà quay sang nó:

— Ai đó? Đau phải không?

— Thưa mẹ con đau lâu rồi.

— Phải em lấy áo về cho mẹ em mặc không? Phải vậy thôi qua cũng không lấy lại làm gì.

Nó áp ứng. Quay sang viên cảnh sát, bà phán thông thả nói:

— Thôi chú cái à! Tội nghiệp! Chắc mẹ nó đau không áo mặc, nên mới đại như vậy. Đưa nó có hiểu như vậy cũng phải. Hồi xưa, ông gì gì đó... à ông Lục Tích, giấu quít đem về cho mẹ mà được người ta khen là có hiểu đó. Bây giờ tôi cũng không tiếc gì cái áo với nó. Thôi cảm ơn chú cái, chú lo công việc khác đi.

Trước khi đi, viên cảnh sát nói một câu làm bà phán vui ra mặt:

— Bà phúc đức quá! Thiệt ít có ai hỉ xả như bà. Thằng nhỏ này có phước lắm mới gặp bà như vậy.

Từ nãy đến giờ, nghe bà phán nói mà nó đứng ngó bà trần trối, mồm há hốc ra, gương mặt đầy đặn, in về nhân từ của bà phán làm cho nó càng nhìn, càng thấy hối hận. Nó xấu hổ vô cùng. Đứng trước một tấm lòng rộng lượng như vậy, nó tự xét nó thấp hèn quá. Nó là một thằng ăn cắp, đầu răng ăn cắp để làm tròn một bổn phận to tát của nó. Nó ngược

(đọc tiếp trang 41)



ĐỜI MỚI SỐ 122



## The death bed

We watch'd her breathing thro' the night.  
Her breathing soft and low  
As in her breast the wave of life  
Kept heaving to and fro.

\*\*\*

But when the morn came dim and sad  
And chill with early showers  
Her quiet eyelids closed — she had  
Another morn than ours.

THOMAS HOOD

## Giường tử thần

Ta lắng nghe thâu đêm hơi thở  
Hơi thở nàng nho nhỏ êm êm  
Như trong lồng ngực dịu hiền  
Mạch đời xuống xuống lên lên chẳng ngừng

\*\*\*

Nhưng khi rạng đông buồn thảm tới  
Với những cơn mưa mới lạnh lùng  
Đôi mi mắt khép âm thầm  
Nàng đã có một cảnh thần khác ta.

SONG NHẤT NỮ lược dịch

## Phù dung lâu tổng khách

Hàn vũ liên giang dạ nhập Ngô  
Bình minh tổng khách Sở sơn cô.  
Lạc Dương thân hữu như tương vấn?  
Nhất phiến băng tâm tại ngọc hồ!

VƯƠNG XƯƠNG LINH

Đêm ghé bến Ngô mưa lất phất,  
Chia ly núi Sở hận bình minh.  
Lạc Dương bạn cũ ai thăm hỏi?  
Một tấm lòng băng rọi chén quỳnh!

Cổ đô Chiêm Thành  
THU SƠN dịch

## SEMAILLES

C'est le moment crépusculaire;  
J'admire, assis sous un portail,  
Ce reste de jour dont s'éclaire  
La dernière heure du travail.

Dans les terres de nuit baignées,  
Je contemple, ému les haillons  
D'un vieillard qui jette à poignées.  
La moisson future aux sillons :

Sa haute silhouette noire  
Domine les profonds labours.  
On sent à quel point il doit croire  
À la fuite utile des jours,

Il marche dans la plaine immense  
Va, vient, lance la graine au loin  
Ouvre sa main et recommence  
Et je médite, obscur témoin.

Pendant que, déployant ses voiles  
L'ombre où se mêle une rumeur  
Semble élargir jusqu'aux étoiles  
Le geste auguste du semeur.

VICTOR HUGO

## GIEO GIỐNG

Giờ làm lụng cuối cùng.  
Sôi sáng buổi hoàng hôn.  
Tôi ngồi say dưới cửa,  
Trên đất tâm màn đêm.

Tôi thấy lòng thương xót  
Manh áo rách cụ già  
Đang vung từng nắm một  
Mùa lúa sẽ sinh ra

Bóng cụ dài đen thẫm  
Ngự trên luống cày sâu  
Lòng rạo rạo tin tưởng  
Vào phút ngày trời mau

Trên cánh đồng mênh mông  
Tay vung, rồi lại vung  
Đi, đi, gieo hạt giống  
Tôi buồn, đêm mừng lung

Khi bóng tối giăng màn  
Chen ít nhiều tiếng động  
Như lan tận muôn sao  
Đáng nghiêm người gieo giống

NAU CHIÊM lược dịch

## CON CHÓ

của BA KIM

KHI còn bé tôi rất sợ CHÓ.

Còn nhớ Tết năm ấy, tôi sang chơi bên nhà ông bác, đang nô đùa trong vườn thì bị một con CHÓ mực thật to đuổi cắn. Tôi nhanh chân vượt qua mấy luống cải rồi xông vào thang gác, trèo lên tầng thượng mới thoát nạn, khỏi bị CHÓ tấp phải đuôi.

Sau khi đó, mỗi lần tôi gặp CHÓ, là mỗi lần tôi chạy trốn, và cứ mỗi lần tôi chạy trốn là mỗi lần nó đuổi theo sát gót. Rồi khi nó đuổi không được thì nó đứng lại nhìn trừng trừng vào tôi mà sủa oang oang.

Tôi càng sợ sệt chừng nào, thì nó càng hung hăng hơn chừng ấy.

Thế rồi sợ CHÓ đã thành một cái tật của tôi.

\*\*\*

THÁNG năm qua...

Tôi dần dần trưởng thành theo năm tháng. Rồi một ngày kia tôi bỗng nhiên cảm thấy sợ CHÓ là một điều si nhục. Từ ấy, mỗi khi gặp CHÓ là tôi đứng lại, chứ không chạy nữa.

Thấy tôi đứng lại, nó cũng đứng lại dương đôi mắt lên nhìn tôi một cách vô cùng giận dữ, rồi cất giọng sủa oang oang, đoạn nó nhẹ nhàng há miệng, sủa sủa như chực để lấy tôi, nhưng sự thật thì nó chẳng dám tiến thêm nửa bước.

Nó nhìn tôi bằng cặp mắt căm hờn, tôi cũng lấy cặp mắt căm hờn nhìn lại nó. Nó đứng im, cứ giữ nguyên khoảng cự ly giữa tôi và nó.

Một phút sau... tôi xây lưng định bỏ đi... nó lập tức quay theo chực cắn.

Tôi tức khắc quay phắt đầu lại, nó giật mình đứng khựng không dám đuổi theo nữa, rồi lại găm găm giữ giữ như chực cắn lấy tôi.

Hừ, đồ CHÓ! Bản lĩnh của mày chỉ có thế thôi à? Trong đầu tôi nghĩ như thế nên càng vững lòng hơn. Cặp mắt của tôi từ thất độ giận dữ dần dần đổi sang thái độ khinh miệt. Rồi đột nhiên tôi dậm chân xuống đất quát mắng nó.

Nó giật mình tẩn lụi lại vài ba bước, nó bắt đầu nao núng, nhưng vẫn còn sủa sủa và tiếng oang oang. Nhưng lần này tiếng sủa ấy đã không còn cái giọng hùng hồ của khi xưa nữa.

Tôi rất ghét cái giọng sủa ồm ồm không minh bạch ấy, nên tôi tiết kiệm với một hòn đá lên thẳng cánh giáng vào đầu nó.

Hòn đá ấy trúng ngay vào lưng. Nó rú lên một tiếng đau đớn rồi cúp đuôi chuồn mất, chẳng cần đợi đến hòn đá thứ hai.

Tôi nhìn theo bóng con CHÓ cúp đuôi căm cổ lần trốn mà bật lên hai tiếng cười khinh miệt...

\*\*\*

Từ ấy về sau, CHÓ nhắc thấy hòn đá trên tay tôi là cúp đuôi lần trốn!

NGUYỄN KHÁNH dịch



## EM NHỎ MỒ CÔI

### MỘT PHIM TÌNH CẢM Ý ĐẠI LỢI

II

« Giả sử tao cũng bị tù đầy như mày rồi một trường hợp tương tự cũng xảy đến với tao, liệu chừng mày có nhớ báo cái tin tan nát ấy cho tao biết chăng? Belfiore ạ, Catarina và tao đã làm sau khi suy nghĩ rằng. Hề là phải, là cần! Đừng bắt công Belfiore ạ!»

Belfiore cúi đầu, ngần ngại như mất trí. Gennaro tìm lời an ủi bạn:

— Belfiore ơi! Chỉ còn một phương thuốc: việc làm khách du lịch lui tới đây đông. Mày còn giọng tốt... can đảm lên mà sống!

Thế là từ đó, Belfiore quay về nghề cũ của mình. Giọng hát mê ly, đôi mắt sâu thẳm của chàng đã làm say sưa bao nhiêu thiếu nữ ngoại quốc, ngồi uống trà, ngắm núi đồi biển cả... lắng tai nghe. Nhưng Belfiore vẫn băn khoăn về sự tủi hổ của chàng không phương cứu chữa.

Biết bạn buồn bực, một hôm Gennaro bàn:

— Nếu mày không muốn nhận đứa nhỏ ấy là con nữa, tao thấy có thể được. Tao quen một trạng sư, tao có vẽ cho lão ấy một bức tranh nhưng chưa lấy tiền, tao dẫn mày đến hỏi lão ta cách thức xem.

Cả hai đến nhà thầy biện, và Belfiore kể rành mạch sự thể. Nghe xong, viên trạng sư nói:

— Thế là ông định từ chối sự nhận con chứ gì, nhưng theo luật thì ông phải tỏ rằng ông đã xa vợ từ ba trăm ngày.

Belfiore lăm lăm tính từ ngày chàng bị bắt tới ngày Angelo ra đời rồi run run đáp:

— Mời chỉ có 99 ngày thôi!

— À, được, có thể ăn gian một ngày, miễn là ông tỏ được rằng ngày hôm đó ông không ở cùng với vợ ông. Thế hôm bị bắt ông ở đâu?

— Tôi đang ngủ... ở giường... nhà tôi!

Viên trạng sư tròn tròn cặp mắt.

— Thôi, thế là đi đứt hồng toét!

Nhưng Belfiore đã nổi nóng:

— Sao người ta ngu xuẩn thế! Cứ nhìn là đủ rõ nếu bố da trắng mẹ da trắng thì đẻ sao thành đứa con lai da đen! Bằng chứng sờ sờ ra đó, cái thứ công lý của ông là luật hạng bét! Dã man! Mọi rợ! Tôi thêm vào nghe!

Và chàng bỏ đi, thâm tâm nhất định không bao giờ gặp lại Angelo, chàng bỏ rơi hẳn nó, vì nó không mang một chút máu mủ nào của chàng trong huyết quản!

Nhưng khi về tới nhà cùng với Gennaro thì đã thấy bà Nhất đợi sẵn đó với thằng bé da đen. Rất bình tĩnh bà Nhất nói trước:

— Ông Belfiore ạ, tôi đem « con ông » lại, và tôi cầu xin rằng ông sẽ không khước từ nó. Tất nhiên máu ông không có trong huyết quản nó đâu, nhưng đó là dòng máu vợ ông... chỉ có ông mới đem lại được cho nó cuộc đời bình thân. Ông hãy cố có một tình triu mến của người mẹ đối với con. Thằng bé này đã đau khổ vì... đời, ông gánh giùm nó niềm đau khổ ấy.

Rồi bà Nhất khẽ đun thằng bé về phía Belfiore và bỏ đi. Như ngày đại, Belfiore cúi đầu lặng lẽ, không dám nhìn mặt thằng bé. Còn Gennaro thì âm thầm theo rồi bạn, cảm thấy xót thương thằng bé con lai kháu khỉnh. Rồi rồi, thông minh Gennaro lên tiếng:

— Belfiore ạ, Angelo nó ngoan lắm, chúng mình sẽ dẫn nó tới các tiệm ăn, rồi mỗi khi chúng mình đàn hát thì nó sẽ nhận tiền! Mày đồng ý chứ?

Belfiore giọng đầy thất vọng đáp:

— Tuỳ mày!...

BẮT đầu từ hôm đó, Angelo ngày ngày theo hai người đi làm. Thằng nhỏ

rất mau quen công việc. Gennaro vui lòng lắm nhưng Belfiore thì vẫn lạnh lùng. Bữa cơm, Angelo thấy Belfiore nhân nhò, bèn bẻ mẩu bánh mì đưa mời, Belfiore giật lấy quăng ra xa trước sự kinh ngạc của Angelo. Gennaro trách bạn:

— « Sao mày lại thế? Thằng bé ấy muốn cho chúng ta bớt khổ. Tại sao mình lại... »

Belfiore cầu nhàu:

— « Không phải lỗi tại tao. Tao không thể chịu đựng được sự có mặt của nó ở đây! Nó gọi cho tao nhiều đau khổ! »

Gennaro không dám nói dài lời. Cả ba lững thững đi dạo ven đồi, Angelo theo sau. Chợt ngó thấy một bông hoa đẹp ở bờ hồ, nó chạy lại định hái, quên cả nguy hiểm. May Gennaro trông thấy kịp, níu lại được, mắng Angelo:

— « Sao con dại thế! Thụt xuống hồ có chết không! Thiếu gì hoa khác! »

— « Nhưng cái ấy đẹp! »

Gennaro xúc động về tính tình thơ dại của đứa trẻ, nắm tay nó dắt đi. Belfiore lẳng lặng ngắm nghĩ. Tại sao Gennaro lại lo lắng nó làm gì. Cứ để nó hái, rồi nó... chết, thì có phải đã giải quyết xong vấn đề Angelo một cách giản đơn chóng vánh. Riêng phần Angelo thì nó tìm được ở Gennaro tất cả sự triu mến nuông chiều. Gã họa sĩ kiêm nhạc sĩ giang hồ ấy cũng dạy lại cho Angelo một vài điệu hát và cách dạo đàn nhưng Angelo không thạo mấy vì không có khiếu. Đồng thời nó cảm thấy một thế giới khác đã ngàn cách nó: các trẻ cùng theo thấy nó khác màu da, chế riều nó một cách độc địa. Thằng bé chỉ khóc, Belfiore không hề bênh nó bao giờ, chỉ có Gennaro luôn can thiệp, đuổi bọn trẻ tinh quái đi và an ủi nó. Một hôm Belfiore bắt gặp Gennaro bảo bạn trẻ rằng:

— Tao tưởng chúng bay lớn tuổi, đã biết nghĩ, nào ngờ chúng bay đã man quá, bắt nạt một thằng bé yếu ớt. Từ nay hễ đứa nào không đánh đập trên chòm Angelo thì cứ mỗi tuần tao thưởng tiền cho bố ông để dành, ngược lại, đứa nào động đến Angelo tao bắt phạt một xu!

Belfiore đã mỉm cười.

Và một buổi kia, ông chủ tiệm ăn đã thỏa thuận mượn cả ba vào làm riêng cho hiệu mình. Thỉnh thoảng có những tiếng cười riều cợt. Belfiore càng thêm đau xót.

(còn nữa)



Một kỷ tích

NẾU TRONG lịch sử Tây phương quả là có một kỷ tích không tiền khoáng hậu là sự phát triển huy hoàng của dân tộc Hy Lạp — một dân tộc nhỏ nhoi mà đã làm thầy thiên hạ Tây phương về đủ mọi mặt Văn hóa và Chính trị, — thì ở Đông phương cũng đã có một kỷ tích :

Kỷ tích này chẳng phải là công nghiệp của dân Trung Hoa (với hàng trăm triệu bàn tay khối óc sống giữa một miền phì nhiêu bậc nhất hoàn vũ, là triền sông Dương tử và Hoàng Hà thì làm gì mà chẳng tạo nên nổi một nền văn minh của Đường, Tống, Nguyên, Minh ? Như thế thì phỏng có gì là... lạ ?) ;

Kỷ tích này cũng chẳng phải là công nghiệp của dân Ấn độ (cũng với hàng trăm triệu con người — lại là giống người pha máu Tây Đông — sống giữa một giải đất sầm uất phi thường, là triền con sông Hằng trù mật thì làm gì mà chẳng sản ra nổi một Thích Ca, một Tagore, một Gandhi ? Thế thì phỏng có gì mà đáng kể là... lạ ?) ;

Kỷ tích này cũng chẳng phải là công nghiệp của dân Nhật bản (tuy số đầu người thì ít nhưng, cũng như Anh Cát Lợi ở Tây Âu, Phù tang Tam Đảo nhờ có vị trí « có liêu sán lạn » mà chỉ có nhận chứ tuyệt nhiên không phải cho ai chút ân huệ nào, nên suốt mấy ngàn năm lập quốc đã là một lò hưỡng thụ dư hương của mọi nền văn minh, do đó mới hóa thành một nơi tập trung của các mặt anh hùng hào kiệt và thành chốn quy tụ của những tự trào phong nhã hào hoa. Thì có gì là... lạ, khi luyện ra nổi Võ sĩ đạo, khi « để » ra nổi một Minh Trị thiên hoàng hay một lớp phi công Thần phong cầm tử ?) ;

— Không Tàu, không Ấn, không Nhật ! Thì kỷ công đó là kỷ công nào ?

— Phi Luật Tân chẳng ? — Không ! lại tạp quá rồi !

— Nam Dương Quần đảo chẳng ? — Không ! cũng lại tạp quá mất rồi..

— Thế còn Xiêm La, Cao Man, Ai Lao, Miến Điện ? — Chưa chắc được, vì nơi thì ngổ lìm trong vòng hôn mê, nơi thì vừa mới chấp chững, ngọn đuốc văn minh tắt lịm tự ngàn xưa tuy vừa mới được nhóm lại song còn chấp chững, leo lét lắm...

Vậy thì kỷ tích đó là kỷ tích nào ?

Kỷ tích nào thế vậy ?

Đề trả lời cho được đôi phần đúng

TẶNG TÁC GIẢ « ĐẠI TÌNH CA »

# YÊU NƯỚC HAY LÀ VỊ CHUNG?

đắn thì trước hết phải gạt hẳn ra khỏi vòng phán đoán mấy điều thiên lệch này : là mỗi phức cảm tự ty của kẻ thua trận ; là mỗi phức cảm tự đại của kẻ thắng trận ; là mỗi phức cảm tội phạm của kẻ không từng dự trận ; là mỗi phức cảm tiếc rẻ của kẻ thất thế... rồi lấy con mắt của một Hàn Tín khi còn lâm bước lưu vong hay lấy lý luận

hết sức « biết người, biết mình », hết sức khách quan mà xét sự vật và sự thế phát triển về cả hai mặt không gian và thời gian, thì ta sẽ thấy gì, cái lúc nghiên cứu quá trình sinh thành của các dân tộc được ghi trên bản đồ Châu Á ?

## Ta thấy những gì ?

Ta thấy :

### 1.— Về mặt không gian.

Thì, không kể thời hỗn loạn nhiều nhưng của giai đoạn thành hình chế độ nông nghiệp, trong đó các dân tộc còn chịu cảnh lang thang hết thế hệ nọ sang thế hệ kia, đề tìm đất định cư, nên biên cương chưa thể cố kết được, hãy lấy ngay từ thuở lập quốc hẳn hoi (nghĩa là đời sống nông nghiệp bắt đầu



cực thịnh, cho phép người ta định cư được chắc chắn), tức là từ khoảng T.K.X, kẻ học sử phải nhận rằng :

Trung Hoa vẫn giữ nguyên vẹn bờ cõi, mặc dầu đã nằm lần bảy lượt, cắt đại đội hùng binh của các triều Đường, Tống, Nguyên, Minh, Mãn đề chực mở rộng biên cương về phương Nam và phương Tây.

Ấn độ cũng vậy, và, kém hơn nữa phần đất phía Tây, phía Bắc, phía Đông bị xà xẻo đi khá nhiều.

Nhật thì miễn bàn vì ở vào trường hợp ngoại lệ vì... ngoại lục địa ; ấy thế mà vào khoảng 1200-1250, nếu không có « ngọn

Gió thần » (của oai linh Trần quốc Tuấn, chứ không phải của Trời, như thiên hạ — cả dân Nhật nữa — thường tưởng lầm), thì chiến thuyền của Ô Mã Nhi đã không qua Việt Nam mà tràn sang lãnh thổ Phù tang Tam Đảo rồi.

Với hai dân tộc Phi luật tân và Nam dương quần đảo thì cũng nằm trong hệ thống củ lao, nên chung số phận với Nhật ; mặc dầu là đã bị thôn tính, song lãnh thổ về phương diện địa lý thì vẫn nguyên vẹn.

Còn Xiêm, Miên, Lào, Miến thì rõ rệt là bị thu hẹp lại nhiều, nhất là vào khoảng đầu thế kỷ XIX trở đi, thì luôn luôn bị sức bành trướng vượt bực của nước láng giềng hăm dọa.

### 2.— Về mặt thời gian

Năm tháng đã uốn nắn tâm trí loài người bằng mọi kinh nghiệm trong đời sống thể xác, tâm thần rồi tạo ra lẽ lối sinh hoạt của từng con người, của từng nhóm người : đó là mực độ văn minh của mỗi cá nhân, đoàn thể. Mực độ này diễn tiến và cầm thành những mốc ở trong cuộc trường kỳ phát triển của cá nhân và dân tộc rồi định tính cho từng loại một. Cho nên xét một dân tộc về mặt thời gian, tức là xét và tính chất của dân tộc ấy vậy.

Thì kẻ học về xã hội Đông phương đã nhận ra những gì ?, nếu không phải là :

Đối với Trung Hoa thì đời sống kinh tế nông nghiệp và đạo Khổng (vốn là phản ánh của đời sống nông nghiệp) đã hun đúc cho Hán tộc có một tính thần thủ cựu, mơ hồ, xuề xòa, bừa bãi, phỏng chừng, tinh thần kết tinh vào vai diễn hình của dân tộc là Á Q trong tác phẩm bất hủ của Lỗ Tấn. Mãi tới gần đây, « tinh thần Á Q » đó

mới được « tẩy uế » đi bằng thứ tinh thần Mao Trạch Đông (con hoang của tinh thần Mác Xít), cho nên cũng chớm phát được một khí chất cấp tiến, sáng sủa, dứt khoát, gọn gàng, nhất định (kiểu Châu ân Lai), song ai đã được gần gũi lớp cán bộ Trung Cộng thì mới nhận ra rằng : diện tích không lồ của xứ sở họ và cái thứ chữ tượng hình của văn hóa họ đã làm cho họ còn là lâu lăm mới thành con người rành mạch, con người khoa học được.

Đến Ấn độ thì cảnh thô, khí hậu và đời sống bán nông nghiệp, bán du mục của lớp người chiếm kỷ lục về nạn vong quốc ấy (mất nước liền miền từ thượng cò đến gò) đã « ru ngủ » họ bằng mọi thứ tư duy cực kỳ là hiểu sinh — nhưng ham sống đây là vì chán đời mà ăn chơi cho chóng chết đi — cực kỳ là ủy mị, nên tạo ra cho họ một tinh chất bất thường, mâu thuẫn, lúc thì tích cực quá hóa cuồng tín (Hồi Hồi, Cộng Sản), lúc thì tiêu cực quá hóa xuất thế (Thích Ca, Cam địa). Đã vậy lại gặp phải một « kẻ đỡ đầu » là đế quốc chủ nghĩa của Anh, vốn hiềm độc ngoài sức tưởng tượng của giống người giàu tưởng trọng nhất này, nên còn lâu lắm người Ấn mới ăn khớp nổi với thời đại mới (thái độ nước đôi của chính khách Ấn gần đây ; dân trí và dân sinh thấp kém của Ấn hiện đại) ;

Còn Nhật bản thì mặc dầu là tự thân dân tộc Phù Tang, nhờ vào vị trí địa lý ưu đãi của họ cũng có, và nhờ tài tuyên truyền của họ và của cả nước ngoài nữa cũng có mà lần đầu tiên trong lịch sử kiến kim một giống người da vàng mũi tẹt được đặt lên ngang hàng các cường quốc, gọi là văn minh, nhưng thực ra thì sau phong trào « Đại Đông Á » trước đây, thiên hạ thực sự văn minh đã được mở mắt ra mà nhận thấy tính chất ngoan cố, hiểu chiến, tàn bạo, phi nhân của một mẫu người « hầu lớn », tập hợp con người vô sĩ đạo cộng vào con người tư bản chủ nghĩa (chưa đồng hóa nổi) tạo thành con người quân phiệt phát sít Nhật, một thứ người nộm chạy bằng lò xo, luôn luôn sống theo lối « có lên đây có thì mới chạy được » — như thế thì còn là người làm sao được nữa, mà đòi có cá tính ? có nhân tính ?

Về mấy dân tộc Xiêm, Miên, Lào, Miến, đậm tinh thần u uất của Ấn nên bề sâu thẳm của cõi tiềm thức Bà la môn, Thích Ca, Hồi Hồi không tài nào dung hòa, phối hợp được với cái vô tư bản chủ nghĩa của Âu, Mỹ « nhập cảng » vào, thành lũ rình rập chất dân tộc của họ bề ngoài thì hoàn

toàn bị lai tạp, còn bề trong vẫn đặc mùi siêu hình, chưa tài nào thích ứng nổi với đà tiến hóa chung của nhân loại tiền tiến được.

Rút lại thì, tính về cả hai mặt không gian và thời gian, nếu ở Đông phương có một dân tộc đủ điều kiện khách quan và chủ quan để gây nổi một thành tích kỷ dị — được gọi là kỷ tích — thì dân tộc đó phải là

## Dân tộc Việt Nam.

Vi sao vậy ?

Trước khi đi sâu vào chi thiết đề minh chứng và minh biện điều nhận định khái quát trên đây, tạm dẫn ra hai luận cứ không ai chối cãi được :

Một, về không gian :

### Cuộc Nam tiến không ngừng

Suốt một ngàn năm liền, từ đầu t.k. XI đến mãi ngày hôm nay, người dân Việt đã VƯỢT mọi trở ngại vật chất và tinh thần để « chạy Việt dã » suốt trên con đường kéo từ bờ sông Háy cho tới Vịnh Xiêm La, nghĩa là họ đã mở mang bờ cõi trên một giải biển thùy dài ngót hai ngàn cây số — một kỷ lục chưa từng thấy, ở trong lịch sử loài người.

Một, về thời gian :

### Óc bất khuất bền bỉ

Suốt ba ngàn năm, Bắc chống Hán tộc, Tây chống Thái tộc, Nam chống Ấn tộc, người dân Việt chưa hề bị đồng hóa bao giờ, trái lại, xưa thì cô lập nổi Trung Hoa nay thì thật chuyện nhơn tiên : luôn mười năm rồi, ai dám bảo là người dân Việt không VƯỢT nổi mọi ách đô hộ và đã thắng ?

Thật là hiển nhiên, cái kỷ tích ấy.

Đ.T.T.

KỲ SAU :

## Việt là Vượt

### NHÀ CHIẾT TỰ

## HUỲNH MINH

Tác giả Quyền Đồi người trong nét bút

Mà quý Ngài đã nghe danh tài đoán chữ kỳ được cả ngàn bức thư của các giới gửi về xem và khen tặng. Đám quả quyết nói thẳng cuộc đời, sang hay hèn, thành công hay thất bại.

### NHẬN TRẢ LỜI BẰNG THƠ

Dành riêng cho quý độc giả hưởng giá xem đặc biệt 50 đồng gửi bằng bưu phiếu, hoặc đủ số tem 50đ, nội trong mười ngày quý Ngài sẽ nhận được bản đoán chữ kỳ.

Địa chỉ :

150/9 Frère Louis—SAIGON

Chú ý cần viết chữ và cho biết Nam hay Nữ, tuổi địa chỉ rõ rệt.

Gửi giúp cho học sanh 30 đ.

## HÒ ZÔ TA



Zô họ, zô tà,

Zô họ, zô tà,

Cùng nhau xây dựng cửa nhà,  
Cột tre kèo nửa ấy mà xinh xinh.  
Đường lên thác lẹ gập ghềnh,  
Ta chèo, ta chèo, ta khinh hiểm nghèo  
Tre nhà ta đã được nhiều,  
Nửa thì ta chặt bấy nhiêu xuôi nguồn.

Zô họ, zô tà,

Zô họ, zô tà,

A ha !.....

Rán lên anh em,

Mạnh tay chèo đi.

Tôi kềm bánh lái,

Quần chỉ thắt dài,

Sá chi nước chảy,

Gặp đá nổi anh xô,

Gặp nước vầy tôi cạy.

Tay cho lành, nước xoáy kẻ gì,  
Ngày nay khó nhọc đường đi,  
Ngày mai sông rộng ta về quê ta.  
Nguồn cao nước đổ bốn mùa,  
Nầu hồng, gổ chắt ta chưa lo nghèo.

\*\*\*

Anh có đồng ruộng mệnh mỏng,  
Tôi có một rừng gổ nửa,

Anh cấy lúa vàng,

Tôi ngâm tay thợ,

Anh cần bắp cày,

Tôi lựa gổ lim,

Củi tôi sưởi ấm nhà anh,  
Gỗ tôi xây lại mái tranh thôn làng,  
Bao giờ anh bỏ ruộng hoang,  
Thì tôi mới bỏ núi ngàn mệnh mỏng,

\*\*\*

Chúng ta chung một giống giòng,  
Chung tình, chung nghĩa, chung lòng  
sắt son.

Nước nào chảy ngược về non,  
Lúa nào cháy được kết nguyên đôi ta,

ZÔ HỌ, ZÔ TÀ,

ZÔ HỌ, ZÔ TÀ.....

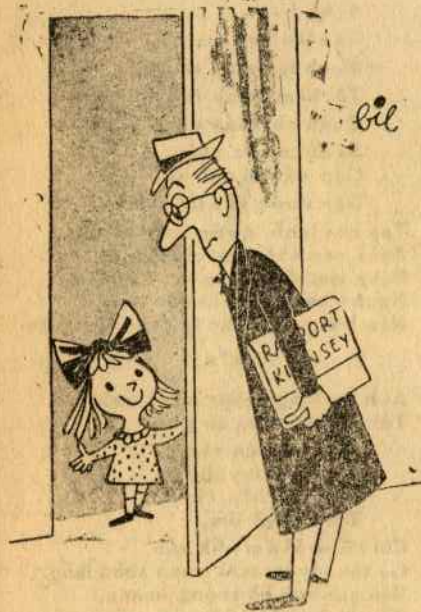
VIÊN LĂNG







1.— Bà cứ yên trí. Tôi không có bán gì đâu. Tôi đến đây hỏi về sức của bà ấy mà !



2.— Bà má tôi không có ở nhà nhưng tôi có thể giúp kiến cho ông.

Thư từ, bài vở xin gửi về Tòa Soạn 147 đại lộ Trần Hưng Đạo Chợ Quán. Điện thoại 793 Chợ Lớn

— Nhà báo không có lệ trả lại bản thảo.  
— Bài viết về tòa soạn xin nhớ viết lên một mặt giấy.  
— Các bạn nhớ cho biết địa chỉ riêng ngoài biệt hiệu thường ký dưới bài.

## CHỦ NGHĨA XÃ HỘI SA LẦY

(TIẾP THEO TRANG 13)

« miễn cưỡng » phủ nhận lúc khởi sự Cách Mạng tháng Mười, nhưng tới 1923, với chính sách Tân Kinh Tế, đã rập tâm cứu vãn lại, để tạo ra cơ sở kinh tế kỹ nghệ cho Nga, hòng xây dựng X.H.C.N. sau này) ở chỗ độc đoán giả tạo ra một mẫu người vô sản (trong một xứ mà giai cấp vô sản chưa thành hình, như nước Nga năm 1924-30, và cũng như nước Tàu, nước Việt năm 1945-54), rồi bắt buộc toàn thể nhân dân (đại đa số là nông dân) phải rập theo cái khuôn kia mà sống một cuộc đời ngang trái, cơ cực, làm than vô vọng và vô hiệu suốt từ bấy đến nay.

### 3.— Hiểu sai luật mâu thuẫn của Marx

Nên lần cái « hủ thê » (cuộc cách mạng vô sản) ra cái « tổng thê » (xã hội xây dựng theo X.H.C.N.) nên mới cho chế độ Nga Sô (của Staline) là đã thống nhất nổi mối mâu thuẫn giữa Tư bản và Vô sản rồi, nghĩa là đã giải quyết nổi phương trình « quyết thê → hủ thê → hủ thê của hủ thê » tức là thanh toán xong nhiệm vụ lịch sử của giai cấp vô sản rồi (tư bản → vô sản → xã hội theo X.H.C.N.), có biết đâu rằng : tới đầu T.K XX trở đi thì luật mâu thuẫn của Marx không còn đơn phương như theo kiến văn, kiến giải của vị thủy tổ C.N.X.H. khoa học đã nhận định trước đây nữa. Luật đó cần phải tu chỉnh theo thực tại khách quan, hay đúng hơn theo các cuộc khám phá ra sự thực khách quan.

Do mấy điều lầm lẫn về nguyên tắc căn bản trên đây, mà phe phái Staline đã không thêm đếm sã gì đến công trình phát kiến của mọi ngành kiến thức gần đây. Thành thử họ lại quá tang phạm vào mấy lỗi lớn này nữa :

#### 1.— Về Vật Lý

Họ làm lơ về chỗ khoa học tế phân đã khám phá ra vai trò quan trọng của điện tử trung lập (neutron) ở trong cơ cấu của nguyên tử (cơ sở của vật chất) nên, thiên sang lãnh vực chính trị, họ nhất định không đếm sã đến vai trò của giai cấp tiên tư sản trung gian ở trong cơ cấu xã hội (khiến cho Lénine đã lầm khi bắt đầu quá sớm vai trò của phe Kerensky, cũng như

mới đây Mao Trạch Đông gạt bỏ vai trò của phe Lý Tôn Nhân, và Hồ Chí Minh gạt bỏ vai trò của phe Trần Trọng Kim, để rồi, sau đó ở Nga thì phe Staline đã « chép nguyên văn » chủ trương của Kerensky, và sau đây thế nào họ Mao và họ Hồ cũng sẽ phải « tái bản » chính sách của họ Lý, họ Trần. . thì mới sống được, ở giữa một thế giới tư bản tiên tiến về kỹ nghệ mà lại chưa cộng sản hóa.

#### 2.— Về kinh tế,

họ bỏ qua vai trò của thành phần trung gian giữa kẻ sản xuất (tư sản cộng với vô sản) và kẻ tiêu thụ (là toàn thể nhân dân) nên về mặt xã hội, họ chủ trương tiêu diệt giai cấp viên chức và mại bản rồi, vô hình dung, họ đã thay thế vào đó một bộ máy cán bộ thư lại, lại còn cồng kềnh, nặng nề, tồn tại hơn là bộ máy quản lý và con buôn trước đó; và về mặt chính trị vô hình dung, là lớp dân còn lạc hậu về kỹ nghệ nên giữ địa vị tiêu thụ, họ phải chịu lệ thuộc vào thành phần trung gian mại bản (như dân Anh, dân Pháp hiện nay) chứ không « được » trực thuộc vào thành phần sản xuất (dân Mỹ chẳng hạn), do đó, về nội bộ thì họ khốn khổ về « cán bộ chủ nghĩa », và về ngoại giao thì họ đang theo đuổi « mại bản chủ nghĩa », nguy hại vô cùng cho giai cấp vô sản cần lao.

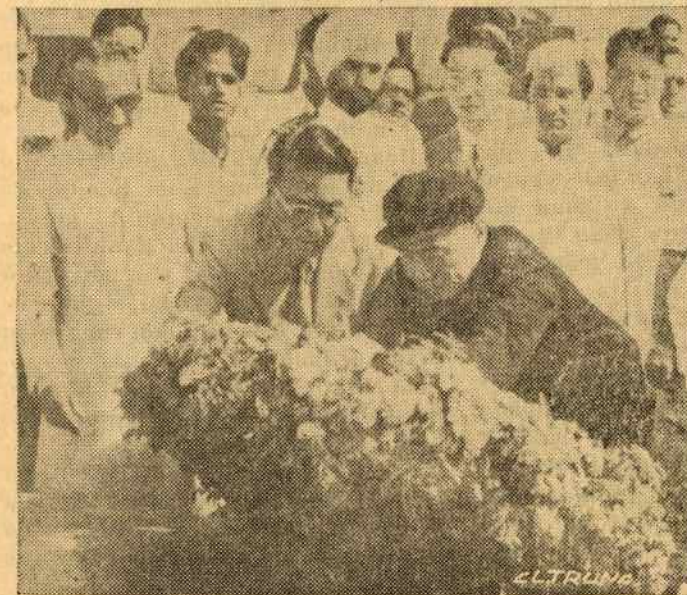
#### 3.— Về Triết lý

Áp dụng máy móc « quan niệm khách quan » của Marx Engels nên chủ trương vô ngã, làm cho con người lúc nào cũng cho mình là kết quả của điều kiện khách quan, lúc nào cũng nghĩ theo khách quan, làm theo khách quan, sống theo khách quan; mà khách quan ở đây là Đảng Cộng Sản Đệ Tam, mà Đảng lại do một lãnh tụ, bằng xương bằng thịt — nghĩa là hết sức chủ quan — điều khiển, thành thử Đảng ban lệnh ra một cách hết sức chủ quan, rồi đảng viên và quảng đại nhân dân hết sức khách quan mà thi hành. Kết quả : thiếu số thống trị hoàn toàn cách biệt với đa số bị trị; đa số bị trị sinh hoạt hoàn toàn như những bộ máy, không bao giờ dám, không bao giờ được viện đến « chủ quan » của mình ra nữa. Thì còn gì

là nhân tính ? Và làm gì còn... Con Người nữa ?

#### 4.— Về Xã Hội

Không nhận ra rằng :  
a) ở các nước tiên tiến, vai trò của các nhà bác học chuyên môn đã làm đảo lộn hẳn vị trí của giai cấp vô sản (một bộ máy chạy bằng tinh lực nguyên tử có thể làm thay được hàng muông vạn thợ thuyền, nghĩa là loại được sức lao động của giai cấp vô sản đi, và nói theo danh từ Mác xít, thì thặng dư giá trị lúc này không phải do giai cấp vô sản mà chính là do « giai cấp » bác học chuyên môn tạo ra), như thế tất chủ trương Tranh đấu giai cấp của Marx cũng cần phải « lật ngược lên để đi bằng hai chân », mà hai chân đây là phe bác học chuyên môn : phe này phải lao tâm lao lực để sản xuất ra mọi thứ cung phụng cho giai cấp thợ thuyền đang hóa ra thất nghiệp thường trực ;  
b) thuyết Tranh đấu giai cấp không giải quyết nổi mâu thuẫn giữa loài người vì, sau khi san phẳng bất công xã hội đi rồi (giả dụ là ở Nga đã làm xong việc đó) thì giữa các « đồng chí » với nhau lại nảy ra nguồn chênh lệch về trí tuệ, về tinh cảm, về thể xác, do đó sinh ra mọi chuyện xích mích — mọi mâu thuẫn — cũng lại chỉ có thể giải quyết bằng... lợi khí giai cấp đấu tranh thôi (nên Sít ta lin cũng như Malenkov mới sát phạt nhiều đồng chí của mình đến thế !);  
c) Thuyết Thặng dư giá trị áp dụng ở từng nước một (theo chủ trương : xây dựng X.H.C.N. ở từng quốc gia một) đã là một điều thậm vô lý mà lại còn làm lợi cho địch thủ, là phe tư bản nữa, vì cả một xã hội theo X.H.C.N.



Trong dịp viếng thủ tướng Neru vừa rồi. Ngoài tri ứn Châu ân Lai đã đặt vòng hoa lên mộ thánh Gandhi.

như nước Nga, nước Tàu và nước Việt hiện nay đang thắt lưng buộc bụng, bóp mồm bóp miệng đi để mua hàng hoá, tức là đem thặng dư giá trị ra cung phụng cho dân Mỹ, dân Anh, dân Nhật, dân Pháp, cung phụng cả cho phe « vô sản » ở các nước tiên tiến về kỹ nghệ. Do đó vô hình dung đã nổi dậy cho giặc, nghĩa là mang sức lao động của « toàn quốc vô sản » ra làm giàu thêm cho phe tư bản đế quốc và đồng thời « tư bản hoá » phe vô sản của cường quốc, nghĩa là hãm đà phát triển của X.H.C.N. lại.

#### 5.— Về chính trị

thì nguyên một việc đem thi hành chế độ Độc tài vô sản ở những nơi giai cấp vô sản chưa thành hình (Nga, Hoa, Việt) cũng đã là một trò giả tạo, phi lý, nên phải dùng đến cường quyền, bạo lực, nghĩa là tự đối mình giữa lúc lừa bịp nhân dân, thì mới trối cổ người tạ vào bất người ta theo lấy được. Do đó đã xảy ra biết bao nhiêu trò man trá điêu ngoa

chuyện bịa đặt, bao nhiêu thủ đoạn bất nhân và bất nhân.

#### Rút tạt

thì chỉ vì C. N. X. H. bị áp dụng sai chỗ, sai lúc nên nó mới hóa ra một thứ tôn giáo cuồng nộ, chết đứng, khiến cho ở Đông phương thì nó biến thể ra thành một chính sách Phong Kiêu nông dân, còn ở Tây phương thì nó thụt lùi về tình trạng Tư sản Xã hội, nghĩa là nó bị sa lầy và thoái hóa.

KỲ SAU :

#### (III)—C. N. X. H. dọa lạc

H. V. P.



**ĐỊNH NGHĨA :** Thở là một sự thay đổi chất khí giữa cơ thể và ngoại vật. Sự thay đổi chất khí ấy nhờ hai lá phổi và những tế bào. Thay đổi chất khí ở phổi gồm có hai giai đoạn :

1) Thở vào hay là không khí đi vào phổi.  
2) Thở ra hay là thân khí được phổi tổng ra.

Cả thở ra lẫn thở vào, một cái thở ra một cái thở vào làm thành một nhịp thở.

#### Tính chất của sự thở.

**LẦN THỞ :** Người lớn thường thường thở trong một phút độ 16 đến 20 lần.

Trẻ con 30 đến 35 lần.

Mới đẻ 40 đến 45 lần.

Sự thở có thể tăng lên : (polypnée) trong bệnh sốt, trong những chứng băng huyết nặng, trong các bệnh phổi cấp tính hay kinh niên.

Sự thở có thể chậm xuống : (brady-pnée) trong những chứng nghẹt các đường hô hấp.

**NHIP THỞ :** Thường thì thở đều, không đều là khi có bệnh. Những nhịp thở đặc biệt đáng chú ý là :

**NHIP THỞ CHEYNE STOKES :** ngừng thở rồi thở mạnh lên, rồi lại thở yếu dần, rồi lại ngừng thở. Cứ tuần tự như thế mãi.

**NHIP THỞ KUSSMAIL :** thở vào rất sâu, rồi lại nghỉ một chốc, rồi thở vào rất mạnh, rồi thở ra hết sức gấp, rồi lại nghỉ một chốc. Hiện tượng này cứ tiếp diễn mãi. Nhận xét hết thấy trong những cơn bệnh đái đường (comas diabétiques).

**NHIP THỞ INVERSE :** một sự thở ra vội, rồi thở vô rồi ngừng một chốc. Ví dụ trong bệnh broncho pneumonie.

Sự thở thường thở cạn khi thở mau, và sau khi thở chậm. Người ta gọi « dyspnée » là làm trở ngại bộ máy hô hấp gốc tại phổi, yết hầu hoặc bị tắc.

Người ta có thể phân biệt :  
**SỰ NGHỆT THỞ (dypnée)** khi thở vào như trong chứng « croup ».

**SỰ NGHỆT THỞ (dypnée)** khi thở ra như trong chứng « asthme ».

Họ là một chuỗi thở ra mau.

**NHẢY MŨI (hoquet)** là một sự thở vô động chạm đến giây thần kinh do sự co rút của hoành cách mô (diaphragme).

**NGẬP (naillement)** là một sự thở vô sâu.

THANH LIÊM



## Sơ lược cốt truyện

Mẹ Tinh lấy chồng năm anh lên chín tuổi. Hai năm sau, anh đã thành một đứa trẻ mồ côi. Tinh sống một quãng đời thơ ấu thiếu vui bên người cha dượng hiền lành, hai đứa con riêng của ông: Thùy và Kiên. Một sớm kia Tinh bỏ nhà đi sau một trận đòn oan ức. Anh lao vào đời, giữa những ngày đen tối nhất khi cuộc chiến tranh thế giới sắp kết liễu.

Tinh đến ở nhờ Đạm, một người bạn học nhà nghèo. Anh theo cha Đạm đi làm trong một nhà máy. Ngày tháng 8 bùng dậy mây tháng sáu. Tinh theo đoàn trai lên đường.

Mấy năm sau Tinh có mặt tại thành phố. Anh gặp lại gia đình bạn cũ và Hạnh, người chị họ đã chia sẻ cùng Tinh một cuộc thiếu thời gian khổ. Hạnh làm nữ điều dưỡng. Cô còn là một nhà thơ. Xé dịch và sáng nhiều nên thơ Hạnh rất phong phú. Gần Hạnh, Tinh bắt đầu viết văn. Công việc đòi Hạnh đi luôn. Được ít lâu họ phát chia tay. Tinh vào Nam với ý định viết thêm về tình sống.

Đã yếu sẵn lại làm việc nhiều nên Tinh mắc bệnh lao. Mất việc, Tinh trở về Bắc nương náu bên quê ngoại. Anh chết giữa một mùa đông, để lại thiên truyện cuối cùng viết dở cho Hạnh...

## Vào truyện



Ô tiếng hát trong trẻo vui tươi vang vọng từ hành lang sau nhà. Nắng đã bén lên đầu cửa sổ. Hoan bừng mắt, lắng nghe trong một lúc tiếng chuông đồng hồ báo thức sắp reo vang. Nhưng cô chợt nhớ ra hôm nay là chủ nhật. Nỗi vui bình dị đến như ánh nắng buổi sớm mùa xuân. Hoan làm bầm:

— Bánh mất ra đã hát véo von!

Từ lúc nào, ánh sáng tràn vào gian gác. Nhàn nhàn. Mấy tấm màn trắng còn buồm lụp xụp. Một bàn tay len lên thò qua cửa màn. Bàn tay nhỏ của Hạnh luồn vào trong, tìm kiếm.

— Con ranh con!

Hoan đẩy nệm lên khi bàn tay ướt lạnh của Hạnh chạm lên má cô. Hạnh « suýt » một tiếng se se.

— Bấy rưỡi rồi đấy. Còn định nằm ần vạ nữa sao!

— Hôm nay nghỉ, phải tự cho phép ngủ trưa một lúc để trả thù cái đồng hồ sáng nào cũng cứ đúng lúc mình đương ngon giấc thì reo réo bên tai.

Hạnh cười đi đồm. Cô nghĩ được một câu khôi hài hơn:

— Tao thì chả cần đồng hồ. Sáng sáng cứ nghe cái ông hàng xóm nguyền ông ấy hát hơi lên mấy tiếng là đã sáu rưỡi đúng.

Hoan khúc khích cười. Hạnh thông

# NIỀM TIN

TIỂU THUYẾT DÀI của VINH LỘC

thả th ào mấy đi ugi y n ác mản.

Một mảng trời xanh lơ đọng khung trước cửa sổ. Nắng vắn lên những mái ngói nâu cũ. Ở dưới sân bầy trẻ nhỏ đã nô đùa. Chúng là thét inh ỏi, đánh thức cả khu ngõ hẻm. Hoan nhìn ra ngoài trời, vươn vai, ngáp dài khoan khoái. Cô chợt kêu lên, vui mừng như một đứa trẻ:

— A! Trời đẹp quá!

Mắt cô lấp lánh. Nắng từ hàng hiên ngoài hắt vào vương lên má Hoan một màu hồng lọt. Quen lẹ, cô ra ngoài bao lơn làm mấy cử động hồ hấp. Bóng Hoan trong những đường nét cong đều đặn in lên khuôn cửa chan hoà ánh sáng. Vừa vận động Hoan vừa bảo bạn:

— Độ này mình lên cân một cách đáng sợ. Gần năm mươi « ký » rồi!

Hạnh nói đùa:

— Ừ. Trông mày có vẻ đầy ra nhiều thật. Khéo rồi đi không lọt cửa thi nguy.

Khác với Hạnh dẫn dỉ, Hoan sẵn sọc từ làn da, mái tóc cho đến thân thể mình. Nếu vào năm mười năm trước thì người ta đã bảo Hoan là một cô gái mới. Hoan học năm thứ nhất ngành hộ sinh, làm việc ở một bệnh viện lớn trong thành phố. Hạnh làm nữ điều dưỡng trong đó.

Hai người quen nhau vào một buổi trời mưa. Hôm ấy Hạnh quên không đem áo to. Cô vừa ra khỏi đường đường thì trời đổ mưa nặng hạt. Hoan chạy đến, rất thân mật, choàng lên vai bạn một nửa áo mưa của mình. Hai người đưa nhau vào trú mưa dưới một mái hiên trống trải, hun hút gió.

Hạnh mới đi làm, lưng cũng mỏi với vấn đề nhà trọ. Ở tỉnh đạo ấy kiếm được một chỗ ở cho yên lành cũng đã là một điều khó. Hạnh lại còn muốn có một căn gác tĩnh để làm việc. Một căn gác có cửa sổ trông ra bờ sông hay một khoảng vườn đất trống. Không khí thoải mái là một điều mà Hạnh thấy không thể thiếu được với sức khoẻ của cô.

Hạnh đi rất nhiều khi còn ở ngoài

đồng ruộng. Quân y viện nơi cô làm việc xê chuyển luôn theo những chiến dịch liên tiếp đến. Một hôm, sau cơn sốt rét, Hạnh đã được bác sĩ cho biết là cô bị yếu phổi. Hạnh phải nghỉ dưỡng bệnh suốt sáu tháng ròng.

Cô được một bác sĩ quen đưa vào làm trong bệnh viện.

Hoan cũng không hơn gì Hạnh

Hoan ở lại thành phố với gia đình một ông chủ và được ông cấp cho tiền để theo học. Chú Hoan làm việc cho sở bưu điện. Công việc đòi ông và gia đình đi nhiều nơi. Có tháng Hoan lo phát sốt lên vì bản bắt bóng giăng tờ bưu phiếu thưởng lệ. Hoan ở trọ trong gia đình một người quen với ông chủ cô. Nhà ở trong một ngõ hẻm.

Căn gác có ở hơi chật chội nhưng được cải sang sửa. Nhà dưới là mấy gian đình người tầu. Họ ở còn chen chúc hơn nhà nọ ngán nhà kia bằng một bức vách gỗ tối om. Gia đình nhà bà chủ trọ của Hoan chiếm hết căn gác. Bà chủ nhà léo nhéo cả ngày. Ông chồng trái lại chỉ nói lúc nào cần lắm. Hai ba cô con gái sần sần bằng tuổi nhau. Có lớn nhất chưa đầy mười bốn tuổi.

Hoan đưa Hạnh đến giới thiệu cho bạn một chân kèm lữ trẻ học tối. Ba cô tiểu thư giống mẹ như đồ khuôn, nhất là cái tính ưa nói. Hạnh cố chịu đựng. Tương đối cũng còn hơn chỗ ở cũ nhà thì tối và thấp, lại ở chui rúc vào mái tận ngõ hẻm một vùng ngoại ô xa nơi làm việc hàng mấy cây số. Buổi trưa Hạnh thường phải ăn cơm trên phố và lại nhà một người quen nghỉ ngơi đi làm.

Ở đây, tối tối Hạnh đọc sách vào giờ mấy đứa trẻ học bài xa xa. Đêm nào muốn viết, Hạnh ra cho mấy cô bé vài bài toán hay một bài luận hoặc dịch ngoại ngữ.

(Còn nữa)

ĐÔI MỜI số 122

## CÙNG CHUNG TƯ TƯỞNG X CÙNG CHUNG TƯ TƯỞNG X CÙNG CHUNG

— Hừ, tiến bộ, Lan làm tôi phát ngưỡng giúp cho mấy cô! Tôi tưởng đó chỉ là thói bộ, là điên cuồng là đâm dăng. Cô nào là vợ tôi, tôi tuyệt đối các lối mặc ấy vì tôi thấy tôi nghiệp cho mấy cô làm đi mà không biết!

Bạn nói tiếp:

— Anh sợ các cô người ta nghe à? Đấy, đời là thế đấy người ta chỉ sống đối trả với nhau mà thôi. Tôi không hiểu tại sao người ta không dám nói sự thật? Phải chăng sự thật hay mất lòng? Và tôi cũng không hiểu tại sao trước một sự thật quá trần trụi như thế mà người ta vẫn không có can đảm nhìn vào để mà sửa chữa? Có một số đồng chí em sống quay cuồng như một lũ thiêu thân, đi vào cõi chết mà cứ ngỡ là hạnh phúc. Có lẽ họ không hiểu lòng chúng mình muốn gì thì phải. Họ cứ nghĩ chúng mình là những thằng râu mày chỉ biết có những sự tầm thường mà họ sẵn có. Không, họ lầm to. Tôi tưởng cần phải nói để chị em họ hiểu rằng chúng mình ngày nay không phải là chúng mình của hai mươi năm về trước nữa đâu. Thực tế của cuộc đời đã làm cho chúng mình xa hẳn những cái lãng mạn của Xuân Diệu của Lê văn Trương trước chiến tranh.

« Ngày nay hoàn cảnh xã hội đã mang lại cho chúng ta những mẫu ý thiết thực. Trên lãnh vực của hạnh phúc cá nhân, giữa cuộc đời hiện tại tôi tưởng cần phải nói to với các chị em, phải hiểu thực tại, đừng quay cuồng với ánh đèn « nề ông » đứng hoa mặt vì màu vàng và màu bạc, đẹp bết những ảo vọng « một nghìn lẻ một đêm » Đối với chúng ta nói chung và đối với tôi nói riêng, trong khi đi tìm người bạn đường của ngày mai, tôi chỉ chú trọng đến hai phương diện: Trong gia đình các cô là một nội trợ giỏi, và ngoài xã hội, các cô phải là một công dân xứng đáng. Ngoài hai phương diện tất cả đều vô nghĩa. Các cô đẹp trăm vạn lần cũng mặc, các cô giàu muôn triệu cũng vô ích nếu tư tưởng chúng ta không giống nhau và thiếu mất hai phương diện ấy.

« Nói thì to lớn thế thôi chứ thật ra tôi — Hay chúng tôi cũng vậy — chỉ cần có thế này thôi: các cô phải hiểu luôn luôn rằng các cô có một bổn phận là làm mẹ và làm vợ; và ngoài xã hội các cô cũng có quyền kiêu hãnh vì kinh nghiệm lịch sử cho ta biết rằng thường thường các cô tỏ

(tiếp theo trang 46)

ra có giá trị và năng lực. Các cô có thể làm đầy đủ công việc như các bạn nam nhi mà không phải hy sinh một chút gì về đời sống tình cảm hay sức mạng làm mẹ làm vợ cả. Tất nhiên tôi không nói đến những trường hợp đặc biệt.

Tôi say sưa nghe bạn nói như một tin đồ nghe giảng đạo. Mãi đến khi bạn tôi dừng lại tôi mới dám hỏi:

— Anh nói cũng có lý song hơi nhiều. Và có lẽ rồi anh sẽ ở quá mất vì các cô không nghĩ như anh. Ví thử nếu đúng như lời tôi đoán, anh có vợ không?

— Sợ ở quá? Anh hãy bình tĩnh nghe tôi nói: Hiện gì có đến hai triệu người đàn bà thừa nhè!

Mặc dầu đã có « tối hậu thư » báo trước phải bình tĩnh, song quả thật tôi đã thấy hóa khế hoa ra màu đỏ và ánh nắng trở nên xanh. Tôi sửng sốt hỏi lại:

— Bao nhiêu?

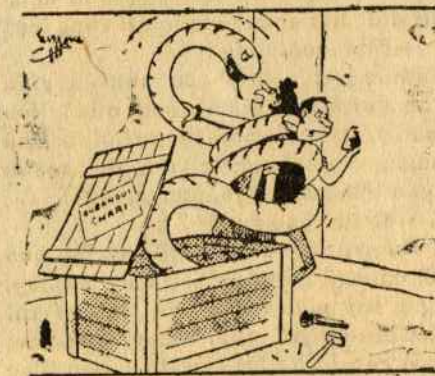
— Hai triệu á! Nước ta đang ở trong tình trạng khủng hoảng thừa mà. Anh không biết ư?

— Khủng hoảng thừa?

Tôi bàng hoàng lặp lại ba tiếng kinh khủng ấy mà thấy toát mồ hôi! Tôi có không tin song với vẻ mặt của bạn tôi lúc ấy làm cho tôi hơi ngờ ngợ khi nghĩ đến sự thật của vấn đề ấy. Phải chăng đến hóa ra tàn nhẫn mất thôi!

Tuy nhiên, trong tâm khảm các bạn nam nhi vẫn còn ần nấp những điều khó hiểu, vậy xin mời các bạn đi sâu vào những ý nghĩ của bạn tôi:

— Trước khi thành gia thất tôi nghĩ gì về người ấy ư? Tôi nghĩ rằng: « Sở dĩ người đàn bà quyến rũ được chúng mình là vì họ có một điều gì bí mật mà chúng mình chưa biết đấy thôi và khi đã biết được rồi



Món quà kỷ niệm ở vùng nhiệt đới!

thì tình yêu xuống ngay».

« Những điều bí mật? Phải chăng đây là sự thật của phương diện tình tình? Sở dĩ khi đã hiểu nhau rồi tình yêu xuống ngay là vì trước kia ta không dám nghĩ đến những sự thật mà thôi. Khi đang thương nhau chúng ta không có can đảm nhìn nhận những điều xấu của nhau. Người ta bảo « khi thương trái ấu cũng tròn » quả là không sai! Vì chúng ta chỉ sợ tình yêu vỡ ngay từ lúc ấy mà thôi. Song xét cho kỹ thì thà mà để cho tình yêu vỡ từ lúc ấy còn hơn là để đến sau này vì nhất định thế nào cũng sẽ đổ vỡ nếu chúng ta không dám nhìn nhận những điều xấu của nhau. Bởi vậy tôi muốn có một người vợ đồng tư tưởng và cốt nhất là phải có can đảm nhìn thực tế với một con mắt phục thiện.»

— Rồi sao nữa?

— Và ngoài những điều ấy vợ tôi còn cần phải sống sát với thực tế chứ không phải sống lơ lửng trên không trung với những ước vọng hảo huyền, vợ tôi phải biết hoà mình vào cuộc đời hiện tại, phải hiểu rằng mỗi cá nhân đều là một con của xã hội. Phải làm việc cho xã hội như trên tôi đã nói. Thế thôi.

— Thế thôi?

— Vâng.

Hoa khó vẫn còn rơi. Nắng xuống khá lâu rồi và câu chuyện cũng với lần theo với ánh nắng. Tuy thế tôi vẫn còn thấy thiếu sót một cái gì nếu tôi không hỏi tiếp những điều phụ:

— Anh có thể « thương vợ » đến nỗi phải đánh không? Như kiểu ông kỹ sư Khanh trong « giá hạnh phúc » chẳng hạn?

— Kể thì cũng không nên. Người Việt Nam chúng ta có một tiếng dùng để xưng hô giữa vợ chồng rất là hay: tiếng « mình ».

Mình tức là ta. Gọi vợ hoặc chồng của nhau là mình tức là gián tiếp gọi mình vậy; cho nên đánh vợ tức là đánh mình. Và tất nhiên là ai lại đi tự đánh ta bao giờ?

— Và sau hết, anh có quan niệm gì về sự trong trắng của người vợ anh không?

— Điều ấy đối với tôi không quan hệ, vì tôi tưởng nó thuộc về sự tự trọng, cho nên nó quan hệ với chính thân các cô nhiều hơn.

Câu chuyện đến đây thì hết vì trời tối quá rồi, không còn trông rõ được màu tím nhạt của những chùm hoa khế búp nhỏ li ti nữa.

THƯƠNG LAN





XX

# NGƯỜI NỮ CỬU THƯƠNG

★ PHONG TÁC của HOÀNG THƠ ★

— Vàng, tôi còn nhớ...  
— Cô nhớ như thế nào... nói tất cả với tôi... Tôi muốn biết tất cả...  
Mai như một cô học trò đọc bài :  
— Người ta gọi tôi... nói rằng người nằm ở phòng số 7 sắp chết... Nghĩa là đúng Trung tá Ái...  
— À, thế ra nhà tôi ở phòng số 7. Thiếu phụ nhắc lại như muốn ghi vào trí nhớ. Thế rồi sao nữa ?  
— Thế rồi tôi đến nơi...  
— Rồi... nhà tôi mất ?  
— Vàng...  
— Rồi sao nữa ? Sao nữa ?  
— Tôi sửa lại mền, đắp nước đá lên trán...  
— Đắp nước đá lên trán... Nhà tôi bị thương ở bụng kia mà ?  
— Vàng... Vì sốt...  
— Tôi hiểu rồi... nhà tôi có nói gì không ? Nhà tôi có nói gì không ?  
Mai cố nhớ lại. Thiếu phụ đã đứng lên, mắt không rời khỏi nàng.  
— Cô nhớ lại xem .. Quan hệ lắm... Quan hệ lắm..  
— Vàng, ông ấy có hỏi...  
Về mặt tái nhợt sắt hẳn lại, chăm chú.  
— Nhà tôi hỏi những gì?... Hỏi gì ?  
Câu hỏi dồn dập của thiếu phụ không phải là động thì thầm nữa mà là một tiếng gió khàn khàn. Những ngón tay bám mạnh vào thành ghế đến nỗi lộ trắng cả các đốt xương dưới làn da mỏng.  
— Ông ấy hỏi tôi bản thông cáo... Vì lúc ấy...  
— Thế nào ?  
— Vì máy vô tuyến điện vừa...  
Người đàn bà nghiêng mình ra phía trước, như sắp đâm bổ vào Mai.  
— Rồi sao nữa ? Còn gì nữa ?  
— Chỉ có thể... Tôi nhắc lại bản thông cáo, thế rồi... thế rồi ông ấy tắt thở.  
— Thế còn bức thư ?  
— Bức thư nào ?  
— Chắc nhà tôi phải để lại một bức thư... Nhà tôi phải để lại cho tôi một thư... Vì nhà tôi không nói gì hết..  
— Không có bức thư nào cả... Và lại ông ấy không thể viết được..  
— À ra thế... Cô nói là không có

thư và nhà tôi chỉ nói với cô về bản thông cáo thôi ?

— Vàng...  
Thiếu phụ thả mình xuống ghế, ngã đầu ra sau.  
— Bản thông cáo.. thông cáo..  
Rồi nức nở khóc.  
— Bản thông cáo..  
Viên giám đốc vội vàng bước lại gần. Thiếu phụ đẩy lui mạnh một cách bất ngờ rồi ngã nằm dài, trên nền nhà. Mai qui xuống nâng đầu lên. Hai mắt trắng nhợt trợn ngược lên để lộ tròng trắng, cả người dẫy dụa, môi khô cứng sẽ thốt ra từng tiếng một đứt quãng :  
— Bản thông cáo..  
Rồi đến :  
— Chết rồi... chết... chết..  
Một y sĩ nghe chạy đến, rồi thêm một nữ điều dưỡng. Mai vội dậm dẫu ra ngoài, đuổi theo bởi tiếng thét : « Chết... chết... chết... ».

Thế đã xảy ra những gì giữa Trung tá Ái, chết hồi bản thông cáo, với người đàn bà tái nhợt kia...  
Đây không phải là sự tuyệt vọng của một người vợ khi hay tin chồng chết. Chắc có một cái gì lớn lao hơn mà cái chết đã chia lìa một cách bí hiểm. Hai mắt tê tái ấy che giấu sự bí ẩn gì đây, và trung tá Ái đã đem sự bí mật gì xuống mồ ?

Người đàn bà kia muốn biết gì, và đáng lẽ người chồng phải nói gì trước khi chết ?  
Thốt nhiên, dường như tất cả vách tường ở bệnh viện đều sụp đổ lên người nàng trong một tiến kinh động dữ dội. Mai nghe lòng mình vọng lên :  
— Giác còn sống !

Không còn phải câu chuyện giữa Vàn với nàng ở bờ sông nữa ! Tâm màn xé tan ra, ánh sáng chói lòa mù quáng cả mắt nàng, vang dội muôn ngàn tiếng kêu gào, xao xuyến :  
— Giác còn sống !

Thế rồi là sợ hãi — đã chậm quá rồi chăng ? Nếu Giác sắp chết lúc này, ngay bây giờ, trước khi Mai có thì giờ để trở về nhà, trước khi nàng thốt ra những lời cần thiết, nếu Giác chết đi mang theo tất cả những ngày

nặng nề từ lúc trở về mà không biết rằng nàng...

Mau lên ! Mau lên ! Mai chạy ra ngoài, không trả lời cho người gác cửa hỏi gì nàng lúc ngang qua đường đi như thúc giục bảo nàng : « Mau lên ! » Lòng nàng rộn rã kêu : « Chạy đi ! » Và tiếng gọi xé lòng của người quả phụ bao trùm lên tất cả ồn ào rộn ràng, thúc đẩy nàng đi tới :

— Anh ấy chết rồi !... chết !... chết !..  
Mai hối hả vào nhà, vừa vui mừng lẫn kinh sợ. Làm sao đừng để cho chậm quá .. Giác chưa chết, bức ai tin kia chỉ là một sự lầm lẫn ! .. Những ngày đau đớn vừa qua cũng chỉ là một sự lầm lẫn mà nàng đã tưởng là không bao giờ cầm lấy tay Giác, nghe giọng nói của anh..  
\*\*

Một gánh nặng trên vai nàng đã hút xuống : cơn mơ hoàng kéo dài đã tan rồi... Giác còn sống... ! Giác sống ! sống ! sống !

Trời ơi, làm sao đừng để cho chậm quá... Mai học tốc đi vào phòng... Giác ở đây. Còn sống. Ngồi gần cửa sổ, trước một cái bàn con, đang hi hoáy với bản tay trái, khó nhọc.

Trong dáng điệu chăm chú, vụng về của Giác, có vẻ vô cùng tội nghiệp, bất lực, trẻ con. Một niềm âu yếm thiết tha tràn ngập lòng Mai. Thế mà nàng đã tính làm đau khổ một đứa trẻ, một đứa trẻ đáng thương biết bao. Lúc bấy giờ, Giác hiện ra với một vẻ mặt khác — không còn phải là người chồng, kẻ tình nhân, bạn trăm năm nữa, là mà một đứa trẻ thân yêu cần đến nàng nâng đỡ che chở...

— Giác !  
Mai qui gục trước Giác, hai tay ôm quàng lấy anh. Nàng cảm thấy Giác gần gũi với mình quá.  
— Mai !

(còn tiếp)

Xem Đời Mới từ số 101.

ĐỜI MỚI số 122

**Vin de Viande Bovenol**

Túc-khỏe SANTÉ

Sinh-lực VITALITÉ

CÓ BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TAY  
EN VENTE DANS TOUTES LES PHARMACIES

## Muốn Bán

Phổ lâu mới cất luôn đất tại  
đại lộ Trần hưng Đạo  
Chợ quán

Có đèn (compteur riêng 10  
ampères) và nước.

Cầu tiêu máy.  
Trên lầu và dưới đất đều lát gạch  
bông. Nóc bằng.

Cất toàn bằng gạch tiêu (terre  
cuite) và đúc bằng bê tông armé cả  
(rất chắc).

Các sở phí sang tên chủ bán chịu.

Xin hỏi tại nhà báo Đời Mới  
117, đại lộ Trần hưng Đạo - Chợ quán

Đón xem

## ĐỜI MỚI

số 123 có nhiều bài  
đặc sắc

**Forvil**

SHAMPOO  
BEAUTE SANS LUMINOSE  
FORVIL

HAIR OIL  
5 FLEURS  
FORVIL

BRILLANTINE  
CRISTALLISEE

VÀ LUÔN LUÔN  
NHỮNG MÙI THƠM  
VÀ CHUỘNG HƠN

CÓ BÁN  
TRONG NHỮNG  
NHÀ BUÔN LỚN

5 FLEURS  
LES YEUX DOUX  
A VOS ORDRES  
TROIS VALSES  
HYMENEE

ĐỜI MỚI số 122

35





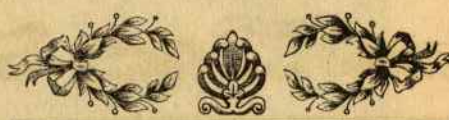
CHỈ CẦN VÀI HỘP  
ĐẠI BỒ  
NGŨ TẠNG TINH  
LA-VẠN-LINH  
là ngài có thể hồng  
hào khỏe mạnh  
trở lại

Ăn không ngon, ngủ không yên tối ngày mệt nhọc, đi đứng uể oải, đó là triệu chứng mất sức, yếu tim của ngài! Chỉ cần vài hộp Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh ngài sẽ ăn ngon ngủ khỏe, mạnh mẽ, hăng hái, vui vẻ tinh thần, việc làm không biết mệt. Đó là một kết quả vĩ đại, nhờ đó mà thuốc Đại Bồ Ngũ Tạng Tinh La Vạn Linh được nổi tiếng nhất.

Tổng phát hành  
Nhà thuốc LA VẠN LINH  
CHOLON

(Có đề bán khắp các tiệm thuốc Việt-Hoa)

Cuộc biểu diễn rất ngoạn mục  
TẠI NHÀ KHIÊU VÚ  
GRAND MONDE  
Do cặp tài tử  
MARGOT và  
CHIWIERTO Trình bày



TRANH ĐẤT VIỆT

Vẽ nhiều màu, cỡ 24x32

Ấn loát bên Thụy Sĩ

Họa sĩ LÊ DIỄN, tốt nghiệp trường Mỹ thuật Gia Định trình bày

Xuất bản do:

Nhà sách & Nhập cảng

TINH HOA

23 & 25, đại lộ Delanoue — CANTHO

Giá lẻ mỗi tấm 10\$00 — Đã có sẵn 4, kiểu

Bán tại các nhà sách, các nơi



ĐỜI MỚI số 122

NHỚ ĐẤT THẦN KINH Hồi ký của Duy Sinh

(Tiếp theo trang 20)

ngoài hiên. Năm sáu lò than nhỏ rực cháy, mờ sèo sèo sôi mạnh trên khuôn, làm má cô hồng hây hây đỏ, mắt long lanh, vài sợi tóc mai dính lơ là trên làn da má mịn màng. Tay cầm bát thịt băm, cô dùm từng viên một thả trên lớp bột gần chín tới, thả khắp sáu khuôn, cô quay lại cầm đĩa tôm đặt lên trên lớp thịt hai con tươi sống, đợt thứ ba là nấm, cô làm công việc này chỉ tốn mất một hai phút mà thôi, bàn tay thanh thanh lướt nhanh, mỗi lần nghỉ tay, cô ngừng mặt lên, thấy người soi mói công việc của mình, cô cười tủm tỉm, nụ cười mới duyên dáng làm sao chứ? Hàm răng đều đặn ủ chặt trong đôi môi mọng chín... lòng người viễn khách ăm ăm lên mặc gió và mưa thu rả rích ngoài trời.

— Anh ngắm gì mà say sưa vậy?

Câu hỏi tình quái và đột ngột của bạn tôi khiến tôi quay vội, trả lại một nụ cười trách móc rồi thủng thẳng trở lại bàn, đĩa rau cải mọng xoắn, tươi mơn mớn hồng trên làn men bóng, chen bên là bao miếng chuối lòng vàng củi xanh nhọt, mấy trái ớt đỏ chót, vài củ tỏi béo tròn, trắng tinh ngần. Điều đáng kể nhất, khiến tôi nhớ mãi là chén nước chấm, nấu bằng thịt và mỡ dất, cùng chất mắm gi đặc biệt của Thần Kinh, chẳng rõ tên là gì, hình như mắm nêm thì phải. Cô hàng ông ọo bưng đĩa bánh đầy ụ, đặt xuống bàn kèm theo một nụ cười rồi cô quay ra, bộ ngực dong đưa theo dáng đi uyển chuyển.

Chiếc bánh phủ bằng lớp trứng vàng ngậy, mấy con tôm nức ních nhồi đầu đuôi lên trên lớp bột, bánh nhả ròn tan, béo, bùi, thơm ngon ngọt. Chúng tôi phải lăm tới ba đợt mới thỏa mãn được sự đòi hỏi của dạ dày.

Ra khỏi quán hàng, trời vẫn mưa rả rích, gió về đêm hơi lạnh lạnh, ai thả hải đăng sáng cả nhánh sông Hương, đẹp như đêm rước rằm tháng tám. Hình bóng xinh xinh, gọi tình của mấy cô hàng còn lảng vảng trong tâm tri, đầu lưỡi còn tê tê vị ớt cay sè và mùi tỏi sống còn phảng phất theo hơi thở nhịp nhàng.

Đêm khuya rồi, từng đám mây vẩn đục tan tã, mặt trăng cô đơn, lạnh lẽo của trung tuần nằm lơ loi giữa bầu trời đầy mây. Trăng soi qua khe lá in từng vòng trắng xuống đám cỏ ven sông ướt át, trăng thu sáng ngời dát lên mặt nước Hương giang lóng lánh. Qua cầu Gia Hội, vào phố, trăng

ở xứ Thần Kinh trấn ngự được ánh đèn làm cảnh vật đã tự nhiên lại u tịch thêm nữa, trăng phủ trên mái nhà, trăng nhuộm lá cây, trăng mặc sức soi tỏ khắp nơi.

Qua nếp cổng thành cổ kính, tôi có cảm tưởng như lạc vào một cánh đồng quê, hoàn toàn tĩnh mịch, hầu như chỉ có trăng và cây cối thủ thủ cùng nhau. Đạp chậm rãi, dọc theo con đường nhựa, tôi dừng lại bên hồ Tĩnh Tâm. Mặt nước hồ phẳng lặng, mực nước cao hơn mọi ngày, thỉnh thoảng một bóng cá ăn trăng làm nước sóng lên thành từng vòng tròn loang khắp hồ nước lặng. Ở đây xưa kia là nơi tế lễ linh đình lắm thì phải, nhưng giờ đây... triều đại phong kiến qua rồi nên dưới những gốc đại tam tối, dưới mái chùa u tịch kia có những cặp trai gái nấp cửa từ bi say sưa ân ái... hồ Tĩnh Tâm hiện tại theo như người ta khảo nhau là nơi hẹn hò lý tưởng nhất của nam nữ Thần Kinh; ai mà biết được có đúng hay không!

Một nhớ mưa

Hai nhớ đồ ngang

Ba nhớ bánh khoai

Bốn nhớ chị Hằng đất Thần Kinh

Năm nhớ hồ Tĩnh Tâm

Sáu nhớ gì nhỉ?

Sáu nhớ làng tâm Huế. Ai ghé qua Huế chẳng ham muốn đi thăm lăng, nói yên nghỉ của bao vị vua chúa triều Nguyễn, nơi đó phần nhiều cảnh đều đẹp. Tôi cũng là một trong những người ham muốn đó. Thế rồi muốn là được, tôi đã thăm lăng trong một buổi tối trời.

Mấy chiếc xe hơi vùn vụt đuổi nhau trên sườn đồi mù bụi, lao nhanh ra ngoài ô, người tài xế chỉ tay báo cho mọi người biết thành Nam Giao, thành Nam Giao đó ư? tất cả chỉ còn là một đám đất hoang đại trơ trọi vài thảm tường đen xám đứng run rẩy bên những đồng gạch vụn bị tàn phá từ năm nào. Giọng bác tài trầm tư:

— Ở đây xưa kia vui lắm, cứ vào mỗi ngày tế lễ, người đi đông như kiến cỏ, ăn ngủ lại ở trong thành nữa kia.

Đất ở đây đen xám, loang lổ, chắc hẳn là uống nhiều máu người nuốt nhiều thầy người, vùi dập bao nhiêu hoàng bào đang đâm hoa trở lá.

Mãi rồi theo những ý nghĩ không định hướng, mái ngói xám xám, cổ kính của lăng tâm Khải Định nhỏ ra sau một khu đồi. Xe lượn một vòng rồi dừng lại dưới chân đồi.

(Còn một kỳ)

Nghệ thuật viết

(tiếp theo trang 17)

định lý của Mạnh tử cho rằng: « Mục đích duy nhất của văn học là cải sức biểu hiện ». Vậy thì cái đẹp văn nghệ cũng chỉ là cái sức biểu hiện thôi.

« Văn học chính thống của Trung Hoa chỉ khuynh về chỗ biểu hiện được tâm trí của các bậc thánh hiền, chứ không phải là để biểu hiện tinh thần của tác giả; bởi vậy văn học đó mới chết. Còn môn phái Thần linh thì có xu hướng biểu hiện tinh thần của tác giả chứ không phải tinh thần của cổ nhân, nên nó mới sống.

« Văn chương thành khẩn chẳng qua chỉ là nguồn tình cảm kỳ thú của con người đứng trước Vũ trụ và cuộc đời thời mề.

« Ai mà giữ được sức viên kiến của mình cho lành mạnh và trong sạch thì bao giờ cũng có được nguồn tình cảm kỳ thú kia; chẳng cần phải cưỡng ép Chân lý mới làm cho Chân lý kỳ thú đâu. Sở dĩ bao nhiêu ý kiến và quan niệm của các nhà văn trong môn phái nọ đều hoá ra mới lạ quá thê đến như vậy là bởi vì rằng độc giả đã quen thói làm sai lạc mất nguồn viên kiến của mình đi mất rồi.

« Khắp một nhà văn của Trường Biểu Hiện đều chống sự bất chúch thánh hiền thời xưa hay thời nay, và chống lại nền kỹ thuật văn nghệ. Anh em họ Nguyễn tin rằng: « Cứ việc thả sức cho lỗ miệng và cổ tay con người thì tự nhiên là có được những hình thức quan trọng trong văn chương và lòng thành khẩn ». Lý Lệ Hương cho rằng: « điều quan trọng là duyên dáng và lý thú ». Nguyễn Thế Tài nhận định là « Không có kỹ thuật nào để viết sách cả ». Một nhà văn cổ đời Tống, là Hoàng Thanh Cừ tin rằng: « Đường nét và hình dáng, đều bất ngờ mà thành cả, đúng như những lỗ hồng trong một cây gỗ bị một ăn vậy ».

KỶ SAU: QUẢN VĂN dịch

Thích thú Tìm hiểu sự đời

TÌM EM

— Nguyễn hữu Tài 31 tuổi, chánh quán phố Đệ Tứ Nghệ An, từ Vinh vào Saigon tháng 10 năm 1945 (trước học trường Lê Văn).

— Nguyễn hữu Côi, 25 tuổi chánh quán phố Đệ Tứ Nghệ An, từ Vinh vào Đông Hới năm 1949 (trước học trường Nguyễn công Trứ).

Bạn bè cùng lứa với Tài và Côi, nếu có tin gì kính nhờ cho biết. Trân trọng đa tạ trước.

Bà NGUYỄN HỮU DẬU

nhũ danh CHẤT

số 67, đường Âm Hồn, 67

HUẾ





TRUYỆN DÀI THỜI THẾ của HÀ PHƯƠNG

## CHƯA PHẢI THẾ

TRÍCH TRONG HỒI KÝ của CHÀNG

## THẾ MỚI PHẢI

TRÍCH TRONG NHẬT KÝ của NÀNG (13)

Mi đã xỏ ra những gì; Hà hơi Hà? giữa lúc cả người đang đòi hỏi sự vuốt ve về xúc giác, sự trao đổi về thị giác, sự hồi hợp về khứu giác, sự nấc lên về thính giác và, Hà ơi là Hà! sự nổi lên về vị giác?... Giữa lúc nàng và mi phải là Một, thì là Một thôi thì mi viện ra những sự tích hoang đường của những *Hùng Thập Tự quốc tế* u, của những *Sinh Tồn chủ nghĩa* u, *thiết năm năm của Nga Xô* u, của những *Sinh Tồn chủ nghĩa* u, của những *Mé ly tình khúc thứ Tám hay thứ Chín* gì đó của *ít tổ u...* mi trưng ra những trở trêu trí thức ấy để xây hẳn một thành trì bằng Lý Trí dựng đứng lên, ngăn cản sức tràn lan rào rạt của Tình cảm, rập tắt tức thời ngọn lửa Cảm giác đang phừng phực bốc lên ở trong đồng tử sáng rực và rần rần, ở trong lỗ mũi nóng hổi và hớn hớn, ở trong màng tai rung chuyển và vang rền, ở trong cặp môi mơn và mọng, ở trong đầu lưỡi rung rung và ướt đầm nước bọt, ở trong toàn thân nồng cháy của một... của một... của một P! Thì người ta bỏ mi đi là phải lắm rồi, còn gì nữa!

Mi ngốc thì mi chết! mi chết già là phải lắm rồi, còn gì nữa! Con chim xanh đã vỗ cánh tung bay rồi thì trở về rừng thăm còn khó, huống chi lại đòi nó quay lại tởm... lang thang phiêu bạt, là trái tim còm cõi, khô cạn, đó đây của mi! Thôi, dẹp cái lại! Cút đi! đi ngủ đi để mai đây lo « xạ kích, đột kích, truy kích » : đó mới là việc của mi! Còn Yêu đương ấy à? — Đề nhường lại cho kẻ khác, người ta khôn ngoan, tế nhị, thức thời, hiểu đời, hiểu... mình hơn mi! Đã bảo mà, kia! đi ngủ đi để mai mà... « Một! Hai! » Ai tình đâu có phải là chuyện Một! Hai! Ai tình... khác nhiều! Người của Ai tình... khác nhiều! Đi ngủ đi đi!

**SỐM 25-4.** — Phương ơi! tôi đã « đi ngủ đi! » đến mấy lượt rồi mà không tài nào nhập mắt được. Đánh rằng: « Lối tại tôi! Lối tại tôi! Muốn điều lối tại tôi! » thật đó, song tôi vẫn oán: tôi oán cả người lẫn mình.

Oán người là oán Đoàn Thế của P. đã nêu lên một thứ Quan niệm ái tình quá u tàn nhẫn, khiến cho các c. d. của P. khó lòng thành người được nữa (vì con Người như thế ấy là con người thiếu sót, thui chột, lệch lạc, tàn tật... Con người mất hết đi mất quá nửa phần người, là cái phần tình cảm!).

Oán người là oán cả P. nữa! Thực đấy, P. q, tuy tôi chưa được đi thực là sâu vào quá khứ cuộc đời Bạn, song theo lời thiên hạ thường phê bình sát sạt về « thành phần xã hội » của P. thì tôi biết P. và tôi chúng ta đều là nạn nhân của thời đại (nếu chúng ta cứ tiêu cực không gấp gáp sửa chữa cái chế độ, sắp đi tới chỗ độc tài, này); thế thì đáng lý ra P. cùng tôi phải tương đắc với nhau mới là phải chứ?

(Còn tiếp — Xem Đời Mới từ số 101)

— TRANG 40 —

Vậy thì Đ. chuyên cho mình xa Hà cũng là phải. Và ấy phê bình, cảnh cáo mình về vụ Hà cũng lại là phải.

Thôi, cắt đứt.

Thế là hoàn toàn giải thoát.

**25-IV.** — Sớm tinh sương, đi

Lại qua khu vực lắm hùm đây. Hình như là phải vượt đống « Ba Bị, Chín quai, mười hai con mắt » đây.

Đi ban ngày thì ngại

mà đi đêm thì đấy:

Cả đoàn đang lặn mò trong lạch tối...

Leo lét trên vòm trời, lọt qua khe lá rậm rịt, một vài đốm sao... Cột cút một vài tiếng hoẵng hủ rùng... sâu... Và một vài tiếng thở dài, dài như dạ khúc canh trường... Cột sôi rạo rạo dưới gót dép cao xu lộp xộp, rồi lách cách lặn xuống khe, xuống vực... Không một tiếng vang...

Bỗng đánh roạt! một cái: một bóng đen vụt ngang lạch thăm... rồi biến mất... Không một tiếng vang...

Tiếng còi rộ lên, tề tề, buồn buồn, rờn rợn; kiểm điểm nhân số: Thiếu mất một

Tiểu người. Oán... hùm. Phải làm sao bây giờ?

**TỐI 25.** — Khai hội bày kế hoạch ban ngày vậy.

minh: mới có 19!

: — Nó chưa biết « mùi đời » là gì cả!... Nó chết là vì hùm thích ăn thịt trai tân, để để thành Tinh mà!

Nằm trong lều cỏ, mình trần trọc không tài nào ngủ đi được, vội chồm dậy ra bên lò lửa mò mẫm ghi lấy những cảm giác « làm sao ấy », vừa mới nổi lên ở trong lòng mình. Lạ và ghê quá! Nó làm sao ấy!

Đa thật mình rung lên khi mình nhớ đến thiết mạng: « Rất có thể là mình rồi cũng bị hùm vồ: mình chẳng còn tân là gì?... Tân là thế nào? « Mùi đời » là cái gì? là ra sao?... Mình mới 19 thôi! »

Gai óc nổi cả lên đây! Thôi! đi ngủ.

## Nghẹn ngào

(tiếp theo trang 25)

lên nhìn bà phản lòng tràn ngập bao sự biết ơn.

Bà phản đặt tay lên vai nó:

— Thôi, em lấy áo ra đi. Đưa qua coi có phải không? nó ngần ngừ một chút, đoạn đến thò tay vào chiếu, lôi ra cái áo đã nát nhàu, trao cho bà phản. Bà giờ cao lên, ngấm một chút, phất cái bà đưa qua cho chị đàn bà đứng kế bên, dần giọng:

— Phải rồi, đem về đi.

Mặt nói xám xanh lại, trở mắt nhìn bà phản, miệng lắp bắp: « Bà!.. Bà... » Mặt bà phản bỗng chốc nhẵn lại 1 cách dần dừ:

— Bà gì? mày ăn cắp mà còn chối hả? Tao tha cho, không thì mày ở tù rục xương rồi. Quân khốn kiếp!

Bà quay phắt ra cửa, bước thông thả. Bỗng dừng, nó thét lên: « Trời ơi! » rồi im bặt. Nó còn chưa tin việc vừa xảy ra là thật. Nó tưởng chừng người vừa thốt ra mấy lời mắng nó không phải là bà phản, bà phản với nét mặt tươi, đầy vẻ nhân từ ở buổi phước thiện. Có cái gì như chặn lấy cổ nó, nó cố nuốt nước bọt, ăm ứ, bàng hoàng.

Nó vừa muốn chạy theo bà phản, vội dừng ngay lại, cúi đầu xuống. Thật, nó là một thằng ăn cắp; rõ ràng như vậy. Ngày xưa, Lục Tích may mắn được sống ở vào một thời mà lẽ nghĩa được tôn sùng đến cực độ và được một ông quan khoa dung thấu hiểu được tâm lòng hiếu lễ của cậu, nên cương đó còn lưu lại đến nay. Bây giờ rủi thay, nó lại sống nhằm một chế độ xã hội, mà nhân phẩm của hạng người như nó bị chà đạp 1 cách bỉ ổi dưới sức mạnh của uy quyền, của tiền bạc và than ôi! giáo lý của thánh hiền chỉ là của riêng của đám người giàu sang dựng lên trên lụa là vàng bạc để mọi người chiêm ngưỡng, thì hành động của nó chỉ là hành động của một thằng ăn cắp để tiện, mọi người ghê tởm. Nó còn bào chữa gì được nữa, luân lý cấp thời của xã hội hiện tại đã định rõ như vậy rồi.

Nó lặn ra cửa, nhìn theo: đằng xa, trên hè, sát vách tường, bà Phản vẫn bệ vệ, chậm rãi bước, phía sau, người đàn bà vừa cầm áo lên giữ mấy cái. Dưới ánh nắng, cái áo trông đen mướt.

Cái phản tre kêu ọp ẹp. Nó quay đầu lại. Dưới ánh sáng mờ mờ, cái đồng hồ lù lù trên phản hơi cử động. Chiếc chiếu đắp ở trên rách nát, bày ra ở vài nơi, lớp da nhẵn nhúm, khô nứt, xanh xao...

## BẦY NỤ CƯỜI

— (TIẾP THEO TRANG 24) —

Tiếng hò không trong lắm, nhưng thân yêu làm sao. Ấy là vào một một buổi chiều, ôi buổi chiều rất Việt Nam mà gió luồn trong tre để thân tre thì kêu như tiếng kèn của người dân miền sơn cước và lá tre thì lào xào, lào xào.

Hồ ơi, cái ngủ mấy ngủ cho lâu

Mẹ mầy đi cấy ruộng sâu chưa về!

Không! người mẹ của mầy đưa nhỏ không « Đi cấy ruộng sâu chưa về » mà đang ngồi trong bếp vì trời đã đêm rồi.

Trời đã đêm rồi, trăng non đang khóc trên cao, mây rách, bị gió đuổi về không biết phương mô.

bà mẹ nói.

Người dâu trả lời:

— Dạ.

Rồi họ lại im lặng... Bà mẹ già ngừng tay và, ngưng tay ru. Bọn trẻ im thin thít. Ánh sáng đèn dầu in lên phen những con người đó thành những hình đen đang chấp chớn và run run.

Rồi bà mẹ lại nói:

— Ràng chừng lấy ảnh đó?

— Dạ họ hẹn chiều tề.

— Bữa mô thắng cả nhận được ảnh chắc nó mừng lắm.

— Dạ còn nói chi nữa!

Thế rồi... ẦM một cái. Chỉ một cái thôi chứ không cần hai cái cho phiền, cả gia đình chết. Cả gia đình chết chỉ trừ đứa bé nằm trong nôi. Cũng ác thật, vì sao lại chừa thằng bé đó lại. Muốn cho thằng bé ấy chịu khổ hơn nữa hay sao? Hay là muốn cho thằng bé ấy nếu được sống thì trưởng thành lên hẳn sẽ làm một việc gì chẳng?

Nhưng sự thực thì bây giờ có lẽ hẳn đang khóc vì khát sữa. Và nhất định phải có — phải có một thiếu phụ nào đó thấy bồn phận mình là ầm thằng bé về nuôi. Thiếu phụ có hai vú sữa. Thiếu phụ sẽ ahường một chiếc vú cho thằng bé ấy, chỉ để lại cho con mình một chiếc thôi.

Nhưng tôi nghĩ rằng thiếu phụ nào đó có bị chết nữa không?

— Hồ ơi, cái ngủ mấy ngủ cho lâu

Mẹ mầy đã chết có đâu mà về

Thiếu phụ đã đổi một câu hò.

Tất cả bài hò của quê hương đã đổi

Tay bấu chặt cánh cửa, nó lặng người!... nghẹn ngào!... nước mắt lã lã trên má...

YẾN KHANH

— TRANG 41 —

khác rồi. Những đau khổ trong thực tại đã làm cho người ta thay đổi ca dao để ca dao nói lên những đau khổ của thực tại. Và người ta cũng không quên hy vọng ở ngày mai. Trong ca dao ngày nay có ghi những hy vọng mới mà con người Việt Nam đang mong chờ.

« Ngày mai xếp súng, ta cười

Ruộng đồng thơm lúa đời đời ta no... »

Bây giờ trước mắt tôi chỉ còn lại chiếc ảnh bảy người. Chiếc ảnh mà người ta chưa kịp lấy, chiếc ảnh mà người nào cũng cố cười lên để cho vui lòng con, vui lòng chồng, vui lòng cha. Chiếc ảnh còn mới nguyên thế mà những con người ấy đã chết rồi.

Mẹ tôi không còn sống vào thời này để biết với tôi rằng chính chiếc ảnh này chưa nổi. Nó còn mới nguyên.

Có một ông lão, ngày xưa đã dắt tôi vào thăm một nghĩa trang và nói:

— Ở đây những con người nằm yên nghĩ hòa hải dưới ánh trăng. Cháu sợ gì mà cứ chằng vào. Người chết và người sống vẫn là một.

Tôi nhớ lại lời trên, nhưng tôi nghĩ rằng nay có rất nhiều người không được hòa hải cho lắm dưới ánh trăng ngoài nghĩa địa. Nhưng bao nhiêu người đó còn sống mãi trong lòng tôi.

KIỆM MINH



## Giá báo Đời Mới dài hạn

(cả tiền cước phí)

### TRUNG BẮC, MIỀN, LÃO

|             |        |
|-------------|--------|
| 1 tháng.... | 28,00  |
| 3 tháng.... | 84,00  |
| 6 tháng.... | 168,00 |
| 1 năm....   | 336,00 |

Bưu phiếu xin đề tên:

ông TRÁC ANH

Hộp thư 353—SAIGON



# Tim hiểu nội chiến xảy ra ở Guatemala

(tiếp theo trang 15)

Phe chống đối hoạt động gắt, báo chí được tự do nên số báo phe nghiệp in đến 50.000 số, trong lúc đó, báo của chính phủ chỉ ra có 15.000 số công khai kêu nài viện trợ Mỹ ủng hộ chống phong trào.

« May mắn, Công ty U.F. Co không phải là Tà Bạch Ốc »

Trong thời kỳ ấy, Arbenz buông « giây cương » cho phe Cộng.

Chống với âm mưu chống đối, Arbenz dựa vào những người thông thạo tổ chức thợ thuyền và nông dân để che chở cho chế độ của mình. Quốc gia lúc ấy không có những cán bộ cai trị hay nghiệp đoàn. Người ta lấy đại cái gì người khác dâng. Victor Emmanuel giữ lấy phòng G.G.T. mặc dù Emmanuel là đảng viên Cộng sản. Một số nhỏ Cộng sản cũng dự vào những cơ quan chính phủ quan trọng. Một viên công chức cao cấp của chính phủ tuyên bố với một nhà ngoại giao Mỹ: « Cộng sản là vấn đề thuộc về các ông, không phải của chúng tôi ».

Một cuộc đảo chính của Cộng Sản tất yếu phải xảy ra. Ngày 1 tháng 6 năm ấy, tờ « Herald Tribune » còn viết: « Phải nhận rằng xứ Guatemala hưởng được tự do nhiều hơn các xứ lân cận. Tổng thống Jacobo Arbenz nắm được tình trạng và có thể chặn đứng ảnh hưởng của Cộng Sản khi nào tổng thống muốn ». Và trong tờ « New York Times », người ta lại được đọc: « Dân Guatemala không quên công việc phồn thịnh của công ty U.F.Co dưới thời kỳ độc đoán của Ubico. Ở đây có một sự hiềm khích chống với Mỹ khi chúng ta muốn ngăn ngừa họa Cộng Sản. Dân Guatemala chỉ thấy rằng mưu mẹo của chúng ta là để giữ vững cho công ty U.F.Co mà thôi ».

Đề phòng một cuộc đảo chính của Castillo Armas, đối địch với đại tướng

Franco và đồng nghiệp Fuentes đang soạn sửa ở Honduras và ở Salvador chống lại nền chính phủ Arbenz nghĩ rằng chưa đến lúc trừ phong trào nông dân bằng cách loại trừ lãnh đạo cộng sản. Arbenz tìm ít khi giới ở Ba Lan. Muốn làm yên trí các quốc gia lân cận, Arbenz ký hiệp ước bất khả xâm phạm với bác sĩ Galvez, một cựu luật sư của công ty U.F.Co lúc ấy là tổng thống Honduras. Đại sứ Guatemala ở Hoa thành Đồn trình bày với Eisenhower, báo trước âm mưu của lớp người bị tù đầy đang soạn sửa ở ngoại quốc. Eisenhower rất ngạc nhiên trả lời không được rõ tình trạng ấy.

Có phải rằng sau cuộc hội đàm ấy và đề chặn trước việc làm của Eisenhower mà quân đội của đại tá Armas vội vã tấn công? Có thể như thế lắm. Chắc chắn rằng cuộc xâm lăng này soạn sửa chưa được chu đáo. Cuộc chiến đấu kéo dài, chính phủ chính thức nhất định sẽ thắng. Nhưng nếu chính phủ có bị bại, công việc không phải chỉ dừng lại đó mà thôi. Dưới thời Roosevelt và Truman, vấn đề Guatemala cũng đã gây lăm lăm phiền cho hai vị tổng thống đó. Vụ Guatemala cũng như một vết dầu loang. Tổng thống ở Costa-Rica không chịu chia lời với công ty U.F.Co, cũng xảy ra lăm chuyện không hay với công ty ấy.

Lúc ấy, tờ Seamna cơ quan ngôn luận chính thức của xứ Colombie rõ ràng « thân Mỹ » cũng không dám nói Figueres là « đồ ». Cũng may, Khuynh hướng độc quyền của Công ty U.F.Co không phải chính phủ Mỹ chủ trương. Công ty U.F.Co với chủ nghĩa đế quốc cũ rích phải chịu trách nhiệm về sự lộn xộn do Cộng sản gây nên ở Guatemala cũng như ở vùng Santa Mara ở Colombie.

G.T.  
(Viết theo tài liệu của Michel Bosquet)

## ĐỜI MỚI SỐ 123

THÊM SỰ CỘNG TÁC CỦA NHỮNG CÂY VIẾT MỚI LA RIÊNG VỚI CÁC BẠN ĐỌC ĐỜI MỚI VỚI:

- Một tản truyện của THANH DIỆU
- Thơ của NHỊ HỒ.
- Một bài: nhận xét Quan niệm xây dựng qua mấy tác phẩm văn nghệ gần đây của PHẠM KHANH.

CÙNG NHỮNG BÀI CỦA CÁC BẠN ĐÃ TỪNG CỘNG TÁC TỪ LÂU VỚI ĐỜI MỚI

# 7 ngày Quốc tế

(tiếp theo trang 3)

## Hội đồng nội các đã nghiên cứu biện pháp bảo vệ an ninh lực lượng Pháp Việt ở Đông Dương

Hôm 6-7 thủ tướng Mendès France đã hội đàm với Tổng trưởng Quốc phòng Koenig và các vị Tham mưu trưởng Pháp về những biện pháp quân sự cấp thời để bảo vệ trong một thời gian ngắn, sự an ninh của quân đội viễn chinh Pháp và của quân đội Việt Pháp ở Đông Dương.

## Ông Mendès France sắp sang Genève

Về những tin đồn đại Thủ tướng Pháp sẽ xuất ngoại, giới chính thức xác nhận rằng Thủ tướng Mendès France sẽ lên đường sang Genève nay mai để gặp Ngoại trưởng Anh Eden.

## Ông Eden sẽ cho ông M. France biết kết quả cuộc hội thương ở Hoa thịnh Đồn

Cả hai ông sắp đến Genève để dự hội nghị về Đông Dương. Nhon dịp này, ông Eden sẽ cho ông Mendès France biết kết quả về hội nghị Anh Mỹ ở Hoa thành Đồn vừa rồi là hội nghị trừ liệu tờ chức « Minh ước phòng thủ Đông Nam Á ». Người ta còn nhớ rằng Anh có vẻ không tán thành minh ước đó khi hội nghị Genève còn hoạt động.

## Ủng hộ Chánh phủ M. France

Đại hội toàn quốc của đảng Xã hội Pháp vừa bế mạc.

Trong dịp này, đảng Xã hội Pháp đã chấp thuận một quyết nghị đòi hỏi phải ngưng chiến mau lẹ ở Đ.D.

Đại hội tuyên bố tiếp tục ủng hộ chánh phủ Pháp hiện hữu để thiết hiện sự ngưng chiến ấy.

## Nhật báo Thụy Sĩ chú trọng đến cuộc triệt binh ở phía Nam miền Trung châu Bắc Việt

BERNE. — Các nhật báo Thụy Sĩ chú trọng đến cuộc triệt binh ở Nam Trung châu Bắc Việt. Các nhật báo này bình luận ít giống nhau về hậu quả chính trị của biện pháp đó.

## Pháp và Anh sẽ yểm bách Mỹ thâu nhận Trung Cộng vào L.H.Q, sau khi vấn đề Đ.D. được giải quyết xong.

Thông tin viên báo « New York Herald Tribune » tại Hoa Thịnh Đồn viết: « Trong các giới chính phủ và nghị sĩ Mỹ, người ta ngày một định ninh rằng việc giải quyết vấn đề Đông Dương đã hầu kè ».

Viên thông tin ấy thêm rằng ngay khi vấn đề Đông Dương được giải quyết, Pháp và Anh sẽ tăng gia yểm bách tại Hoa Thịnh Đồn để làm cho Trung Cộng được thâu nhận vào L.H.Q.

## Giá báo ĐỜI MỚI

dài hạn ở Nam-Việt và Quân nhân (cả tiền cước phí)

|            |      |
|------------|------|
| 1 tháng... | 20\$ |
| 3 tháng... | 60   |
| 6 tháng... | 120  |
| 1 năm..... | 240  |

Bưu phiếu xin đề tên: Ông TRÁC - ANH Hộp thư 353 - SAIGON

## Nhị Thiên Đường danh tiếng lâu năm



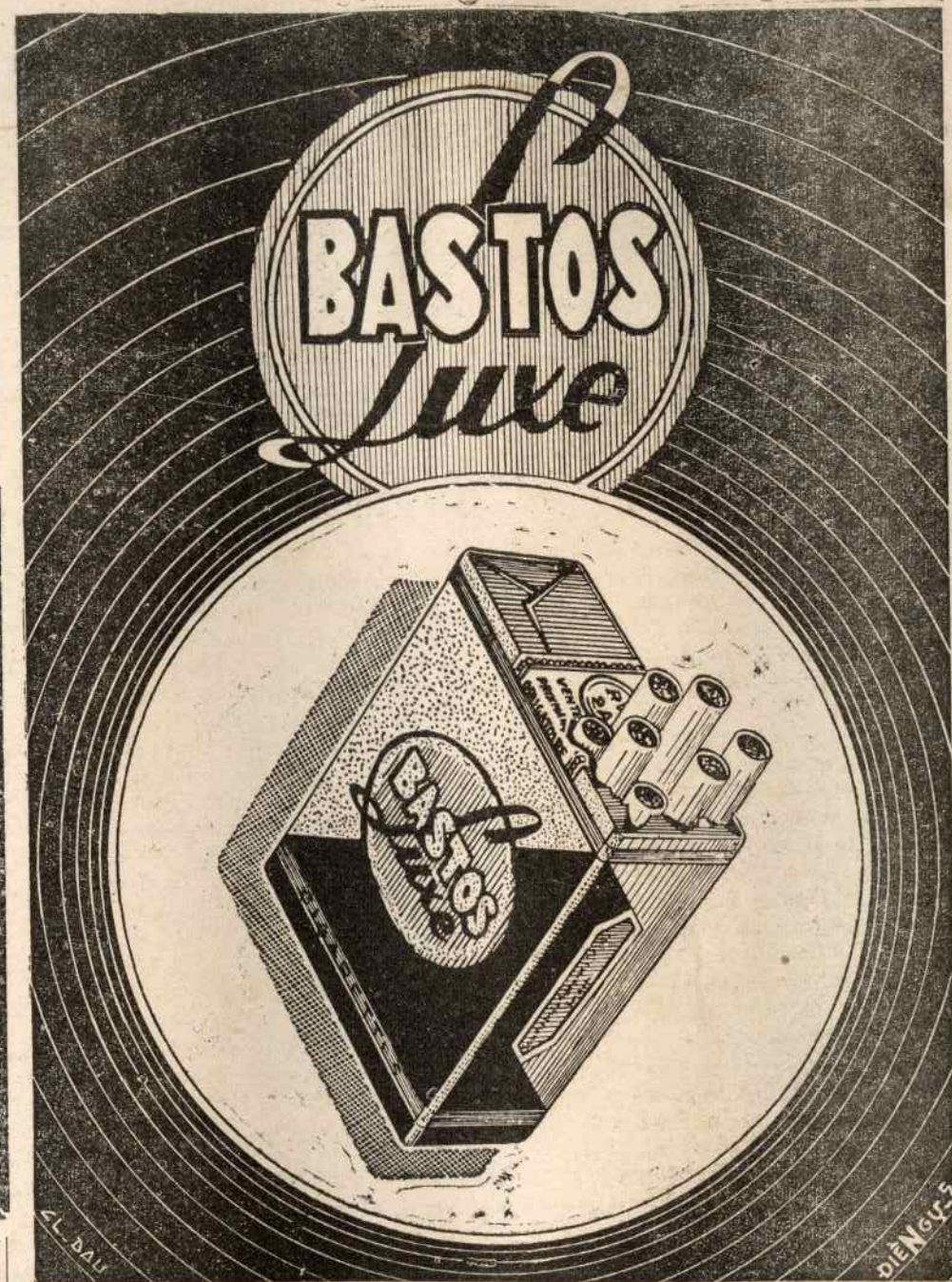
Trị bá chứng hay như ở 47, rue Canton-Cholon

## NHÀ LÀM NỆM LIÊN SƠN

được nhiều thợ chuyên môn đảm nhận: Nệm giường—nệm divan—nệm ghé và các thứ nệm kiểu mới

Nhận nệm cũ làm lại mới, giá thật rẻ. Có giá riêng: cho các anh em binh sĩ đường đường—học đường—nhà bảo sanh và các nhà đóng giường—ở xa gửi đến tận nhà.

41 đường Phan thanh Giản (ngã sáu) SAIGON



MỘT GÓI THUỐC HẢO HẠNG

## Hãng đúc TRÍ-ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon—Điện thoại số 21.133

Lãnh đúc, tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép. Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

Nhà khiếu vũ

## ARC EN CIEL

52-59 đường Jaccareo—CHOLON

Có nhiều môn giải trí khiếu lòng hiếu kỳ tất cả quý khách thành phố



# THỜI SỰ TRONG TUẦN



Bốn nhon vật trên đây (từ trái sang phải): Eisenhower, Churchill, F. Dulles và Eden. vừa gặp nhau ở Hoa thành Đốn để bàn về hòa bình ở Đông Nam Á.



Ngoại trưởng Chu án Lai đến Tân Đề Li được Thủ tướng Jawaharlal Nerhu và dân chúng Ấn tiếp đón nhiệt liệt.



Đại tá Jacobo Arbenz Guzman, người đang chỉ huy cuộc chống xâm lăng ở Guatemala



và Carlos Castillo Armas, người lãnh đạo vụ xâm lăng. Carlos tự xưng là người chống với Cộng sản



Việt, Pháp và Việt Minh đang lo công việc trao đổi thương binh. Hình bên trái, một nữ cứu thương Việt Minh đang phát thuốc thương binh, bên phải các thương binh Pháp được khiêng lên chiếc phi cơ Globemaster của Mỹ để lên đường về Pháp.